

Tỉnh thành: Quảng Ninh (S)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	S14-00001	QN-2691	Bài thơ 14	Hoàng Văn Hượng	tổ 2, khu 3. P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	03/07/2012	14/11/2012	01425/12S14
2	S14-00005	QN-2508	2508	Bùi Thế Tấu	Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	20/07/2010	20/01/2011	01163/10S14
3	S14-00008	QN-2699	Bài Thơ 05	Doanh Nghiệp Tư Nhân Quý Thành Long	tổ 7, khu 6 P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	06/11/2008	30/12/2008	02748/08S14
4	S14-00009	QN-2188	BÀI THƠ 06	Đào xuân Lộc	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	26/07/2010	26/01/2011	01210/10S14
5	S14-00023	QN-2244	POLIOVAC	Trại chăn nuôi số 2 Đảo rêu	Số 2- Đảo Rêu-, Thành phố Cẩm Phả	07/10/2011	07/04/2012	01943/11S14
6	S14-00032	QN-2199	2199	Bùi Viết Lân	Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	15/05/2008	15/11/2008	00800/08S14
7	S14-00033	QN-2734	2734	Đoàn Văn Lân	Tổ 92B-P.Hà Tu, Thành phố Hạ Long	21/12/2011	21/06/2012	02457/11S14
8	S14-00036	QN-2584	Hạ Long 19	Ngô Thị Ngà	Tổ 9B, khu 3, P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	23/05/2016	26/11/2016	00610/16S14
9	S14-00037	QN-2645	2645	Nguyễn Văn Cầu	Xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00776/08S14
10	S14-00038	QN-2651	Sao Mai- 01	Nguyễn thị Nụ	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	03/07/2008	15/11/2008	01206/08S14
11	S14-00040	QN-2177	IMAGE	CT TNHH Du Thuyền Hình ảnh Hạ Long	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	16/05/2011	16/06/2011	00939/11S14
12	S14-00041	QN-2110	2110	Bùi Văn Hiền	Xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	06/01/2009	06/07/2009	00018/09S14
13	S14-00044	QN-2191	Bình Minh 09	Ninh văn Luận	P.Giếng Đáy, Thành phố Hạ Long	13/06/2011	13/09/2011	01113/11S14
14	S14-00045	QN-2609	Thành Công 08	Doanh Nghiệp tư nhân vận tải & DVDL Thành Công	tổ 76, khu7, P. hà Khẩu, Thành phố Hạ Long	26/10/2009	13/11/2009	01461/09S14
15	S14-00050	QN-2682	2682	Đoàn văn Bình	Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	21/01/2009	21/07/2009	00144/09S14
16	S14-00051	QN-2656	Hạ long 09	Trương văn Tiến	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	20/09/2010	20/03/2011	01429/10S14
17	S14-00054	QN-2693	Biển Mơ - 09	Công ty cổ phần XNK Thủy sản Quảng Ninh	, Thành phố Hạ Long	13/05/2008	13/11/2008	00761/08S14
18	S14-00059	QN-2608	Hải Âu 04	Lương tú Oanh	P Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long	07/05/2008	07/11/2008	00723/08S14
19	S14-00061	QN-2668	NEW WORLD- 68	Công ty TNHH Du Lịch Tùng Vân	Tổ 6 khu 6- P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	06/12/2010	06/01/2011	01838/10S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
20	S14-00062	QN-2687	Hải Long 08	Bùi Thị Lệ Thanh	P. Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	21/04/2015	22/10/2015	00503/15S14
21	S14-00065	QN-2423	Biển Nhố 08	Nguyễn Văn Tường	Tổ 8 Khu 6-P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	04/06/2013	05/12/2013	00880/13S14
22	S14-00070	QN-2381	2381	Nguyễn Thị Đông	Xã Phong cốc, Thị xã Quảng Yên	04/04/2008	04/10/2008	00516/08S14
23	S14-00087	QN-2183	2183	Nguyễn Văn Hùng	Xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	06/01/2009	06/07/2009	00019/09S14
24	S14-00091	QN-2455	2455	Vũ Văn Nhật	Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	07/07/2008	07/01/2009	01212/08S14
25	S14-00094	QN-2427	2427	Bùi Kim Chiêm	Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	13/01/2008	13/07/2008	00132/08S14
26	S14-00096	QN-2599	Thịnh An 06	Nguyễn Tiến Thành	Thôn 4, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	23/08/2012	07/12/2012	01749/12S14
27	S14-00099	QN-2308	2308	Ngô Xuân Sinh	Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	15/05/2008	15/11/2008	00798/08S14
28	S14-00103	QN-2089	2089	Phạm Văn Chương	, Thị xã Quảng Yên	15/05/2008	15/11/2008	00799/08S14
29	S14-00105	QN-2095	2095	Nguyễn Văn Thường	Xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	06/01/2009	06/07/2009	00016/09S14
30	S14-00121	QN-2328	2328	Đoàn trung liên	Xóm 7. Xã Yên Hải, Thị xã Quảng Yên	25/11/2009	25/01/2010	01664/09S14
31	S14-00122	QN-2680-H	2680	Bùi Kim Vượng	Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00174/08S15
32	S14-00123	QN-2733	2733	Vũ văn Hùng	Xã Hà an, Thị xã Quảng Yên	14/05/2008	14/11/2008	00788/08S14
33	S14-00125	QN-2684	An Tiên	Nguyễn thế Vinh	, Thị xã Quảng Yên	23/07/2013	23/01/2014	01278/13S14
34	S14-00126	QN-2487	Thành Đạt - 08	Vũ Đình Xuyên	Thôn 2A, Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	19/04/2012	19/10/2012	00506/12S14
35	S14-00127	QN-2279	Thắng Lợi - 15	Ngô Đình Sự	Thôn 3, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	26/06/2013	27/12/2013	01093/13S14
36	S14-00130	QN-2225	Âu Lạc 18	Công ty TNHH Tăng Duy Nghĩa	P Trần Hưng Đạo, Thành phố Hạ Long	31/01/2008	31/07/2008	00205/08S14
37	S14-00132	QN-2602	2602	Ngô Doãn Cẩn + Ngô Doãn Lạng	Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	22/12/2008	22/06/2009	03159/08S14
38	S14-00134	QN-2611	Hạ Long - 08	Công Ty TNHH Dịch Vụ Du Lịch Hải Đăng	Tổ 6 khu 5 ,P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/05/2014	15/11/2014	00600/14S14
39	S14-00137	QN-2502	Hữu Nghị 08	Công Ty TNHH MTV Toàn Hữu Nghị	Tổ 7 - Khu 5 - P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	14/03/2016	15/09/2016	00311/16S14
40	S14-00143	QN-2491	2491	Lê Đức Luận	Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	08/12/2008	08/06/2009	03039/08S14
41	S14-00144	QN-2677	2677	Nguyễn Văn Kỳ	Hà An, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00784/08S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
42	S14-00149	QN-2012	2012	Nguyễn Hoàng Gây	Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	14/11/2008	14/05/2009	02816/08S14
43	S14-00154	QN-2107	2107	Nguyễn Văn Vi	Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00770/08S14
44	S14-00156	QN-2480	2480	Nguyễn Văn Thức	Xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	17/05/2008	17/11/2008	00844/08S14
45	S14-00157	QN-2396	Thịnh An 22	Vũ Văn Tuyên	Thôn 2, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	05/04/2011	29/05/2011	00718/11S14
46	S14-00159	QN-2278	Thanh Niên - 08	Công ty TNHH Thanh Niên	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	14/06/2010	14/12/2010	00982/10S14
47	S14-00161	QN-2637	2637	Nguyễn Văn Cảnh	Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	21/01/2009	21/07/2009	00145/09S14
48	S14-00162	QN-2230	Sao Mai 08	Nguyễn Đình Hùng	P.Bãi Cháy-, Thành phố Hạ Long	26/05/2009	26/11/2009	00616/09S14
49	S14-00165	QN-2493	Bình Minh 19	Công ty TNHH 1TV Du Lịch Thanh Thủy	Tổ 1 Khu 4-P.Giếng đáy, Thành phố Hạ Long	17/07/2015	20/01/2016	01107/15S14
50	S14-00174	QN-2644	2644	Vũ Văn Bằng	Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	15/05/2008	15/11/2008	00802/08S14
51	S14-00184	QN-2267	Thành Công	Đoàn Thế Quảng	Tổ 22 Khu 2 - P.Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long	16/07/2012	16/01/2013	01538/12S14
52	S14-00186	QN-2123	2123	Bùi Quang Hưng & Lê Đình Hoan	Yên Giang, Thị xã Quảng Yên	21/05/2008	21/11/2008	00847/08S14
53	S14-00190	QN-2160	Sơn Cường	Công ty TNHH Sơn Cường	Tổ 3 , Khu 3 , P . Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	12/10/2009	08/01/2010	01354/09S14
54	S14-00191	QN-2154	2154	Đoạn quản lý đường thủy	P bãi cháy, Thành phố Hạ Long	21/10/2008	21/04/2009	02522/08S14
55	S14-00192	QN-2144	Hải Đăng	Đoạn quản lý đường thủy	, Thành phố Hạ Long	05/05/2008	05/11/2008	00690/08S14
56	S14-00196	QN-2749	2749	Nguyễn Văn Quyền	Xuân Sơn, Huyện Đông Triều	05/07/2012	05/07/2013	01459/12S14
57	S14-00215	QN-2650	Thanh phong - 09	Công ty cổ phần DL và TM Tài Phong	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	28/02/2012	28/08/2012	00252/12S14
58	S14-00224	QN-2275	2275	Nguyễn Văn Te+ Lê Văn Nhất	xã Tân An, Thị xã Quảng Yên	07/07/2008	07/01/2009	01210/08S14
59	S14-00232	QN-2658	Phi Long 10	Bùi Đình Phong	Xã Nguyễn Huệ, Huyện Đông Triều	11/12/2008	11/06/2009	03091/08S14
60	S14-00235	QN-2288	2288	Công ty cung ứng tàu biển	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	09/04/2008	09/10/2008	00534/08S14
61	S14-00242	QN-2026	Liên Kết 18	Lê Văn Vinh	Cao Xanh-, Thành phố Hạ Long	25/05/2010	25/11/2010	00774/10S14
62	S14-00249	QN-2676	Sóng biển 04	Nguyễn thị Thủy	Xã Phong cốc,, Thị xã Quảng Yên	21/01/2011	21/07/2011	00325/11S14
63	S14-00259	QN-2585	Hoàng Hiệp 18	Phạm Trung Nghĩa	Tổ 6, khu 5-P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	30/09/2010	30/03/2011	01470/10S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
64	S14-00263	QN-2384	2384	Phạm Duy Quang	xã Yên Thanh, Thành phố Uông Bí	17/09/2012	17/03/2013	01928/12S14
65	S14-00267	QN-2442	Vân Hải 1	Bùi Đức Vượng	Xã Quan Lạn, Huyện Vân Đồn	09/07/2013	09/01/2014	01184/13S14
66	S14-00273	QN-2316	Trường Giang	Vũ Bá Tiến	Phường Tân An, Thị xã Quảng Yên	18/06/2015	15/12/2015	00933/15S14
67	S14-00274	QN-2756	HA-2756	Vũ Văn Giáp	Thôn 3, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	22/03/2010	22/09/2010	00425/10S14
68	S14-00279	QN-2229	Bài thơ 09	CTy CP đầu tư thương mại DVDL Bài Thơ	Tổ 9 Khu 9- P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	01/06/2011	01/12/2011	01072/11S14
69	S14-00284	QN-2468	Biển Mơ - 02	Công ty cổ phần XNK Thủy sản Quảng Ninh	, Thành phố Hạ Long	25/02/2008	25/08/2008	00235/08S14
70	S14-00290	QN-2404	Núi đỏ 01	Công ty TNHH Mũi Ngọc Quảng Ninh	P.Bãi cháy., Thành phố Hạ Long	19/02/2008	19/08/2008	00229/08S14
71	S14-00291	QN-2490	2490	Dương Văn Lân	Hà An, Thị xã Quảng Yên	14/05/2008	14/11/2008	00789/08S14
72	S14-00294	QN-2456	Sông Hương	Vũ Đình Giang	Yên Hải, Thị xã Quảng Yên	10/04/2012	10/10/2012	00450/12S14
73	S14-00302	QN-2458	Bài thơ 15	Công ty TNHH vận chuyển khách Bài Thơ	Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	11/05/2012	11/11/2012	00622/12S14
74	S14-00310	QN-2748	2748	Bùi Kim Chiêm	Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00778/08S14
75	S14-00312	QN-2789.	Cứu nạn 01	Trung tâm lặn cứu nạn và thể thao dưới nước.	P.Hòn Gai, Thành phố Hạ Long	03/03/2011	03/03/2012	00554/11S14
76	S14-00318	QN-2559	Liên Kết 12	Ngô Xuân Hòa	Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	09/03/2009	09/09/2009	00263/09S14
77	S14-00320	QN-2492	Thăng Long 01	Công ty TNHH 1TV Dịch vụ vận tải Thăng Long	Tổ 48C Khu Diêm Thủy-Cắm Đông, Thành phố Cẩm Phả	15/08/2014	15/02/2015	01052/14S14
78	S14-00323	QN-2607	Thịnh An 19	Vũ Văn Tuyên	Thôn 2, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	05/04/2011	15/04/2011	00717/11S14
79	S14-00325	QN-2485	Hương hải 22	Công ty TNHH Hương Hải.	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	17/06/2009	17/12/2009	00765/09S14
80	S14-00328	QN-2304	Núi Đỏ - 03	Nguyễn Văn Xuông	Tổ 48 E, K.Diêm Thủy, P. Cắm Đông, Thành phố Cẩm Phả	28/09/2009	28/03/2010	01284/09S14
81	S14-00329	QN-2130	Quảng ninh 21	Công ty cổ phần Vận tải khách thủy Q.Ninh	, Thành phố Hạ Long	07/09/2010	07/03/2011	01369/10S14
82	S14-00330	QN-2447	Hương hải 36	Công ty TNHH Hương Hải Hạ Long	Tổ 2 Khu 2- P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	19/11/2015	28/05/2016	01786/15S14
83	S14-00331	QN-2073	Hương Hải 17	Công ty CP Vận tải Sông biển Sinh đôi	, Thị xã Quảng Yên	14/07/2014	14/10/2014	00889/14S14
84	S14-00332	QN-2647	Hương hải 10	Công ty TNHH Hương hải	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	20/09/2010	20/12/2010	01428/10S14
85	S14-00335	QN-2766	Thịnh An 09	Bùi Thị Thuấn	Thôn 2 Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	02/04/2015	02/10/2015	00383/15S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
86	S14-00336	QN-2043	2043	Vũ trọng Quang	Thôn 3 .Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	31/01/2008	31/07/2008	00203/08S14
87	S14-00339	QN-2163	Minh Châu - 01	Vương văn Bình	Khu 9 thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn	14/05/2013	15/11/2013	00687/13S14
88	S14-00340	QN-2464	Bản Sen 1	Nguyễn Đăng Vấn	xã Bản sen, Huyện Vân Đồn	22/07/2014	22/01/2015	00962/14S14
89	S14-00342	QN-2571	Bài Thơ -05	Nguyễn quốc Doanh	Tổ 2 khu 1, phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Hạ Long	16/11/2011	16/12/2011	02213/11S14
90	S14-00345	QN-2554	2554	Vũ Văn Bình	Xã Yên Hải, Thị xã Quảng Yên	08/04/2009	08/10/2009	00398/09S14
91	S14-00346	QN-2610	Hải Hà 10	Hà Văn Đô	Tổ 2. Khu 3 - P. Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long	13/12/2010	13/06/2011	01931/10S14
92	S14-00349	QN-2698-	Hồng gai 01	Công ty cổ phần du lịch và dịch vụ Hồng gai	, Thành phố Hạ Long	19/12/2008	19/06/2009	03151/08S14
93	S14-00356	QN-2675	Thịnh An 20	Bùi Thị Hà	Thôn 2, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	05/04/2011	05/10/2011	00719/11S14
94	S14-00360	QN-2525	Vân Đồn 02	Bùi văn Chế	Xã Quan Lạn, Huyện Vân Đồn	19/06/2012	19/12/2012	01137/12S14
95	S14-00363	QN-2564	Núi đỏ 02	Nguyễn Văn Xuồng	Tổ 48 E, K.Diêm Thủy, P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	28/09/2009	28/03/2010	01285/09S14
96	S14-00364	QN-2080	Núi đỏ 04	Công ty Mũi ngọc Quảng Ninh	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	23/04/2008	23/10/2008	00663/08S14
97	S14-00372	QN-2712	2712	Đào Bá Thắng	P. Cửa Ông, Thành phố Cẩm Phả	24/03/2015	24/09/2015	00321/15S14
98	S14-00384	QN-2385	2385	Bùi Công Hoàn & Nguyễn văn Te	Hà An, Thị xã Quảng Yên	02/06/2008	02/12/2008	00954/08S14
99	S14-00386	QN-2797	2797	Lê Đức Tăng	Hà An, Thị xã Quảng Yên	15/05/2008	15/11/2008	00811/08S14
100	S14-00397	QN-2344	2344	Đoàn Văn Nam	Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	23/12/2008	23/06/2009	03181/08S14
101	S14-00417	QN-2159	Bài Thơ 08	Công ty CP Đầu tư TM & DV DL Bài thơ	Tổ 9 Khu 9-P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	25/02/2010	25/08/2010	00313/10S14
102	S14-00418	QN-2457	Vũ Gia	Nguyễn Thị Bảo Yến	Tổ 4 Khu 1-P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long	21/04/2015	29/10/2015	00502/15S14
103	S14-00432	QN-2579	2579	Ngô Văn Mắm	Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	29/05/2008	29/11/2008	00943/08S14
104	S14-00435	QN-2205	2205	Nguyễn Văn Hạnh	Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	12/05/2008	12/11/2008	00172/08S15
105	S14-00441	QN-2791	2791	Dương văn Hẹp	Xã Phương Nam, Thành phố Uông Bí	11/04/2008	11/10/2008	00559/08S14
106	S14-00443	QN-2945	Vân long	Vũ Thị Hoa	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	30/03/2015	30/09/2015	00355/15S14
107	S14-00452	QN-2934	2934	Lê văn Vượng	Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00769/08S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
108	S14-00459	QN-2950	Bài Thơ 18	Công ty vận chuyển khách Bài Thơ	Số 11 . P.Lê Quý Đôn, Thành phố Hạ Long	07/04/2009	07/10/2009	00382/09S14
109	S14-00462	QN-2575	Biển Mơ 02-06	Công ty cổ phần XNK thuỷ sản Quảng Ninh	,, Thành phố Hạ Long	14/10/2010	14/04/2011	01533/10S14
110	S14-00467	QN-2916	2916	Công ty cổ phần cung ứng tàu biển Quảng Ninh	,, Thành phố Hạ Long	11/01/2010	11/04/2010	00078/10S14
111	S14-00475	QN-2708	Đặng Minh	Vũ Công Hùng	Thôn 5 . Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	19/08/2009	19/02/2010	01076/09S14
112	S14-00478	QN-2956	2956	Đỗ Văn Hùng	Xuân Sơn, Huyện Đông Triều	04/04/2012	04/04/2013	00408/12S14
113	S14-00480	QN-2957	2957	Nguyễn Văn Tiệp	Xuân Sơn, Huyện Đông Triều	21/11/2011	21/11/2012	02237/11S14
114	S14-00486	QN-2935	2935	Phạm Văn San	Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	19/05/2008	19/11/2008	00859/08S14
115	S14-00487	QN-2482	Biển Mơ - 01	C.Ty cổ phần XNK Thuỷ sản Quảng Ninh	, Thành phố Hạ Long	07/12/2010	07/06/2011	01866/10S14
116	S14-00491	QN-2082	Lâm Sản 01	Chi cục kiểm lâm Quảng Ninh	, Thành phố Hạ Long	28/12/2010	28/06/2011	02044/10S14
117	S14-00493	QN-2941	Thủy Long -19	Vũ đình Thắng	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/07/2009	15/01/2010	00894/09S14
118	S14-00494	QN-2546	Toàn Thắng 05	Nguyễn Thị Trâm	Phường Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên	06/06/2016	11/12/2016	00692/16S14
119	S14-00495	QN-2534	Toàn Thắng 02	Nguyễn Thế Vinh	Thị trấn Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên	06/04/2016	10/10/2016	00385/16S14
120	S14-00497	QN-2959	Ngọc Linh	Đoàn Trung Mừng	11B Đình Tiên Hoàng, Quảng yên,, Thị xã Quảng Yên	27/11/2009	27/05/2010	01681/09S14
121	S14-00504	QN-2962	Vân Hải	Nguyễn đức Kết	Quan Lạn, Huyện Vân Đồn	07/10/2008	07/04/2009	02336/08S14
122	S14-00508	QN-2970	2970	Lê Văn Thiêm	Xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	15/05/2008	15/11/2008	00801/08S14
123	S14-00522	QN-2996	VOSA 02	Đại lý hàng hải Quảng Ninh	, Thành phố Hạ Long	28/06/2012	28/12/2012	01406/12S14
124	S14-00532	QN-2222	2222	Vũ xuân Hắng	Xóm 2,Hà An, Thị xã Quảng Yên	15/05/2008	15/11/2008	00806/08S14
125	S14-00539	QN-2931	2931	Trần Xuân Phong	Xóm 7 . Xã Nam hoà, Thị xã Quảng Yên	24/10/2008	24/04/2009	02599/08S14
126	S14-00540	QN-1530	Hồng long 1530	Vũ Văn Vũ	Thôn Hải Yến , Xã Yên hải, Thị xã Quảng Yên	19/07/2011	19/01/2012	01345/11S14
127	S14-00546	QN-1535	1535	Lê Đức Quạt	Xã Hà An H. Yên Hưng, Quảng ninh, Thị xã Quảng Yên	19/05/2008	19/11/2008	00860/08S14
128	S14-00549	QN-1529	HƯỞNG Hải 01	Công ty TNHH Hương Hải	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	26/11/2010	26/05/2011	01794/10S14
129	S14-00550	QN-2924	Thịnh An - 19	Bùi Thị Hà	Thôn 2 Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	29/08/2011	29/09/2011	01625/11S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
130	S14-00555	QN-1555	Huy Long 19	Vũ Tiến Bình	Tổ 6 Khu 6-P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	06/05/2013	14/11/2013	00649/13S14
131	S14-00560	QN-1577	Biển Ngọc-19	Công Ty TNHH Hạ long- Biển ngọc	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	23/10/2015	23/10/2016	01612/15S14
132	S14-00564	QN-1567	Thành công -16	Doanh Nghiệp Tư Nhân Hoàng Cung	Số 163, T8, K6, P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	08/04/2014	01/10/2014	00380/14S14
133	S14-00565	QN-1554	Hoa biển	Nguyễn Văn Huân	Phường Hà An, Thị xã Quảng Yên	05/06/2012	05/12/2012	00878/12S14
134	S14-00567	QN-2046	Hạ Long - 06	Phạm Văn Pha	Tổ 10 khu 5 Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	06/08/2010	06/02/2011	01257/10S14
135	S14-00573	QN-1582	Hà Bình 08	Công Ty TNHH Một Thành Viên Thương Mại Hà Bình	25 Vườn Đào P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	13/05/2014	07/12/2014	00559/14S14
136	S14-00575	QN-1594	Phong hải	Nguyễn văn Phụng& Nguyễn thị Chè	P.Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long	29/09/2010	29/03/2011	01458/10S14
137	S14-00576	QN-1599	Bài thơ 28	Công ty TNHHDL Bài Thơ	P Cao xanh,, Thành phố Hạ Long	26/03/2008	26/09/2008	00473/08S14
138	S14-00581	QN-1709	SPICA	C.Ty TNHH TAIHEIYO - SHINJU - VIET NAM	, Huyện Vân Đồn	21/02/2013	21/08/2013	00224/13S14
139	S14-00588	QN-1609	Sóng Biển 05	Bùi Huy Trường	Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	09/04/2015	07/10/2015	00414/15S14
140	S14-00593	QN-1627	1627	Vũ trọng Sáng	Thôn 4 B . Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	31/01/2008	31/07/2008	00204/08S14
141	S14-00594	QN-1629	Sài Gòn - Hạ Long	Công ty CP-DLKS Sài Gòn - Hạ Long	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	10/05/2016	10/11/2016	00713/16S14
142	S14-00596	QN-1637	Hải Ninh 28	Công Ty Cổ Phần Thương Mại Hải Ninh	Tổ 3 - Khu 8 - P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	12/02/2015	14/03/2015	00211/15S14
143	S14-00603	QN-1569	IMAGE	Công ty TNHH Du thuyền Hình ảnh Hạ long	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	16/05/2011	16/06/2011	00938/11S14
144	S14-00606	QN-1447	Thắng Lợi - 08	Nguyễn thị Lan	Thị trấn Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên	23/03/2010	23/09/2010	00427/10S14
145	S14-00609	QN-1456	Quảng Ninh 26	Công ty cổ phần vận tải khách thủy Quảng ninh	Phường Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long	10/11/2015	11/11/2016	01721/15S14
146	S14-00610	QN-1665	Sóng Biển 08	CTy TNHH VCK Du lịch Sóng Biển	P. Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	09/05/2008	09/08/2008	00754/08S14
147	S14-00615	QN-1628	Di Sản 09	Sở Văn Hóa thể Thao Và Du Lịch Quảng Ninh	P. Hồng Hà, Huyện Hải Hà	19/01/2016	19/01/2017	00106/16S14
148	S14-00617	QN-1459	Xuông 1459	CTy cổ phần xây dựng Đại Dương	T5, K7, P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long	31/07/2009	31/07/2010	01014/09S14
149	S14-00620	QN-1666	Cường Thịnh	Doanh Nghiệp Tư Nhân Du Lịch Cường Thịnh	tổ 56, khu6 ,P. Cao Thắng, Thành phố Hạ Long	11/06/2010	11/12/2010	00977/10S14
150	S14-00624	QN-1654	Bình Dung - 08	Ngô Kim Dung	Tổ 22, P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	27/06/2011	27/12/2011	01186/11S14
151	S14-00625	QN-1719	PHI LONG 06	Vũ Tiến Kha	Tổ 3, khu 3, phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/09/2011	15/12/2011	01801/11S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
152	S14-00627	QN-1685	Phương Tín	CTy TNHH Phát Triển DL Hạ Long	Thị Trấn Trối, Huyện Hoành Bồ	02/12/2009	02/06/2010	01720/09S14
153	S14-00629	QN-1718	Hùng Anh - 02	Phạm văn Huân	Tổ 18 khu 2, P.Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long	08/06/2011	08/12/2011	01092/11S14
154	S14-00633	QN-1349	Minh Phương -02	Công Ty TNHH Dịch Vụ Du Lịch Minh Phương	Tổ 6, Khu 5B, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	06/12/2010	06/06/2011	01837/10S14
155	S14-00634	QN-1717	Thu Hà -02	Công ty TNHH Toàn Thắng 688	Tổ 13 Khu 2A- P.Cao Thắng, Thành phố Hạ Long	31/07/2014	25/12/2014	00993/14S14
156	S14-00641	QN-1277	Sóng Biển - 06	Bùi Huy Trường	Xã: Hà An, Thị xã Quảng Yên	26/11/2009	26/05/2010	01672/09S14
157	S14-00643	QN-1369	Hùng Long	Phạm Thị Tuyết	tổ 2, khu 6, P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	17/04/2012	17/10/2012	00486/12S14
158	S14-00644	QN-1708	ORIENT EXPRESS - 11	Công ty TNHH MTV Ngọc trai Phương Đông	, Huyện Vân Đồn	14/05/2013	07/12/2013	00688/13S14
159	S14-00646	QN-1278	Bến Hải	Vũ Đình Giang	Tổ 4 Khu 7- P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	14/10/2015	10/04/2016	01561/15S14
160	S14-00651	QN-1268	Cường Thịnh	Doanh Nghiệp Tư Nhân Du Lịch Cường Thịnh	P. Cao thắng, Thành phố Hạ Long	28/05/2010	28/11/2010	00816/10S14
161	S14-00652	QN-1259	Hương Hải 05	Công ty TNHH Hương Hải	P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	10/09/2010	10/03/2011	01391/10S14
162	S14-00656	QN-1690	Thiên cung 09	Công ty cổ phần dịch vụ vịnh Hạ Long	Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	13/09/2012	13/09/2013	01872/12S14
163	S14-00657	QN-1691	Thiên cung 10	Công ty cổ phần dịch vụ vịnh Hạ long	, Thành phố Hạ Long	13/09/2012	13/09/2013	01873/12S14
164	S14-00658	QN-1747	Bản sen	Phạm Văn Miên	Xã Bản sen, Huyện Vân Đồn	06/05/2016	19/11/2016	00609/16S14
165	S14-00660	QN-1694	Quảng Nam - 06	Công ty TNHH Thương Mại & dịch vụ Quảng Nam	Tổ 9 khu 4 Phường Giếng Đáy, Thành phố Hạ Long	05/11/2014	05/05/2015	01485/14S14
166	S14-00665	QN-2556	Giao thông	Trường đào tạo nghề Giao thông cơ điện	p Hà khẩu,, Thành phố Hạ Long	16/03/2011	16/09/2011	00617/11S14
167	S14-00669	QN-1178	Thịnh An-18	Nguyễn Văn Mỹ	Thôn 2, Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	30/08/2011	30/09/2011	01629/11S14
168	S14-00674	QN-1350	Minh Hằng 08	CTy CP dịch vụ du lịch quốc tế Minh Hằng	Tổ 9, Khu 3, P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	24/03/2011	24/09/2011	00670/11S14
169	S14-00682	QN-1205	Biển mơ 10	Công ty cổ phần XNK thủy sản Quảng Ninh	, Thành phố Hạ Long	07/12/2010	07/06/2011	01865/10S14
170	S14-00684	QN-1351	Nàng tiên	Nguyễn Thị Minh Tuyết	Tổ 11, khu 2B, P., Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	28/02/2008	28/02/2009	00286/08S14
171	S14-00690	QN-1346	Hòa bình 14	Công ty TNHH PT DL Hòa bình	P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	22/04/2011	22/10/2011	00789/11S14
172	S14-00692	QN-1376	Hoàng Long 16	Công ty TNHH du lịch và thương mại Đại Sơn.	P.Bãi cháy., Thành phố Hạ Long	28/09/2011	04/02/2012	01882/11S14
173	S14-00697	QN-1401	Hải cường 01	Đặng Đình Thuý	P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	07/05/2010	07/11/2010	00599/10S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
174	S14-00702	QN-1126	Trường Giang 18	Vũ Bá Tiến	Phường Tân An, Thị xã Quảng Yên	11/03/2014	11/09/2014	00224/14S14
175	S14-00703	QN-1167	Hà Bình 02	Công ty TNHH 1TV Thương mại Hà Bình	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	29/04/2011	29/10/2011	00811/11S14
176	S14-00705	QN-1688	Hồng Long	Doanh Nghiệp Tư Nhân Huyền Việt	Tổ 1 khu 1- P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	22/10/2015	14/04/2016	01605/15S14
177	S14-00707	QN-1721	1721	Trung Bình Liên	Xã Bình ngọc, Thành phố Móng Cái	26/08/2015	26/08/2016	01285/15S14
178	S14-00710	QN-1723	1723	Nguyễn Tiến Dũng	Xã Bình ngọc, Thành phố Móng Cái	22/07/2008	22/07/2009	01364/08S14
179	S14-00714	QN-1738	1738	Vũ Viết Nguyên	Xã Vĩnh thực, Thành phố Móng Cái	30/03/2015	18/05/2015	00345/15S14
180	S14-00717	QN-1726	1726	Phạm Hồng Nghi	Xã Bình ngọc, Thành phố Móng Cái	22/07/2008	22/07/2009	01363/08S14
181	S14-00720	QN-1730	1730	Hoàng Văn An	Xã Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	07/09/2012	07/09/2013	01834/12S14
182	S14-00726	QN-1737	1737	Kiều Văn Đốc	Xã Vĩnh Thực, Thành phố Móng Cái	28/08/2012	28/08/2013	01763/12S14
183	S14-00735	QN-1764	Thanh Niên 16	Công ty TNHH Thanh Niên	P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	18/05/2010	18/11/2010	00697/10S14
184	S14-00736	QN-1760	Hoàng Phương - 08	Vũ Văn Tùng	Thôn 2B, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	08/08/2011	08/09/2011	01516/11S14
185	S14-00741	QN-1773	1773	Đoàn Văn Thúc	Thôn3, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	08/11/2010	08/05/2011	01633/10S14
186	S14-00742	QN-2388	SAKURA	Công ty TNHH TAIHEIYO SHINJU - VN	Thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn	25/04/2013	09/11/2013	00593/13S14
187	S14-00749	QN-1414	Thiên Cung 18	Công ty TNHH Dịch vụ Thịnh Vượng	Tổ 6 Khu 4 - P.Yết kiêu, Thành phố Hạ Long	14/07/2016	18/12/2016	00960/16S14
188	S14-00751	QN-2069	2069	Phạm Minh Hữu	Thôn 6 xã Hà an, Thị xã Quảng Yên	07/04/2011	07/04/2012	00723/11S14
189	S14-00752	QN-1250	Hải Ninh	Đặng Đình Hải	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	30/05/2012	30/06/2012	00735/12S14
190	S14-00754	QN-1134	Hải Anh 08	Đặng Đình Hải	P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	13/04/2016	13/10/2016	00461/16S14
191	S14-00760	QN-1303	ánh Dương 09	Dương Khắc Kim	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/04/2009	15/10/2009	00428/09S14
192	S14-00762	QN-1209	1209	Tô Tiến Mạnh	Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	07/07/2008	07/01/2009	01211/08S14
193	S14-00764	QN-1700	ORIENT EXPRESS-8	Công ty TNHH ngọc trai Phương Đông	, Huyện Vân Đồn	06/11/2008	06/05/2009	02755/08S14
194	S14-00765	QN-2029	2029	Bùi Văn Vượng	Xã Quan lạn, Huyện Vân Đồn	29/08/2011	29/09/2011	01626/11S14
195	S14-00768	QN-1252	Thanh Phong 18	CôngTy TNHH 1TV TM & DL Hậu Thảo	Tổ 5B Khu 2- P. Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	24/03/2016	25/09/2016	00344/16S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
196	S14-00769	QN-2899	Huy Hoàng 09	Công ty TNHH Du lịch Huy Hoàng	P Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	22/12/2010	22/06/2011	02024/10S14
197	S14-00770	QN-2898	Huy Hoàng 08	Công ty TNHH Du lịch Huy hoàng	p Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	05/01/2011	05/07/2011	00037/11S14
198	S14-00774	QN-1439	Hoàng long 18	Công ty TNHH du lịch & thương mại Đại Sơn	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	28/09/2011	04/02/2012	01881/11S14
199	S14-00778	QN-2064	Biển Xanh - 05	Công ty cung ứng tàu biển Quảng Ninh	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/05/2012	15/11/2012	00636/12S14
200	S14-00780	QN-2429	Hương hải 16	Công ty TNHH Hương Hải Hạ Long	P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	04/07/2016	30/12/2016	00894/16S14
201	S14-00781	QN-2298	2298	Công ty TNHH khoáng sản Minh đạt	Tổ 10,khu 8 Quang Hanh, Thành phố Cẩm Phả	24/04/2009	24/04/2010	00489/09S14
202	S14-00784	QN-3368	Thuận Thành - 08	Công ty TNHH một Thành Viên Chi Thanh	Số 121, Tổ1 , Khu1,Phường Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	07/12/2009	07/06/2010	01762/09S14
203	S14-00786	QN-1387	Vân hải	C.ty TNHHmôt thành viên viglacera Vân Hải	, Thành phố Hạ Long	14/01/2010	14/07/2010	00142/10S14
204	S14-00790	QN-1133	1133	Công ty thông Quảng ninh	, Thành phố Uông Bí	21/11/2011	21/05/2012	02248/11S14
205	S14-00795	QN-3058	Phương Đông - 08	Đặng Thị Diệp	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	25/09/2015	30/10/2015	01449/15S14
206	S14-00797	QN-1102	1102	Đỗ Văn Nghĩa	Xã Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên	15/05/2008	15/11/2008	00807/08S14
207	S14-00800	QN-2287	SUN RISE	Công ty TNHH DL & TM Bình Minh	Tổ 43, K5, P.Hồng Gai, Thành phố Hạ Long	15/11/2013	17/05/2014	02038/13S14
208	S14-00804	QN-2068	Công nghĩa -01	Công ty TNHH du lịch Công Nghĩa	Tổ 11- khu 1- P. Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long	15/07/2010	15/01/2011	01151/10S14
209	S14-00808	QN-3066	3066	Công ty Cổ phần dịch vụ Vịnh Hạ Long	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	29/02/2012	28/02/2013	00259/12S14
210	S14-00815	QN-1137	Đông xá 01	Bùi văn Sinh	Khu 2.Xã Đông xá., Huyện Vân Đồn	27/05/2008	27/11/2008	00936/08S14
211	S14-00816	QN-2387	ECLIPSE -02	Công ty TNHH Du Lịch Minh Quang Quảng Ninh	Tổ 4, Khu1, P.Cao xanh., Thành phố Hạ Long	29/01/2010	29/04/2010	00224/10S14
212	S14-00818	QN-2412	Hải Long - 20	Doanh nghiệp tư nhân Nhất Ngợi	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	05/10/2010	05/04/2011	01482/10S14
213	S14-00824	QN-2155	Thăng Long 02	Lương Hữu Hạnh	Tổ 48C Khu Diêm Thủy-Cẩm đông, Thành phố Cẩm Phả	04/08/2016	04/02/2017	01084/16S14
214	S14-00828	QN-2161	2161	Phạm Văn Thủy	Đội 1, xã Cẩm La, Thị xã Quảng Yên	16/11/2010	16/05/2011	01713/10S14
215	S14-00829	QN-2484	2484	Bùi Văn Học	P Yên Thanh, Thành phố Uông Bí	10/03/2008	10/09/2008	00325/08S14
216	S14-00830	QN-2483	2483	Vũ Trọng Quảng	Thôn 4, Xã Hà an, Thị xã Quảng Yên	21/01/2009	21/07/2009	00147/09S14
217	S14-00831	QN-1386	Monkey island cruise	Chi nhánh công ty TNHH du lịch & TM Diệp Trân	Tổ 1 khu 3 -P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	13/03/2015	15/07/2015	00275/15S14

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
218	S14-00833	QN-2156	2156	Bùi kim Tuyên	Xã Phong hải, Thị xã Quảng Yên	21/01/2009	21/07/2009	00151/09S14
219	S14-00839	QN-2164	2164	Tô Tiến Tuấn	Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00767/08S14
220	S14-00843	QN-2180	Hồng An 09	Bùi Huy Mến+ Bùi Đình Cường	HTX vận tải thủy và cơ khí Hồng An xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	21/01/2009	21/07/2009	00146/09S14
221	S14-00844	QN-2425	2425	Ngô Đình Lập	Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	19/05/2008	19/11/2008	00851/08S14
222	S14-00847	QN-3259	Thiên Minh 02	Công ty TNHH MTV Du thuyền Thiên Minh	Tổ 8 Khu 5 - P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	13/08/2014	13/09/2014	01042/14S14
223	S14-00850	QN-2056	2056	Vũ Văn Chuyên	Thôn 5B ,Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	31/01/2008	31/07/2008	00202/08S14
224	S14-00851	QN-1113	1113	Vũ đình Chuyển	Xã Phong cốc, Thị xã Quảng Yên	21/01/2009	21/07/2009	00143/09S14
225	S14-00854	QN-2375	Đường Sông- 36	Công ty Cổ phần quản lý đường sông số 3	P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	11/04/2012	11/10/2012	00456/12S14
226	S14-00858	QN-2566	Biển ngọc 08	Công ty TNHH Hạ long- Biển Ngọc .	P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	14/10/2014	15/04/2015	01370/14S14
227	S14-00861	QN-3129	Bài thơ 29	Công ty CP Đầu tư TM & DV Du lịch Bài Thơ	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	25/09/2013	03/03/2014	01674/13S14
228	S14-00865	QN-3159	Minh hải 09	Công ty TNHH dịch vụ du lịch Minh hải	P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	03/06/2008	03/12/2008	00957/08S14
229	S14-00868	QN-2203	2203	Vũ Văn Truyền	Xã Phong hải, Thị xã Quảng Yên	15/05/2008	15/11/2008	00810/08S14
230	S14-00869	QN-1233	Thịnh An-18	Vũ Văn Tuyên	Xã Hà An- Yên Hưng, Thị xã Quảng Yên	06/07/2010	06/10/2010	01110/10S14
231	S14-00870	QN-2399	Biển Mơ 2- 08	Lương Thị Ca	Tổ 3, Khu6, P. Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	13/10/2010	13/04/2011	01522/10S14
232	S14-00873	QN-2475	Bạch Đằng -01	Công ty kho vận Hòn Gai Vinacomin	P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	11/08/2016	11/02/2017	01097/16S14
233	S14-00874	QN-2477	Tùng Trang 12	Công Ty Cổ Phần Hồng Phong	P. Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long	11/03/2014	11/09/2014	00226/14S14
234	S14-00881	QN-2835	2835	Tô tiến Phương	Thôn 4 xã Hà an, Thị xã Quảng Yên	23/12/2008	23/06/2009	03183/08S14
235	S14-00887	QN-3348	ASIA CRUISE - 02	CN CTy TNHH DV, Du Lịch, TM Diệp Trần	Tổ 1, K3, P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	12/08/2013	12/02/2014	01436/13S14
236	S14-00898	QN-3888	Huy hoàng 108	Công ty TNHH Du lịch Huy Hoàng	P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	31/08/2010	28/02/2011	01341/10S14
237	S14-00904	QN-3899	Phong Hải 08	Công ty TNHH Phương Hiến	Tổ 10 khu 6 - P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	29/03/2016	23/09/2016	00358/16S14
238	S14-00905	QN-2134	Hải Long Dream	Công ty TNHH Du thuyền khám phá Hạ Long	Tổ 3 Khu 7-P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	23/04/2015	23/10/2015	00525/15S14
239	S14-00908	QN-3098	TK-Cứu Nạn 1	Ban Quản lý Vịnh Hạ Long	166 Lê Thánh Tông, Thành phố Hạ Long	17/04/2012	17/04/2013	00484/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
240	S14-00909	QN-2318	Hải Long 22	Doanh nghiệp tư nhân Nhất Ngợi	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	25/10/2010	25/04/2011	01579/10S14
241	S14-00911	QN-1403	1403	Bùi Huy Mơ	Xã Hà an, Thị xã Quảng Yên	21/01/2009	21/07/2009	00150/09S14
242	S14-00916	QN-3087	Thành Hưng 28	Doanh Nghiệp Tư Nhân Thành Hưng	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/01/2016	08/07/2016	00096/16S14
243	S14-00917	QN-3195	Hoà Bình -10	Công ty TNHH phát triển du lịch Hoà bình	P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	11/02/2015	11/08/2015	00206/15S14
244	S14-00918	QN-2395	2395	Bùi huy May	Thôn 5 Xã Hà an, Thị xã Quảng Yên	21/01/2009	21/07/2009	00148/09S14
245	S14-00920	QN-3248	Hương Hải - 45	Công ty TNHH Hương Hải	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	02/06/2010	02/12/2010	00871/10S14
246	S14-00922	QN-3239	Bài Thơ 38	Công ty cổ phần đầu tư TM DVDL Bài Thơ	Tổ 9, Khu 9, P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	10/05/2013	12/11/2013	00677/13S14
247	S14-00923	QN-3286	Yến Ngọc 02	DNTN- Khách Sạn Yến Ngọc	P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	23/12/2010	23/06/2011	02029/10S14
248	S14-00924	QN-3024	Hải long 16	Doanh nghiệp tư nhân Nhất Ngợi	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	04/01/2011	04/07/2011	00010/11S14
249	S14-00927	QN-2298	Hoàng Thanh 01	Hoàng Văn Thanh	Khu 1 thị trấn Cô tô, Huyện Cô Tô	11/09/2012	11/03/2013	01859/12S14
250	S14-00928	QN-2555	Phương đông Bắc 06	Công ty TNHH Phương đông Bắc	P Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long	23/04/2014	29/10/2014	00482/14S14
251	S14-00938	QN-3011	3011	Lê Đình Cường	Thị trấn Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên	21/01/2009	21/07/2009	00149/09S14
252	S14-00943	QN-3276	Hoàng phương 02	Vũ Đình San	Khu 6, P. Yên Hải, Thị xã Quảng Yên	16/12/2013	16/06/2014	02211/13S14
253	S14-00948	QN-3138	Hải Hà	Phạm Thị Vân Hải	Tổ 6 Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	28/06/2010	28/12/2010	01042/10S14
254	S14-00950	QN-1156	Hùng Long - 08	Vũ Thị Thu Hiền	Tổ 2 Khu 5B-P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	30/07/2015	28/01/2016	01169/15S14
255	S14-00951	QN-3269	Bái Tử Long 01	Công ty TNHH Bái Tử Long - Hưng Nguyên	P Cao xanh, Thành phố Hạ Long	18/10/2013	18/04/2014	01849/13S14
256	S14-00956	QN-3269H	Thuyền Tự hành	Lê Thị Gắng	Khe Xím, Dương Huy, Thành phố Cẩm Phả	18/06/2007	25/07/2008	00096/07V36
257	S14-00957	QN-3018	Minh Quang	Công ty TNHH Du lịch Minh Quang	P. Cao xanh, Thành phố Hạ Long	10/11/2010	10/05/2011	01692/10S14
258	S14-00965	QN-3329	Bình Minh 19	Lê Đức Tuyền	Tổ 3 Khu 3 -P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	25/09/2014	24/03/2015	01237/14S14
259	S14-00970	QN-3346	Xuồng máy 3346	CTy Cổ phần thương mại & dịch vụ Hảo Hà	Tổ 2, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	12/10/2015	12/10/2016	01528/15S14
260	S14-00971	QN-3032	3032	Ngô Doãn Thoại	Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	30/05/2008	30/11/2008	00950/08S14
261	S14-00979	QN-3498	Hải Ninh 88	Đặng Đình Hưng	Tổ 11, Khu 7- Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	12/07/2016	12/10/2016	00937/16S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
262	S14-00980	QN-3295	3295	Nguyễn thế lượng	Xã Yên Hải, Thị xã Quảng Yên	01/12/2011	01/06/2012	02353/11S14
263	S14-00981	QN-3427	Hồng Long	Nguyễn Hồng Việt	Tổ 2,Khu 1.P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	20/06/2013	20/12/2013	01051/13S14
264	S14-00982	QN-3608	ST450 - 56	Ban quản lý khu du lịch Trà cổ	, Thành phố Móng Cái	23/03/2013	23/03/2014	00371/13S14
265	S14-00984	QN-3434	Vân đồn 04	Vũ Ngọc Khanh	Khu 8, thị trấn Cái rồng, Huyện Vân Đồn	12/12/2013	18/06/2014	02168/13S14
266	S14-00985	QN-3708	Phương Hằng - 02	Bùi Thọ Đài	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	08/04/2015	16/10/2015	00408/15S14
267	S14-00987	QN-3187	3187	Đoàn văn Thúc	Thôn 3 . Xã Hà an, Thị xã Quảng Yên	02/02/2009	02/08/2009	00162/09S14
268	S14-00993	QN-3020	3020	Lê đức Bình	Xã Phong cốc, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00768/08S14
269	S14-00995	QN-3030	3030	Đinh văn Phước	Xã Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên	15/05/2008	15/11/2008	00803/08S14
270	S14-00999	QN-3290	3290	Vũ văn Sơn	xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00781/08S14
271	S14-01000	QN-3293	3293	Bùi Huy Chính	Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00763/08S14
272	S14-01001	QN-3296	3296	Nguyễn Văn Đính	Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00764/08S14
273	S14-01002	QN-3297	3297	Nguyễn Quang Sánh	Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00765/08S14
274	S14-01004	QN-3301	3301	Bùi kim Lưu	Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00773/08S14
275	S14-01009	QN-3299	3299	Nguyễn Văn Tuấn	Xã Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên	15/05/2008	15/11/2008	00809/08S14
276	S14-01010	QN-3017	3017	Vũ Văn Quyết	tổ5, khu3- TT Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên	17/05/2008	17/11/2008	00843/08S14
277	S14-01011	QN-3292	3292	Trần Xuân Nam	Xã Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00774/08S14
278	S14-01019	QN-3315	3315	Dương văn Chí	Xã Cẩm la, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00766/08S14
279	S14-01022	QN-3318	3318	Lê bá Tăng	Xóm 5, Cẩm la, Thị xã Quảng Yên	15/05/2008	15/11/2008	00804/08S14
280	S14-01023	QN-3320	3320	Bùi Văn Bình	Xóm 5 xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	26/05/2008	26/11/2008	00908/08S14
281	S14-01024	QN-3317	3317	Nguyễn Xuân Lợi	Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	14/05/2008	14/11/2008	00790/08S14
282	S14-01027	QN-3009	Hoàng Sơn	Đỗ Văn Mạnh	P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	13/10/2010	13/04/2011	01527/10S14
283	S14-01032	QN-3324	3324	Nguyễn văn Thanh	Xóm 7. Nam hoà, Thị xã Quảng Yên	06/10/2008	06/04/2009	02303/08S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
284	S14-01034	QN-3330	3330	Ngô viết Khải	Xóm 6, xã Phong cốc, Thị xã Quảng Yên	08/07/2011	08/01/2012	01255/11S14
285	S14-01047	QN-3047	Đồ Bình Ngọc 3047	Nguyễn văn Thọ	Thôn 1, Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	22/05/2009	22/11/2009	00603/09S14
286	S14-01051	QN-3062	Đồ Ka Long 3062	Nguyễn văn Báu	P.Ka long, Thành phố Móng Cái	15/09/2012	15/09/2013	01903/12S14
287	S14-01052	QN-3063	Đồ 3063	Nguyễn đức Hùng	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	26/08/2015	26/08/2016	01310/15S14
288	S14-01054	QN-3065	Đồ Ka Long 3065	Đặng duy Chỉ	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/10/2012	15/10/2013	02135/12S14
289	S14-01055	QN-3070	Đồ Ka Long 3070	Hoàng thị đồ Quyên	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	19/04/2013	19/04/2014	00561/13S14
290	S14-01063	QN-3082	Đồ 3082	Phạm văn Đáng	Ka Long, Thành phố Móng Cái	10/12/2010	10/12/2011	01903/10S14
291	S14-01066	QN-3036	3036	Phạm Văn Hoà	Thôn I, xã Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	01001/13S14
292	S14-01070	QN-3149	Đồ Ka Long 3149	Đặng thái Sơn	Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	16/11/2014	16/11/2015	01535/14S14
293	S14-01071	QN-3147	Đồ Ka Long 3147	Nguyễn duy Hoàn	Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/12/2009	08/12/2010	01774/09S14
294	S14-01072	QN-3146	Đồ Ka Long 3146	Hoàng viết Trình	Trần Phú, Thành phố Móng Cái	12/09/2011	12/09/2012	01743/11S14
295	S14-01074	QN-3144	Đồ 3144	Trịnh Văn Chiêu	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	11/01/2011	11/01/2012	00112/11S14
296	S14-01075	QN-3143	Đồ Ka Long 3143	Nguyễn thị Tâm	Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	22/07/2014	22/06/2015	00927/14S14
297	S14-01076	QN-3135	Đồ Ka Long 3135	Đỗ quang Minh	Ka Long, Thành phố Móng Cái	07/09/2012	07/09/2013	01838/12S14
298	S14-01077	QN-3134	Đồ 3134	Hoàng Đình Dũng	P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	25/06/2012	25/06/2013	01303/12S14
299	S14-01079	QN-3131	Đồ Ka Long 3131	Phạm công Biển	Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	05/05/2013	05/05/2014	00644/13S14
300	S14-01080	QN-3130	Đồ Ka Long 3130	Hoàng xuân Thanh	Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	15/10/2012	15/10/2013	02133/12S14
301	S14-01081	QN-3127	Đồ Ka Long 3127	Phạm công Biển	Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	05/05/2013	05/05/2014	00642/13S14
302	S14-01082	QN-3126	Đồ Ka Long 3126	Nguyễn văn Phương	Trần Phú, Thành phố Móng Cái	02/08/2012	02/08/2013	01642/12S14
303	S14-01083	QN-3125	Đồ Ka Long 3125	Hoàng Công Minh	Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00934/12S14
304	S14-01084	QN-3122	Đồ :3122	Nguyễn văn Hương	Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01064/12S14
305	S14-01086	QN-3120	Đồ Ka Long 3120	Phạm văn Kiên	Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/03/2013	02/03/2014	00275/13S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
306	S14-01087	QN-3118	Đồ Ka Long 3118	Nguyễn Hữu Thọ	Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	06/06/2012	06/06/2013	00906/12S14
307	S14-01088	QN-3117	Đồ Ka Long 3117	Trần Thị Hưởng	Ka Long, Thành phố Móng Cái	25/04/2014	05/05/2015	00501/14S14
308	S14-01089	QN-3116	Đồ Ka Long 3116	Phạm văn Ngân	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	05/08/2013	05/08/2014	01403/13S14
309	S14-01090	QN-3115	Đồ Ka Long 3115	Ngô thị Hằng	Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	29/11/2011	29/11/2012	02328/11S14
310	S14-01093	QN-3110	Đồ Ka Long 3110	Nguyễn văn Sinh	Trần Phú, Thành phố Móng Cái	02/10/2014	28/09/2015	01291/14S14
311	S14-01097	QN-3102	Đồ Ka Long 3102	Nguyễn thị Loan	Trần Phú, Thành phố Móng Cái	06/04/2012	06/04/2013	00428/12S14
312	S14-01099	QN-3100	Đồ Ka Long 3100	Mã văn Hoàn	Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	07/01/2011	07/01/2012	00067/11S14
313	S14-01100	QN-3099	3099	Đào văn Hậu	Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/02/2013	03/02/2014	00182/13S14
314	S14-01101	QN-3208	Đồ 3208	Dương Văn Thắng	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	30/03/2015	23/03/2016	00338/15S14
315	S14-01102	QN-3206	Đồ 3206	Mạch văn Trường	xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	07/06/2012	07/06/2013	00919/12S14
316	S14-01103	QN-3209	Đồ Ka Long 3209	Tạ văn Dậu	Ka Long, Thành phố Móng Cái	10/06/2009	10/06/2010	00716/09S14
317	S14-01105	QN-3173	Đồ 3173	Đinh thị Thu	Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/05/2013	05/05/2014	00641/13S14
318	S14-01107	QN-3154	Đồ 3154	Phạm văn Ninh	Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	14/12/2010	14/12/2011	01951/10S14
319	S14-01111	QN-3183	Đồ 3183	Lê Hồng Đông	Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	04/10/2007	04/10/2008	01469/07S14
320	S14-01112	QN-3340	Thuyền Máy 3340	Nguyễn Văn Đúng	Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	19/04/2013	19/04/2014	00545/13S14
321	S14-01113	QN-3341	3341	Nguyễn văn Đúng	Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	13/01/2011	13/01/2012	00167/11S14
322	S14-01117	QN-3335	3335	Mạc quốc Vương	Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	20/05/2010	20/05/2011	00739/10S14
323	S14-01119	QN-3342	3342	Nguyễn văn Thuyết	Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	11/01/2011	10/01/2012	00090/11S14
324	S14-01120	QN-3350	3350	Vũ văn Đích	Hải hoà, Thành phố Móng Cái	26/08/2009	26/08/2010	01133/09S14
325	S14-01123	QN-3378	3378	Tăng bá Vinh	Ka Long, Thành phố Móng Cái	07/09/2012	07/09/2013	01843/12S14
326	S14-01125	QN-3371	3371	Phạm Hữu Nhật	Ka Long, Thành phố Móng Cái	10/08/2011	10/08/2012	01553/11S14
327	S14-01126	QN-3373	3373	Phạm hữu Đức	Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/01/2013	02/01/2014	00014/13S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
328	S14-01127	QN-3380	3380	Vũ Văn Cẩm	Ka Long, Thành phố Móng Cái	11/07/2012	11/07/2013	01498/12S14
329	S14-01128	QN-3381	3381	Lê văn Canh	Thọ Xuân, Thành phố Móng Cái	20/06/2012	20/05/2013	01154/12S14
330	S14-01129	QN-3370	3370	Hoàng Quang Phấn	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	18/05/2013	18/05/2014	00741/13S14
331	S14-01130	QN-3353	3353	Lê văn Hùng	Hải Hoà, Huyện Hải Hà	25/11/2015	25/11/2016	01815/15S14
332	S14-01131	QN-3322	3322	Vũ văn Thắng	, Thị xã Quảng Yên	15/05/2008	15/11/2008	00805/08S14
333	S14-01136	QN-3364	3364	Nguyễn quang Nhổng	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	14/09/2013	14/09/2014	01591/13S14
334	S14-01138	QN-3354	3354	Nguyễn Quang Toan	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	02/03/2013	02/03/2014	00279/13S14
335	S14-01140	QN-3021	3021	Tô văn Phúc	Quảng Hà, Huyện Hải Hà	06/05/2008	06/11/2008	00709/08S14
336	S14-01142	QN-3352	Đồ 3352	Cao Văn Đại	Tổ 16 Khu Thọ Xuân - P. Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	25/06/2012	25/06/2013	01300/12S14
337	S14-01145	QN-3182	Đồ 3182	Lê Trọng Quỳnh	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	17/08/2013	17/08/2014	01463/13S14
338	S14-01150	QN-3235	3235	Nguyễn Văn Mạnh	Xóm 7 xã Nam hoà, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00772/08S14
339	S14-01155	QN-3162	Đồ 3162	Đỗ văn Tạo	Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	13/05/2011	13/05/2012	00921/11S14
340	S14-01157	QN-3234	3234	Tô tiến Trường	Xã Phong hải, Thị xã Quảng Yên	19/05/2008	19/11/2008	00850/08S14
341	S14-01163	QN-2254	Vân Đồn 01	Công ty Cổ Phần đầu tư Vân Đồn	Xã Bản Sen, Huyện Vân Đồn	09/04/2010	09/10/2010	00494/10S14
342	S14-01167	QN-3515	3515	Nguyễn Đức Vĩnh	Xóm 7 xã Nan hoà, Thị xã Quảng Yên	14/05/2008	14/11/2008	00786/08S14
343	S14-01168	QN-3482	3482	Lê văn Toàn	Xóm 7, Xã Nam hoà, Thị xã Quảng Yên	19/05/2008	19/11/2008	00849/08S14
344	S14-01170	QN-3646	Bình Minh - HB03	Công ty Quản lý đường thuỷ Quảng Ninh	Số 393, phường Cao Xanh., Thành phố Hạ Long	30/01/2008	30/01/2009	00191/08S14
345	S14-01172	QN-3240	Đồ 3240	Đào Văn Lợi	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	20/12/2015	28/12/2016	01964/15S14
346	S14-01173	QN-3244	Đồ 3244	Bùi Xuân Tố	P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái	30/03/2015	01/10/2016	00344/15S14
347	S14-01175	QN-3483	Đồ 3483	Đặng Văn Thanh	P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái	30/03/2015	14/03/2016	00329/15S14
348	S14-01176	QN-3231	Đồ 3231	Nguyễn thị Tâm	Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	02/11/2011	02/11/2012	02091/11S14
349	S14-01177	QN-3211	Đồ 3211	Đặng Minh Thu	P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái	20/12/2015	28/12/2016	01963/15S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
350	S14-01178	QN-3245	Đồ 3245	Bùi Xuân Quyền	P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái	09/12/2014	23/11/2015	01661/14S14
351	S14-01180	QN-3243	Đồ 3243	Vũ Văn Thành	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	14/01/2012	14/01/2013	00087/12S14
352	S14-01184	QN-3582	Đồ 3582	Cao Văn Khương	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	09/12/2010	09/12/2011	01883/10S14
353	S14-01186	QN-3566	3566	Nguyễn Văn Tuấn	P.Ka long, Thành phố Móng Cái	19/09/2015	19/09/2016	01415/15S14
354	S14-01187	QN-3562	3562	Vũ Đình Hùng	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	27/12/2013	27/12/2014	02274/13S14
355	S14-01189	QN-3573	3573	Nguyễn Văn Nhiên	P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	04/06/2010	04/06/2011	00899/10S14
356	S14-01190	QN-3583	3583	Đặng Văn Phong	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/08/2010	03/08/2011	01244/10S14
357	S14-01191	QN-3565	Đồ 3565	Hoàng Việt Trinh	Phường Trần Phú, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	25/04/2016	00572/15S14
358	S14-01192	QN-3563	3563	Nguyễn Thanh Hà	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/09/2012	15/09/2013	01904/12S14
359	S14-01193	QN-3572	3572	Nguyễn thị Liên	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	11/07/2012	11/07/2013	01508/12S14
360	S14-01194	QN-3416	Đồ 3416	Hoàng ngọc Tuyên	P.Hoà lạc, Thành phố Móng Cái	18/01/2011	18/01/2012	00248/11S14
361	S14-01197	QN-3569	3569	Đinh Văn Thuật	Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	09/11/2010	09/11/2011	01674/10S14
362	S14-01198	QN-3576	3576	Lê Văn Dũng	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/07/2008	02/07/2009	01188/08S14
363	S14-01202	QN-3274	3274	Vũ Việt Cường	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01267/12S14
364	S14-01203	QN-3275	3275	Phạm Văn Nam	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	23/03/2013	23/03/2014	00373/13S14
365	S14-01204	QN-3571	3571	Đinh Văn Tiến	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	06/07/2011	06/07/2012	01244/11S14
366	S14-01206	QN-3257	Xuồng 3257	CTy Cổ phần giải trí quốc tế Lợi Lai	P Ka long, Thành phố Móng Cái	23/03/2009	23/03/2010	00327/09S14
367	S14-01217	QN-3808	Minh Hằng	Công ty cổ phần dịch vụ du lịch quốc tế Minh Hằng	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	02/04/2015	31/05/2016	00384/15S14
368	S14-01218	QN-3809	HALSERCO- 02	Công ty cổ phần dịch vụ vịnh Hạ Long	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	28/10/2015	28/10/2016	01625/15S14
369	S14-01234	QN-3495	3495	Lê Đức Minh	Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00780/08S14
370	S14-01236	QN-3497	3497	Nguyễn Văn Giang	Đội 8. Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	19/05/2008	19/11/2008	00863/08S14
371	S14-01237	QN-3265	Thăng long 08	Lương Hữu Hạnh	Phường Cẩm đông, Thành phố Cẩm Phả	04/08/2016	04/02/2017	01083/16S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
372	S14-01239	QN-3405	Đồ : 3405	Nguyễn văn Quang	P.Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	20/10/2012	20/10/2013	02182/12S14
373	S14-01241	QN-3400	Đồ 3400	Phạm Huy Lộc	Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01369/12S14
374	S14-01242	QN-3403	Đồ 3403	Nguyễn văn Biên	P Ka long, Thành phố Móng Cái	14/03/2011	14/03/2012	00604/11S14
375	S14-01243	QN-3252	Đồ 3252	Vũ văn Chính	Xã Hải hoà, Thành phố Móng Cái	05/01/2011	05/01/2012	00032/11S14
376	S14-01245	QN-3657	Đồ 3657	Lê Văn Dũng	Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	30/05/2015	30/05/2016	00855/15S14
377	S14-01246	QN-3652	Đồ 3652	Nguyễn Văn Khảo	P Ninh dương, Thành phố Móng Cái	06/07/2013	06/07/2014	01165/13S14
378	S14-01247	QN-3648	Đồ 3648	Lý Quang Vinh	Thôn3 ,Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	12/01/2011	12/01/2012	00119/11S14
379	S14-01250	QN-3402	Đồ 3402	Dương Văn Tuyên	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00859/12S14
380	S14-01251	QN-3654	Đồ 3654	Dương văn Tuyên	P.Ninh dương, Thành phố Móng Cái	02/03/2013	02/03/2014	00278/13S14
381	S14-01252	QN-3251	Đồ 3251	Vũ văn Đích	Xã Hải hoà, Thành phố Móng Cái	11/01/2011	10/01/2012	00088/11S14
382	S14-01253	QN-3651	Đồ 3651	Nguyễn thị Tâm	Xã Hải hoà, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	00999/13S14
383	S14-01254	QN-3510	Đồ 3510	Hoàng Văn Bính	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	23/02/2012	23/02/2013	00221/12S14
384	S14-01255	QN-3520	Đồ 3520	Hoàng văn Bính	P K long, Thành phố Móng Cái	16/12/2010	16/12/2011	01991/10S14
385	S14-01259	QN-3454	Đồ 3454	Lương Minh Đức	Xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái	26/01/2013	26/01/2014	00144/13S14
386	S14-01261	QN-3602	Đồ 3602	CTy TNHH TM Minh Thăng	, Thành phố Móng Cái	15/09/2012	15/09/2013	01886/12S14
387	S14-01262	QN-3468	Đồ 3468	CTy TNHH TM Minh Thăng	, Thành phố Móng Cái	24/06/2011	24/06/2012	01180/11S14
388	S14-01263	QN-3406	Đồ 3406	Nguyễn văn Hùng	p Ka long, Thành phố Móng Cái	07/01/2011	07/01/2012	00056/11S14
389	S14-01264	QN-3412	Đồ 3412	Đỗ văn Năm	P Ka long, Thành phố Móng Cái	31/03/2009	31/03/2010	00368/09S14
390	S14-01265	QN-3397	Đồ 3397	Nguyễn Đức Toàn	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/02/2013	03/02/2014	00183/13S14
391	S14-01268	QN-3281	Đồ 3281	Nguyễn Công Hoan	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/01/2011	20/01/2012	00285/11S14
392	S14-01270	QN-3280	Đồ 3280	Nguyễn văn Bình	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	21/07/2011	21/07/2012	01383/11S14
393	S14-01271	QN-3422	Đồ 3422	Đỗ văn Chính	P Ka long, Thành phố Móng Cái	18/05/2013	18/05/2014	00733/13S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
394	S14-01272	QN-3282	Đò 3282	Nguyễn Đức Hùng	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/09/2012	15/09/2013	01890/12S14
395	S14-01273	QN-3423	Đò 3423	Nguyễn Văn Hùng	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	15/12/2010	15/12/2011	01965/10S14
396	S14-01276	QN-3463	Đò 3463	Vũ đình Kỳ	Phường Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01219/12S14
397	S14-01277	QN-3445	Đò 3445	Vũ đình Cường	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	20/12/2015	20/12/2016	01955/15S14
398	S14-01281	QN-3348	Đò 3348	Nguyễn văn Phương	P Ninh dương, Thành phố Móng Cái	15/12/2010	15/12/2011	01969/10S14
399	S14-01282	QN-3408	Đò 3408	Nguyễn văn Phương	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01225/12S14
400	S14-01283	QN-3459	Đò 3459	Cao Văn Khương	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	11/10/2007	11/10/2008	01532/07S14
401	S14-01284	QN-3469	Đò 3469	Đào gia Thi	P Hoà lạc, Thành phố Móng Cái	20/12/2015	20/12/2016	01954/15S14
402	S14-01287	QN-3499	Đò 3499	Công ty TNHH Quang phát	p Ninh dương, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	00966/12S14
403	S14-01289	QN-3475	Đò 3475	Nguyễn Thị Thắm	Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	14/10/2009	14/10/2010	01380/09S14
404	S14-01293	QN-3500	Đò 3500	Phạm văn Xứng	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/05/2013	01297/12S14
405	S14-01294	QN-3523	Đò 3523	Trịnh Xuân Hinh	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	17/12/2008	17/12/2009	03135/08S14
406	S14-01295	QN-3524	Đò 3524	Công ty TNHH Minh Thăng	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	04/04/2014	19/04/2015	00368/14S14
407	S14-01296	QN-3530	Đò 3530	Nguyễn Văn Hiến	xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	19/04/2013	19/04/2014	00553/13S14
408	S14-01297	QN-3531	Đò 3531	Lê văn Hùng	Xã Quảng nghĩa, Thành phố Móng Cái	06/10/2010	06/10/2011	01487/10S14
409	S14-01299	QN-3533	Đò 3533	Phạm Văn Thuận	xã Hải Tiến, Thành phố Móng Cái	06/07/2013	06/07/2014	01160/13S14
410	S14-01300	QN-3473	Đò 3473	Nguyễn Ngọc Long	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	24/03/2011	24/03/2012	00664/11S14
411	S14-01301	QN-3504	Đò 3504	Bùi Thành Công	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00867/12S14
412	S14-01303	QN-3479	Đò 3479	Lê văn Hùng	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	21/09/2011	21/09/2012	01843/11S14
413	S14-01304	QN-3585	Đò 3585	Nguyễn Thị Hiền	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	25/07/2012	25/07/2013	01604/12S14
414	S14-01305	QN-3509	Đò 3509	Lương văn Tấn	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	11/07/2012	11/07/2013	01501/12S14
415	S14-01306	QN-3465	Đò 3465	Lê Tiến Dưỡng	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	16/12/2010	16/12/2011	02001/10S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
416	S14-01307	QN-3506	Đồ 3506	Nguyễn Văn Huyền	Phường Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01733/13S14
417	S14-01308	QN-3507	Đồ 3507	Đào Xuân Sơn	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	01/02/2016	01/02/2017	00163/16S14
418	S14-01309	QN-3581	Đồ 3581	Nguyễn Thị Hiền	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	00980/13S14
419	S14-01310	QN-3806	Thắng lợi 02	Phạm văn Long	Thôn 4 xã Thắng lợi, Huyện Vân Đồn	01/08/2013	02/02/2014	01330/13S14
420	S14-01311	QN-3287	AKOYA	Công ty TNHH TAIKEIYO SHIN JU-Việt Nam	T.T Cái Rồng, Huyện Vân Đồn	21/02/2013	21/08/2013	00225/13S14
421	S14-01312	QN-3540	Đồ 3540	Nguyễn văn Nho	Xã Hải hoà, Thành phố Móng Cái	06/10/2010	06/10/2011	01489/10S14
422	S14-01314	QN-3542	Đồ 3542	Nguyễn Văn Nho	P. Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	11/11/2010	11/11/2011	01702/10S14
423	S14-01316	QN-3549	Đồ 3549	Nguyễn Văn Nho	Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	03/11/2011	03/11/2012	02110/11S14
424	S14-01317	QN-3550	Đồ 3550	Nguyễn Văn Nho	Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	27/07/2011	27/07/2012	01447/11S14
425	S14-01320	QN-3455	Đồ 3455	Lê Văn Huynh	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	02/04/2010	02/04/2011	00471/10S14
426	S14-01321	QN-3630	Đồ 3630	Lê Văn Huynh	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	25/04/2016	00637/15S14
427	S14-01323	QN-3522	Đồ 3522	Trần Đức Thao	P Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	28/05/2012	28/05/2013	00750/12S14
428	S14-01326	QN-3398	Đồ 3398	Cao Hồng Long	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00842/12S14
429	S14-01329	QN-3617	Đồ 3617	Bùi Văn Hải	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00986/12S14
430	S14-01330	QN-3594	Đồ 3594	Vũ văn Ngọc	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	10/11/2010	10/11/2011	01684/10S14
431	S14-01331	QN-3597	Đồ 3597	Vũ Văn Lũng	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/01/2010	26/01/2011	00195/10S14
432	S14-01333	QN-3609	Đồ 3609	Phạm Chí Cường	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	14/01/2012	14/01/2013	00094/12S14
433	S14-01334	QN-3491	3491	Dương Văn Cao	Đội 8 . Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	26/05/2008	26/11/2008	00907/08S14
434	S14-01336	QN-3137	Đồ 3137	Nguyễn Văn Thời	P Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	16/05/2015	16/05/2016	00733/15S14
435	S14-01338	QN-3150	Đồ 3150	Đỗ Thị Tuyết	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/09/2012	15/09/2013	01888/12S14
436	S14-01341	QN-3283	Đồ 3283	Trần Văn Đường	xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	00996/13S14
437	S14-01342	QN-3595	Đồ 3595	Phạm Thế Long	P Thọ Xuân, Thành phố Móng Cái	02/12/2012	02/12/2013	02401/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
438	S14-01343	QN-3593	Đồ 3593	Công ty Cổ phần Thương Mại Xuân Trường	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	25/07/2008	25/07/2009	01424/08S14
439	S14-01344	QN-3624	Đồ 3624	Bùi Văn Xuy	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/05/2012	08/05/2013	00601/12S14
440	S14-01345	QN-3706	Hà Bình-38	Cty TNHH 1TV TM Hà Bình	25 Vườn Đào-Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	30/09/2015	30/03/2016	01468/15S14
441	S14-01349	QN-3588	Đồ 3588	Nguyễn Ngọc Đẩu	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/10/2008	20/10/2009	02562/08S14
442	S14-01350	QN-3606	Đồ 3606	Trần Hữu Đạt	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01271/12S14
443	S14-01353	QN-3668	Đồ 3668	Nguyễn Văn Phương	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	25/11/2015	25/11/2016	01813/15S14
444	S14-01354	QN-3728	Đồ 3728	Nguyễn Văn Phương	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01469/12S14
445	S14-01355	QN-3620	Đồ 3620	Nguyễn thế Minh	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	23/05/2008	23/05/2009	00830/08S14
446	S14-01356	QN-3601	Đồ 3601	Nguyễn Văn Vĩnh	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/05/2013	05/05/2014	00634/13S14
447	S14-01357	QN-3611	Đồ 3611	Trịnh Văn Long	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	01/06/2013	01/06/2014	00841/13S14
448	S14-01359	QN-3627	Đồ 3627	Lương minh Thanh	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	28/12/2014	03/09/2015	01795/14S14
449	S14-01360	QN-3545	Đồ 3545	Vũ văn Đích	xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	23/11/2013	23/11/2014	02082/13S14
450	S14-01362	QN-3579	Đồ 3579	Phạm Thanh Sơn	xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	21/07/2011	21/07/2012	01377/11S14
451	S14-01366	QN-3635	Đồ 3635	Đặng Quang Vương	xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	00964/13S14
452	S14-01367	QN-3587	Đồ 3587	Bùi Hải Ninh	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/08/2012	02/08/2013	01645/12S14
453	S14-01368	QN-3634	Đồ 3634	Trần Văn Phước	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	17/07/2012	17/07/2013	01547/12S14
454	S14-01369	QN-3664	Đồ 3664	Phạm Trung Sỹ	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	30/03/2015	25/04/2016	00333/15S14
455	S14-01371	QN-3140	Đồ 3140	Nguyễn Duy Hoàn	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/05/2013	05/05/2014	00628/13S14
456	S14-01373	QN-3600	Đồ 3600	Nguyễn văn Thắng	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	12/10/2013	12/10/2014	01806/13S14
457	S14-01377	QN-3644	Đồ 3644	Hoàng thu Hường	p Ninh dương, Thành phố Móng Cái	22/09/2014	22/09/2015	01197/14S14
458	S14-01378	QN-3658	Đồ 3658	Hoàng Thu Hường	p Ninh dương, Thành phố Móng Cái	03/02/2013	03/02/2014	00179/13S14
459	S14-01379	QN-3633	Đồ 3633	Hoàng Thu Hường	p Ninh dương, Thành phố Móng Cái	04/04/2014	04/04/2015	00356/14S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
460	S14-01380	QN-3409	Đò 3409	Nguyễn Văn Hiến	P Ninh dương, Thành phố Móng Cái	19/05/2010	19/05/2011	00728/10S14
461	S14-01381	QN-3752	Đò 3752	Nguyễn Sỹ Tuấn	Thôn 4. Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01091/12S14
462	S14-01382	QN-3404	3404	Bùi Văn Kiên	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/01/2010	26/01/2011	00196/10S14
463	S14-01383	QN-3753	Đò 3753	Nguyễn Hữu Vinh	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01726/13S14
464	S14-01384	QN-3754	Đò 3754	Đỗ Văn Hà	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	19/01/2011	19/01/2012	00273/11S14
465	S14-01388	QN-3656	Đò 3656	Vũ văn Chính	Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	06/07/2013	06/07/2014	01167/13S14
466	S14-01391	QN-3807	Thuyền khách 3807	UBND xã Bằng Cả	Xã Bằng Cả, Huyện Hoành Bồ	05/09/2013	05/09/2014	01556/13S14
467	S14-01394	QN-3736	Cầu Long 18	Công ty TNHH Du thuyền Cầu Long	Tổ 4 Khu 5 - P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	22/11/2013	03/06/2014	02066/13S14
468	S14-01395	QN-3829	Đò 3829	Đinh Văn Đông	P ka Long, Thành phố Móng Cái	10/08/2015	10/08/2016	01226/15S14
469	S14-01396	QN-3392	Đò 3392	Đoàn Văn Lượng	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	14/12/2013	14/12/2014	02189/13S14
470	S14-01397	QN-3828	Đò 3828	Hoàng Việt Tuyên	P Hoà lạc, Thành phố Móng Cái	18/05/2013	18/05/2014	00754/13S14
471	S14-01400	QN-3631	Đò 3631	Trịnh văn Long	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	07/09/2012	07/09/2013	01849/12S14
472	S14-01402	QN-3682	Đò 3682	Bùi Văn Thông	P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	28/09/2015	00605/15S14
473	S14-01403	QN-3666	Thuyền Máy 3666	Lê huy Thế	Phường Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	17/03/2011	17/03/2012	00627/11S14
474	S14-01406	QN-3683	Thuyền Máy 3683	Khổng Văn Phú	Phường Hoà lạc, Thành phố Móng Cái	23/04/2008	23/04/2009	00636/08S14
475	S14-01407	QN-3673	Thuyền Máy 3673	Khổng văn Phú	Phường Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	23/04/2008	23/04/2009	00635/08S14
476	S14-01412	QN-3671	Thuyền Máy 3671	Trần Văn Hiệp	Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	12/10/2013	12/10/2014	01815/13S14
477	S14-01413	QN-3661	Thuyền máy 3661	Trương Tiến Hưng	Phường Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01237/12S14
478	S14-01414	QN-3670	Thuyền Máy 3670	Trương tiến Hưng	Phường Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01268/12S14
479	S14-01415	QN-3922	Thuyền Máy 3922	Nguyễn Văn Hồng	Phường Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/04/2008	22/04/2009	00604/08S14
480	S14-01416	QN-3477	Thuyền máy 3477	Nguyễn thành Đồng	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	00993/12S14
481	S14-01417	QN-3915	Đò 3915	Bùi Thọ Nhiêm	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	02/12/2012	02/12/2013	02411/12S14

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
482	S14-01420	QN-3912	Đò 3912	Nguyễn Văn Thời	P.Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01211/12S14
483	S14-01421	QN-3913	Thuyền Máy 3913	Nguyễn văn Hùng	xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	02/11/2015	02/11/2016	01667/15S14
484	S14-01422	QN-3921	Thuyền Máy 3921	Hoàng Văn Quang	P.Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	04/05/2011	04/05/2012	00816/11S14
485	S14-01424	QN-3704	Đò 3704	Ngô Văn Khiên	Phường Ka Long, Thành phố Móng Cái	14/02/2011	14/02/2012	00515/11S14
486	S14-01431	QN-3694	Đò 3694	Trần văn Quí	P Ninh dương, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01927/13S14
487	S14-01432	QN-3692	Đò 3692	Hoàng văn Thịnh	Phường Ka Long, Thành phố Móng Cái	12/10/2013	12/10/2014	01816/13S14
488	S14-01437	QN-3766	Đò 3766	Nguyễn Đức Minh	Xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/06/2013	01188/12S14
489	S14-01438	QN-3655	Đò 3655	Trần Văn Phú	Phường Ninh dương, Thành phố Móng Cái	14/12/2013	14/12/2014	02185/13S14
490	S14-01441	QN-3676	Đò 3676	Hoàng Văn Hương	xã Hải Hà, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01912/13S14
491	S14-01442	QN-3449	Đò 3449	Mạnh văn Trường	xã hải hoà, Thành phố Móng Cái	22/07/2011	22/07/2012	01410/11S14
492	S14-01446	QN-3700	Đò 3700	Đỗ Quốc Phổ	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	20/12/2015	20/12/2016	01952/15S14
493	S14-01450	QN-3667	Đò 3667	Nguyễn Văn khiên	P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	18/07/2008	18/07/2009	01268/08S14
494	S14-01452	QN-3662	Đò 3662	Nguyễn Văn Bồn	Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	25/11/2015	25/11/2016	01827/15S14
495	S14-01454	QN-3544	Đò 3544	Nguyễn Minh Chính	P ka Long, Thành phố Móng Cái	17/11/2012	17/11/2013	02836/12S14
496	S14-01455	QN-3765	Đò 3765	Nguyễn Minh Chính	P. Ka long, Thành phố Móng Cái	23/11/2011	23/11/2012	02286/11S14
497	S14-01459	QN-3764	Đò 3764	Đỗ Văn Ký	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	11/05/2011	11/05/2012	00895/11S14
498	S14-01461	QN-3777	Đò 3777	Lê Hồng Đông	Xã Hải hoà, Thành phố Móng Cái	05/11/2012	05/11/2013	02273/12S14
499	S14-01463	QN-3787	Đò 3787	Cao Hồng Long	P.Trần phú, Thành phố Móng Cái	24/09/2007	24/09/2008	01432/07S14
500	S14-01464	QN-3783	Đò 3783	Vũ Văn Thành	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	26/08/2015	26/08/2016	01296/15S14
501	S14-01467	QN-4010	Đò 4010	Tạ Thị Ngà	Xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	00965/12S14
502	S14-01468	QN-3781	Đò 3781	Nguyễn thị Liên	xã Hải Yến, Thành phố Móng Cái	27/08/2009	27/08/2010	01140/09S14
503	S14-01469	QN-3770	Đò 3770	Nguyễn Duy Ninh	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	09/04/2008	09/04/2009	00537/08S14

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHČ	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
504	S14-01470	QN-3768	Đồ 3768	Nguyễn văn Tuấn	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/09/2012	15/09/2013	01902/12S14
505	S14-01471	QN-3780	Đồ 3780	Nguyễn thị Liên	Xã Hải Yến, Thành phố Móng Cái	10/10/2008	10/10/2009	02397/08S14
506	S14-01473	QN-3785	Đồ 3785	Trần quốc Toàn	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	27/12/2013	27/12/2014	02267/13S14
507	S14-01474	QN- 3786	Đồ 3786	Hoàng Đức Tiến	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	11/06/2014	00993/13S14
508	S14-01475	QN-3774	Đồ 3774	Trịnh xuân Hinh	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00984/12S14
509	S14-01477	QN-3775	Đồ3775	Nguyễn văn Thời	P.Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00877/12S14
510	S14-01478	QN-3776	Đồ 3776	Nguyễn Hữu Trung	Tổ 10, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/12/2015	20/12/2016	01956/15S14
511	S14-01479	QN- 4008	Đồ 4008	Nguyễn Văn Đoàn	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	17/08/2013	17/08/2014	01476/13S14
512	S14-01481	QN-3722	SƠN CA - 07	LƯỠNG THI CA	P. Hồng hà, Thành phố Hạ Long	14/10/2010	14/04/2011	01534/10S14
513	S14-01489	QN-3987	3987	Công ty TNHH Hương Hải	P Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	24/08/2009	24/02/2010	01101/09S14
514	S14-01490	QN-3997	3997	Công ty TNHH Hương hải	Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	24/08/2009	24/02/2010	01102/09S14
515	S14-01492	QN-2434	2434	Đỗ Văn Toàn	Thôn 5 xã Hoàng tân, Thị xã Quảng Yên	10/12/2013	10/06/2014	02153/13S14
516	S14-01494	QN-3733	NGUYỆT- NGA	Dương Văn Tịnh	Phường Hà an, Thị xã Quảng Yên	24/10/2013	24/04/2014	01886/13S14
517	S14-01495	QN-3735	BÌNH - LOAN	Dương Văn Bình	Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	09/01/2013	19/04/2013	00057/13S14
518	S14-01497	QN-4009	Đồ 4009	Phạm thị Chấn	Đội 10 -Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	04/04/2014	15/03/2015	00363/14S14
519	S14-01498	QN-4001	Đồ 4001	Hoàng Minh Quân	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	17/07/2012	17/07/2013	01555/12S14
520	S14-01499	QN-4000	Đồ 4000	Kim Việt Hùng	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	02/11/2015	02/11/2016	01651/15S14
521	S14-01501	QN-3843	Đồ 3843	Hoàng Văn Dũng	xã Hải Yến, Thành phố Móng Cái	30/05/2015	30/05/2016	00850/15S14
522	S14-01502	QN-3842	Đồ 3842	Phạm Văn Long	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	06/06/2012	06/06/2013	00904/12S14
523	S14-01504	QN-3840	Đồ 3840	Ninh Trọng Hưng	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01355/13S14
524	S14-01506	QN-3845	Đồ 3845	Đỗ ngọc Thanh	P Hoà lạc, Thành phố Móng Cái	26/01/2010	26/01/2011	00210/10S14
525	S14-01510	QN-3724	Đồ 3724	CTy TNHH Thương mại Minh Thăng	Tổ 1. P Ka long, Thành phố Móng Cái	07/12/2010	07/12/2011	01850/10S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
526	S14-01511	QN-3725	Đồ 3725	Nguyễn văn Mỹ	P Ninh dương, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/06/2013	01197/12S14
527	S14-01512	QN-3732	Đồ 3732	Đặng Quang Hình	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	17/11/2012	17/11/2013	02835/12S14
528	S14-01524	QN-3900	3900	CTy CP đầu tư TM và DV du lịch Bàỉ Thơ	P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	12/06/2013	12/12/2013	00917/13S14
529	S14-01528	QN-3791	Xuồng Máy 3791	Đội Quản lý thị trường số 2	Thị Trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn	23/03/2016	15/01/2017	00338/16S14
530	S14-01529	QN-3792	Xuồng Máy 3792	Đội quản lý thị trường số 2	Thị Trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn	07/07/2009	07/09/2009	00855/09S14
531	S14-01548	QN-3897	Đồ 3897	Hứa văn Tiến	xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	31/10/2011	31/10/2012	02060/11S14
532	S14-01549	QN-3875	Đồ 3875	Vũ Anh Tuấn	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	15/12/2011	15/12/2012	02423/11S14
533	S14-01550	QN-3876	Đồ 3876	Hoàng Văn Minh	xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	28/08/2012	28/08/2013	01774/12S14
534	S14-01551	QN-3993	Đồ 3993	Trịnh Xuân Hình	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01351/12S14
535	S14-01554	QN-3882	Đồ 3882	Trần Văn Quang	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	19/10/2008	19/10/2009	02675/08S14
536	S14-01555	QN-3892	Đồ 3892	Nguyễn Văn Long	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	12/10/2015	12/10/2016	01531/15S14
537	S14-01557	QN-3793	Mỹ hải -03	Phạm văn Hưng	p .Cao xanh, Thành phố Hạ Long	24/08/2009	24/02/2010	01098/09S14
538	S14-01558	QN-3877	Đồ 3877	Phạm Trung Kiên	P Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	10/12/2008	10/12/2009	03067/08S14
539	S14-01559	QN-3893	Đồ 3893	Nguyễn văn Thuyết	Thôn 3 xã Hải hoà, Thành phố Móng Cái	01/06/2013	01/06/2014	00848/13S14
540	S14-01560	QN-3890	Đồ 3890	Nguyễn NgọcThắng	P Trần phú, Thành phố Móng Cái	11/11/2009	11/11/2010	01568/09S14
541	S14-01561	QN-3906	Đồ 3906	Hoàng Hải Long	P.Trần phú, Thành phố Móng Cái	28/08/2012	28/08/2013	01773/12S14
542	S14-01562	QN-3905	Đồ 3905	Lê Văn Hùng	Xã Quảng Nghĩa, Thành phố Móng Cái	30/01/2008	30/01/2009	00194/08S14
543	S14-01563	QN-3990	Đồ 3990	Vũ Thanh Tùng	P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái	05/05/2013	31/05/2014	00631/13S14
544	S14-01564	QN-3863	Đồ 3863	Trần Đông Xuân	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	26/01/2013	26/01/2014	00129/13S14
545	S14-01566	QN-3794	3794	Công ty TNHH Mỹ Hải	Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	24/08/2009	24/02/2010	01099/09S14
546	S14-01567	QN-3853	Đồ 3853	Phạm Văn Quỳnh	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	24/09/2007	24/09/2008	01430/07S14
547	S14-01569	QN-3657	Đồ 3657	Nguyễn Văn Hiệp	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/06/2013	01183/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
548	S14-01570	QN-3854	Đò 3854	Nguyễn Thị Thuý	xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái	25/05/2012	25/05/2013	00711/12S14
549	S14-01571	QN-3734	Đò 3734	Đỗ Văn Quý	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	19/10/2008	19/10/2009	02676/08S14
550	S14-01572	QN-3795	3795	Nguyễn Văn Thành	Thôn 2-Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	20/07/2011	20/01/2012	01361/11S14
551	S14-01573	QN-3796	3796	Phạm duy Quang	P.Yên Thanh, Thành phố Uông Bí	17/09/2012	17/03/2013	01930/12S14
552	S14-01574	QN-3870	Đò 3870	Nguyễn Văn Hùng	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/09/2014	22/09/2015	01214/14S14
553	S14-01576	QN-3873	Đò 3873	Đặng Văn Lai	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	10/11/2010	10/11/2011	01682/10S14
554	S14-01577	QN-4059	Minh Hương 28	Công Ty Cổ Phần Đức Minh Hương	Tổ 4 khu 1- P. Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	01/06/2015	13/12/2015	00867/15S14
555	S14-01582	QN-3862	Đò 3862	Nguyễn đức Thịnh	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	02/11/2009	02/11/2010	01477/09S14
556	S14-01586	QN-3707	Đò 3707	Dương văn Tuyên	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	21/06/2015	21/06/2016	00987/15S14
557	S14-01587	QN-1549	IMAGE	Công ty TNHH Du Thuyền Hình ảnh Hạ Long	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	16/05/2011	16/06/2011	00940/11S14
558	S14-01590	QN-3685	Đò 3685	Hoàng Quang Nhuận	P.Hoà lạc, Thành phố Móng Cái	11/07/2012	11/07/2013	01504/12S14
559	S14-01591	QN-3742	Đò 3742	Nguyễn Thị Bình	Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	02/11/2011	02/11/2012	02090/11S14
560	S14-01593	QN-3867	Đò 3867	Nguyễn Văn Thảo	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/12/2014	28/12/2015	01780/14S14
561	S14-01595	QN-3684	Đò 3684	Nguyễn Văn Đúng	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	28/08/2012	28/08/2013	01775/12S14
562	S14-01598	QN-0111	Đò 0111	Vũ Văn Giang	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/01/2011	20/01/2012	00289/11S14
563	S14-01599	QN-3232	Đò 3232	Vũ Hữu Thuận	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	15/03/2013	15/03/2014	00320/13S14
564	S14-01600	QN-3076	Đò 3076	Nguyễn Thị Liên	xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái	15/01/2014	15/01/2015	00065/14S14
565	S14-01604	QN-0103	Đò 0103	Vì Văn Hanh	P . Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	23/11/2011	23/11/2012	02289/11S14
566	S14-01607	QN-4069	HALSERCO - 03	Công ty cổ phần dịch vụ vịnh Hạ Long	, Thành phố Hạ Long	17/01/2012	17/01/2013	00107/12S14
567	S14-01608	QN-0102	Đò 0102	Bùi Văn Quýnh	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/10/2012	15/10/2013	02128/12S14
568	S14-01610	QN-3849	Đò 3849	Bùi Duy Thặng	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	18/05/2013	18/05/2014	00753/13S14
569	S14-01614	QN-0122	Đò 0122	Công ty TNHH Thương Mại Minh Thăng	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	25/11/2015	28/12/2016	01834/15S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
570	S14-01615	QN-0123	Đồ 0123	Công Ty TNHH Thương Mại Minh Thăng	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/01/2013	26/01/2014	00132/13S14
571	S14-01616	QN-0124	Đồ 0124	Công Ty TNHH Vận tải Đức Minh	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	07/11/2011	07/11/2012	02143/11S14
572	S14-01617	QN-0125	Đồ 0125	Nguyễn Minh Sơn	P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/02/2013	03/02/2014	00177/13S14
573	S14-01618	QN-0113	Đồ 0113	Nguyễn Đức Khương	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/05/2013	01160/12S14
574	S14-01620	QN-0128	Đồ 0128	Nguyễn Đức Dũng	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	25/06/2012	25/06/2013	01301/12S14
575	S14-01621	QN-0133	Đồ 0133	Nguyễn Đức Thịnh	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	14/09/2009	14/09/2010	01226/09S14
576	S14-01627	QN-0114	Đồ 0114	Nguyễn Trọng Quân	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	01/12/2009	01/12/2010	01696/09S14
577	S14-01629	QN-0116	Đồ 0116	Nguyễn Trọng Quân	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	10/08/2012	10/08/2013	01709/12S14
578	S14-01631	QN-0135	Đồ 0135	Trần Văn Nam	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	23/03/2013	23/03/2014	00377/13S14
579	S14-01632	QN-0132	Đồ 0132	Nguyễn Bá Tính	xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	01007/12S14
580	S14-01635	QN-0134	Đồ 0134	Phạm Văn Trị	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/06/2010	08/06/2011	00932/10S14
581	S14-01636	QN-0144	Đồ 0144	Nguyễn Văn Thắng	xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	17/01/2011	17/01/2012	00197/11S14
582	S14-01638	QN-0148	Đồ 0148	Phạm Công Biển	xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	25/12/2007	25/12/2008	02173/07S14
583	S14-01639	QN-0146	Đồ 0146	Nguyễn Hải Phiêu	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	14/03/2014	14/03/2015	00254/14S14
584	S14-01641	QN-0158	Đồ 0158	Nguyễn Thế Minh	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/01/2011	05/01/2012	00024/11S14
585	S14-01642	QN-0120	Đồ 0120	Trần Văn Phú	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	01/09/2008	01/09/2009	01711/08S14
586	S14-01643	QN-0152	Đồ 0152	Lê văn Hùng	Thôn 4 Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	06/07/2013	06/07/2014	01161/13S14
587	S14-01646	QN-0141	Đồ 0141	Bùi Văn Thông	P, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	28/09/2015	00608/15S14
588	S14-01647	QN-0154	Đồ 0154	Phạm thị Chấn	Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	12/01/2011	12/01/2012	00122/11S14
589	S14-01648	QN-0150	Đồ 0150	Phạm Văn Phú	P.Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	22/04/2008	22/04/2009	00602/08S14
590	S14-01649	QN-0157	Đồ 0157	Đinh Xuân Cường	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	24/09/2012	24/09/2013	01986/12S14
591	S14-01650	QN-0156	Đồ 0156	Hoàng Văn Hoàn	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	25/04/2014	05/05/2015	00497/14S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
592	S14-01652	QN-0155	Đồ 0155	Phạm Trung Kiên	P.Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	17/05/2012	17/05/2013	00650/12S14
593	S14-01655	QN-0167	Đồ 0167	Lương Văn Phương	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	25/07/2012	25/07/2013	01595/12S14
594	S14-01656	QN-2497	2497	Đổng Văn Mạnh	Thôn7 xã Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00777/08S14
595	S14-01657	QN-2274	2274	Vũ Văn Định	Xóm 7 Xã Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00775/08S14
596	S14-01660	QN-0159	Đồ 0159	Lương Văn Tấn	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2013	22/06/2014	01067/13S14
597	S14-01661	QN-4108	Huy Hoàng 108 II	Công ty TNHH du lịch Huy Hoàng	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	12/01/2011	12/07/2011	00116/11S14
598	S14-01662	QN-3817	3817	Vũ văn Chiến	Xã Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên	15/05/2008	15/11/2008	00808/08S14
599	S14-01663	QN-0999	Bái Tử Long 3	Công ty TNHH Bái Tử Long-Hung Nguyên.	P. Cao xanh, Thành phố Hạ Long	19/01/2012	19/06/2012	00129/12S14
600	S14-01667	QN-0166	Đồ 0166	Hoàng Đình Dũng	Xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái	28/05/2008	28/05/2009	00941/08S14
601	S14-01668	QN-0169	Đồ 0169	Nguyễn Hoàng Tuệ	Thôn 7 xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái	03/09/2013	03/09/2014	01512/13S14
602	S14-01670	QN-0180	Đồ 0180	Đặng Xuân Thọ	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/10/2011	07/10/2012	01939/11S14
603	S14-01671	QN-0165	Đồ 0165	Đỗ Văn Đại	p Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	02/11/2009	02/11/2010	01490/09S14
604	S14-01672	QN-0172	Đồ 0172	Nguyễn Văn Thiêm	, Thành phố Móng Cái	19/05/2011	19/05/2012	00980/11S14
605	S14-01673	QN-0174	Đồ 0174	Trần Thanh Duyên	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	18/07/2008	18/07/2009	01271/08S14
606	S14-01675	QN-0178	Đồ 0178	Bùi Trọng Hoàn	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	18/01/2011	18/01/2012	00218/11S14
607	S14-01677	QN-0177	Đồ 0177	Phạm Thị Thanh	p Trần Phú, Thành phố Móng Cái	05/01/2011	05/01/2012	00019/11S14
608	S14-01678	QN-0179	Đồ 0179	Phạm Công Biển	Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	05/05/2013	05/05/2014	00640/13S14
609	S14-01682	QN-0401	Đồ-0401	Đinh Văn Tiến	P. Ninh dương, Thành phố Móng Cái	04/04/2012	04/04/2013	00413/12S14
610	S14-01683	QN-3945	3945	Nguyễn văn Quyển	Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	19/03/2008	19/09/2008	00420/08S14
611	S14-01684	QN-0189	Đồ 0189	Trần Văn Việt	Thôn 3, Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	13/05/2010	13/05/2011	00666/10S14
612	S14-01687	QN-0199	Đồ 0199	Đào Mạnh Quý	p Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/10/2011	07/10/2012	01927/11S14
613	S14-01691	QN-0181	Đồ 0181	Nguyễn Văn Tài	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	10/06/2009	10/06/2010	00715/09S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
614	S14-01693	QN-0182	Đò 0182	Vũ Đình Hùng	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	26/12/2008	22/07/2009	03184/08S14
615	S14-01694	QN-0139	Đò 0139	Nguyễn Văn Thuật	P Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	15/09/2012	15/09/2013	01919/12S14
616	S14-01697	QN-0185	Đò 0185	Trương Văn Nhân	Tổ 3 P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	01/06/2013	01/06/2014	00855/13S14
617	S14-01699	QN-0191	Đò 0191	Phạm Văn Phương	, Thành phố Móng Cái	16/05/2015	16/05/2016	00743/15S14
618	S14-01700	QN-0192	Đò 0192	Vũ Văn Sáng	Thôn 4 xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	03/10/2011	03/10/2012	01890/11S14
619	S14-01701	QN-0193	0193	Nguyễn Đức Hiến	Thôn 3 Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	12/01/2011	12/01/2012	00125/11S14
620	S14-01702	QN-0194	Đò 0194	Nguyễn Trọng Tuệ	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	25/04/2016	00633/15S14
621	S14-01703	QN-0190	Đò 0190	Nguyễn Văn Hùng	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	05/07/2010	05/07/2011	01088/10S14
622	S14-01704	QN-0207	Đò 0207	Nguyễn Đức Huệ	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/12/2015	20/12/2016	01953/15S14
623	S14-01705	QN-0208	0208	Nguyễn Đức Huệ	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/03/2013	02/03/2014	00274/13S14
624	S14-01706	QN-0206	Đò 0206	Dương Văn Hùng	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	23/10/2007	23/10/2008	01619/07S14
625	S14-01707	QN-0216	Đò 0216	Trần Văn Trung	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	30/03/2015	14/03/2016	00331/15S14
626	S14-01708	QN-0205	Đò 0205	Tạ Văn Dậu	P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/11/2012	05/11/2013	02256/12S14
627	S14-01709	QN-0215	Đò 0215	Trần Đức Bình	P Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	20/12/2015	20/12/2016	01948/15S14
628	S14-01710	QN-0204	Đò 0204	Trần Văn Mỹ	Thôn 5 Xã Hải xuân, Thành phố Móng Cái	17/11/2012	17/11/2013	02823/12S14
629	S14-01711	QN-0197	Đò 0197	Đào Văn Đức	P Ninh dương, Thành phố Móng Cái	10/11/2010	10/11/2011	01683/10S14
630	S14-01714	QN-0161	Đò 0161	Hoàng Văn Đích	Thôn 3 xã Hải hoà, Thành phố Móng Cái	14/10/2008	14/10/2009	02408/08S14
631	S14-01716	QN-4588	Sao Biển 02	Công ty TNHH TM DVDL Yến Nguyễn	P Hồng hải, Thành phố Hạ Long	20/10/2011	20/10/2012	02008/11S14
632	S14-01718	QN-0224	Đò 0224	Nguyễn Đức Toàn	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	19/04/2013	19/04/2014	00566/13S14
633	S14-01719	QN-0225	Đò 0225	Nguyễn Đức Toàn	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	10/01/2016	10/01/2017	00036/16S14
634	S14-01721	QN-0244	Đò 0244	Vũ Thị Vượng	Hải Yến, Thành phố Móng Cái	05/05/2013	05/05/2014	00629/13S14
635	S14-01722	QN-0245	Đò 0245	Nguyễn Văn Thiện	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	13/05/2010	13/05/2011	00652/10S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
636	S14-01726	QN-0228	Đò 0228	Xí nghiệp quản lý đường sông Móng cái	, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/06/2013	01192/12S14
637	S14-01727	QN-0232	Đò 0232	Lê Huy Thanh	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	25/04/2016	00627/15S14
638	S14-01730	QN-0217	Đò 0217	Đỗ Văn Tuấn	Khu 2 P Ka Long, Thành phố Hạ Long	26/10/2013	26/10/2014	01903/13S14
639	S14-01733	QN-0404	Đò 0404	Trần Đức Bình	P. Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	22/07/2011	22/07/2012	01412/11S14
640	S14-01737	QN-4018	4018	Bùi Thị Đào	Thôn 12 Xã Hạ Long, Huyện Vân Đồn	09/07/2009	09/07/2010	00865/09S14
641	S14-01744	QN-0348	Đò 0348	Nguyễn Văn Nho	xã Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	27/07/2011	27/07/2012	01448/11S14
642	S14-01747	QN-0229	Đò 0229	Phạm Trung Kiên	P Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	01/10/2012	01/10/2013	02028/12S14
643	S14-01748	QN-0209	Đò 0209	Công ty vận tải Đức Minh	Khu thượng P Ninh Dương, Huyện Ba Chẽ	23/07/2008	23/07/2009	01357/08S14
644	S14-01749	QN-0231	Đò 0231	Trần Minh Công	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	08/01/2010	08/01/2011	00061/10S14
645	S14-01752	QN-0213	Đò 0213	Vũ Văn Quang	P. Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	22/07/2014	22/07/2015	00952/14S14
646	S14-01753	QN-0256	Đò 0256	Vũ Văn Cường	Khu Hồng Phong- P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01224/12S14
647	S14-01755	QN-0263	Đò 0263	Phạm Văn Hùng	Thôn4 xã Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	28/09/2011	28/09/2012	01885/11S14
648	S14-01756	QN-0262	Đò 0262	Đỗ văn Hiến	Thôn 3- Bình ngọc, Thành phố Móng Cái	22/04/2008	22/04/2009	00599/08S14
649	S14-01758	QN-4337	Công Nghĩa 09	Công Ty TNHH Du lịch Công Nghĩa	Tổ 14-khu 3- Phường Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long	15/09/2015	15/03/2016	01367/15S14
650	S14-01762	QN-0248	Đò 0248	Đỗ Văn Xuyên	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/03/2011	15/03/2012	00614/11S14
651	S14-01763	QN-0260	Đò 0260	Phạm Công Biển	Xã Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	05/05/2013	05/05/2014	00638/13S14
652	S14-01764	QN-0259	Đò 0259	Ngô Thị Hằng	Xã Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	05/05/2013	05/05/2014	00639/13S14
653	S14-01765	QN-0346	Đò0346	Vũ Văn Quân	P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01716/13S14
654	S14-01767	QN-4055	TK10	Công ty cổ phần Hùng Thịnh	Tổ6, khu 6, P. Hồng Hà, Thành phố Uông Bí	29/12/2009	29/06/2010	01942/09S14
655	S14-01770	QN-4358	Sà Lan Máy	Đoàn Hữu Thịnh	Tổ102, K6,P.Bạch Đằng., Thành phố Hạ Long	23/11/2007	23/07/2008	01880/07S14
656	S14-01773	QN-0396	Đò 0396	Nguyễn Phú Cường	P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01360/12S14
657	S14-01775	QN-0400	Đò 0400	Nguyễn Văn Tuấn	K3 . Xã Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01922/13S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
658	S14-01777	QN-0391	Đò 0391	Đỗ Quốc Phố	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	12/10/2015	12/10/2016	01521/15S14
659	S14-01779	QN-0392	Đò 0392	Hoàng Văn Minh	Khu3 , P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	01/06/2013	01/06/2014	00856/13S14
660	S14-01783	QN-0387	Đò 0387	Đoàn Thị Thơi	P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	09/05/2012	09/05/2013	00607/12S14
661	S14-01784	QN-0394	Đò 0394	Nguyễn Văn Ngàn	P. Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	23/07/2008	23/07/2009	01349/08S14
662	S14-01785	QN-0377	Đò 0377	Nguyễn Ngọc Thư	P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	01/06/2013	01/06/2014	00840/13S14
663	S14-01788	QN-0378	Đò 0378	Nguyễn Mai Hương	74 Hữu Nghị, P. Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01047/12S14
664	S14-01790	QN-0385	Đò 0385	Đình Văn Đông	P. Ka long, Thành phố Móng Cái	10/08/2015	10/08/2016	01224/15S14
665	S14-01791	QN-0384	Đò 0384	Trịnh Văn Thái	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	00991/12S14
666	S14-01792	QN-4118	Xuồng vớt rác	Ban quản lý vịnh Hạ Long	166 Lê thánh Tông- P.Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long	27/12/2010	27/12/2011	02039/10S14
667	S14-01793	QN-0383	Đò 0383	Bùi Văn Thông	P. Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	21/06/2015	21/06/2016	01008/15S14
668	S14-01795	QN-4037	Đò 4037	Phạm Duy Quang	Tổ 31,P Yên Thanh, Thành phố Uông Bí	17/09/2012	17/03/2013	01929/12S14
669	S14-01796	QN-0374	Đò 0374	Cao Văn Khương	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	18/05/2013	18/05/2014	00750/13S14
670	S14-01800	QN-0373	Đò 0373	Trần đức Bình	P.Ka long, Thành phố Móng Cái	25/11/2015	25/11/2016	01820/15S14
671	S14-01801	QN-0264	Đò 0264	Phạm Hữu Nhật	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	19/01/2011	19/01/2012	00267/11S14
672	S14-01802	QN-0390	Đò 0390	Nguyễn Văn Thuyết	Thôn 3. Xã Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	05/09/2011	05/09/2012	01664/11S14
673	S14-01803	QN-0380	Đò 0380	Trần Văn Khiêm	P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01389/13S14
674	S14-01804	QN-0349	Đò Huệ Hoan	Ngô Thị Hường	p Hà Tu, Thành phố Hạ Long	20/01/2010	20/07/2010	00170/10S14
675	S14-01805	QN-0352	Đò Hải Sâm	Dương Cao Thường	p Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	03/06/2013	03/12/2013	00873/13S14
676	S14-01806	QN-0350	Đò Tùng Quân	Vũ Văn Quân	P Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	04/05/2011	04/11/2011	00829/11S14
677	S14-01808	QN-0355	Đò Hồng Đạm	Vũ Văn Hồng	P Hồng hà, Thành phố Hạ Long	15/08/2014	15/02/2015	01053/14S14
678	S14-01809	QN-0353	Đò Thăng Long	Bùi Xuân Đức	p Hồng hà, Thành phố Hạ Long	20/01/2010	20/07/2010	00173/10S14
679	S14-01810	QN-0354	Đò Âu Lạc	Hoàng hải Hưng	P Cao Thắng, Thành phố Hạ Long	19/04/2012	19/10/2012	00539/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
680	S14-01813	QN-0412	Đò 0412	Trần Văn Khiêm	p Ka Long, Thành phố Móng Cái	10/08/2015	10/08/2016	01220/15S14
681	S14-01814	QN-0416	Đò 0416	Vũ Quốc Việt	P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	06/06/2012	06/06/2013	00909/12S14
682	S14-01815	QN-0337	Đò 0337	Nguyễn Thị Phương	Tổ 2, Khu Thác hàn, P. Ninh Dương, Thành phố Hạ Long	28/06/2012	28/06/2013	01347/12S14
683	S14-01823	QN-2337	Tàu QLTT số 2	Đội Quản lý thị trường số 2	, Huyện Vân Đồn	02/06/2016	02/12/2016	00683/16S14
684	S14-01824	QN-0364	Đò 0364	Vũ đình Hùng	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	21/02/2016	00579/15S14
685	S14-01828	QN-0366	Đò 0366	Nguyễn hữu Trung	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01356/13S14
686	S14-01829	QN-0370	Đò 0370	Nguyễn Quang Thiêm	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	21/06/2015	21/06/2016	00959/15S14
687	S14-01831	QN-0428	Ka Long	Hà Đức Hùng	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	16/05/2015	16/05/2016	00765/15S14
688	S14-01832	QN-0426	Đò 0426	Bùi Hải Ninh	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	14/09/2011	14/09/2012	01771/11S14
689	S14-01833	QN-0427	Đò 0427	Vi Văn Hanh	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	03/02/2013	03/02/2014	00184/13S14
690	S14-01834	QN-0435	Đò 0435	Bùi Minh Khuyên	P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	00963/13S14
691	S14-01835	QN-0430	Đò 0430	Nguyễn Thị Hải	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/05/2013	01283/12S14
692	S14-01836	QN-0425	Đò 0425	Đỗ Tiến Dũng	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/02/2012	20/02/2013	00194/12S14
693	S14-01838	QN-4598	Hải Long DREAM	CTy TNHH Phát triển du lịch Hải Long	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	26/02/2013	26/02/2014	00246/13S14
694	S14-01841	QN-0160	Xuồng-VD-06	Công ty kho vận Đá Bạc- TKV	Phường Trưng Vương, Thành phố Uông Bí	17/04/2015	09/04/2016	00492/15S14
695	S14-01847	QN-3834	3CT-30	Công ty cổ phần quản lý đường sông - số3	P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	25/08/2009	25/02/2010	01110/09S14
696	S14-01848	QN-4436	PO-01	CTY TNHH đầu tư phát triển sản xuất Hạ Long	Khu đô thị mới,P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	15/10/2009	15/04/2010	01408/09S14
697	S14-01852	QN- 0433	Đò 0433	Lê Quý Đạt	Tổ 2 Khu Hạ Long P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	16/05/2015	16/05/2016	00737/15S14
698	S14-01855	QN- 4152	Đò 4152	Nguyễn Bá Long	Thôn 4 Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	08/08/2011	08/08/2012	01511/11S14
699	S14-01856	QN- 4150	Đò 4150	Nguyễn Mạnh Trung	108 Triều Dương P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái	10/04/2012	10/04/2013	00451/12S14
700	S14-01858	QN-4154	Đò 4154	Nguyễn Văn Bồn	Thôn 3 Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	29/10/2008	29/10/2009	02632/08S14
701	S14-01860	QN-4155	Đò 4155	Vũ An Tuấn	Khu 10 P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	10/08/2015	10/08/2016	01215/15S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
702	S14-01863	QN-0434	Đồ 0434	Lê Viết Hồng	97b Hùng Vương,P Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/06/2012	20/05/2013	01157/12S14
703	S14-01864	QN-4205	Đồ 4205	Nguyễn Thị Liên	Thôn 7 xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái	19/09/2011	19/09/2012	01816/11S14
704	S14-01867	QN- 4208	Đồ 4208	Nguyễn Thị Tú Anh	10 B Khu Dân Tiến, P. Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01687/13S14
705	S14-01869	QN-4207	Đồ- 4207	Vũ Văn Đích	P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01467/12S14
706	S14-01870	QN-4204	Đồ 4204	Bùi Văn Thông	P.Hòa lạc, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	28/09/2015	00602/15S14
707	S14-01871	QN-4201	Đồ 4201	Bùi Văn Thông	P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	28/09/2015	00609/15S14
708	S14-01873	QN-4496	Đồ 4496	Nguyễn Văn Thuận	50 Hữu Nghị,P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	26/10/2015	00597/15S14
709	S14-01874	QN-5248	Đồ 5248	Nguyễn Văn Thuận	50,Hữu Nghị, Thành phố Móng Cái	19/09/2015	19/09/2016	01412/15S14
710	S14-01875	QN-4494	Đồ 4494	Nguyễn Văn Thoan	Thôn 3, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	22/07/2011	22/07/2012	01407/11S14
711	S14-01877	QN-4193	Đồ 4193	CTy TNHH thương mại & XNK Thuận Đạt	36B,đường Hùng Vương,P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01075/12S14
712	S14-01878	QN-4195	Đồ 4195	CTy TNHH Thương mại & XNK Thuận Đạt	36B,đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	30/05/2015	30/05/2016	00856/15S14
713	S14-01879	QN-4191	Đồ 4191	CTy TNHH Thương mại & XNK Thuận Đạt	36B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/09/2011	05/09/2012	01663/11S14
714	S14-01880	QN-4228	Đồ 4228	Phạm Văn Phương	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/09/2014	22/09/2015	01189/14S14
715	S14-01881	QN-4215	Đồ 4215	Trung Huỳnh Cảnh	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/09/2014	22/09/2015	01216/14S14
716	S14-01882	QN-4217	Đồ 4217	Trịnh Văn Thái	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	28/12/2014	28/12/2015	01779/14S14
717	S14-01886	QN-3480	Đồ 3480	Điệp Văn Quyết	Thôn Đông Hợp, Xã Đông Xá, Huyện Vân Đồn	19/04/2012	19/04/2013	00509/12S14
718	S14-01889	QN-4214	Đồ 4214	Vũ Văn Đích	Xã Hải hòa, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	00959/13S14
719	S14-01890	QN-5068	Đồ 5068	Đặng thị Lương	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	16/06/2012	16/06/2013	01114/12S14
720	S14-01892	QN-4197	Đồ 4197	Trần Minh Quang	Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01719/13S14
721	S14-01893	QN-4181	PO-02	CTy TNHH đầu tư PTsản xuất Hạ Long	Khu đô thị mới, P.Hùng thắng, Thành phố Hạ Long	10/12/2009	10/06/2010	01803/09S14
722	S14-01894	QN-3716	Vân Hải - 26	Cty TNHH nhà nước 1TV VIGLACERA Vân Hải	P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long	03/06/2008	03/06/2009	00963/08S14
723	S14-01895	QN-0448	Đồ 0448	Vũ Văn Dân	Đội 6, Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	06/07/2013	06/07/2014	01145/13S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
724	S14-01896	QN-4194	Đồ 4194	Vũ Thị Mên	Tổ 1, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	12/10/2015	12/10/2016	01520/15S14
725	S14-01899	QN-4190	PEARL	Công ty TAIHEIYO SHINJU	Khu 7 Cái Rỗng, Huyện Vân Đồn	18/05/2010	18/11/2010	00715/10S14
726	S14-01902	QN-4200	Đồ 4200	Bùi Văn Thông	P.Hòa lạc, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	28/09/2015	00606/15S14
727	S14-01904	QN-5048	Đồ 5048	Trần Văn Khiêm	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	30/05/2015	30/05/2016	00847/15S14
728	S14-01906	QN-5066	Đồ 5066	Nguyễn Văn Thảo	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	19/09/2011	19/09/2012	01811/11S14
729	S14-01907	QN-5086	Đồ 5086	Lê Thị Tuyết	Thôn 7, Hải Yến, Thành phố Móng Cái	28/08/2012	28/08/2013	01778/12S14
730	S14-01909	QN-0447	Đồ 0447	Nguyễn Văn Thuyết	Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	07/09/2011	07/09/2012	01692/11S14
731	S14-01910	QN-0459	Đồ 0459	Bùi Văn Thông	P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	28/09/2015	00604/15S14
732	S14-01912	QN-0457	Đồ 0457	Phạm Thị Chấn	Đội 10, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01458/12S14
733	S14-01913	QN-0468	Đồ 0468	Hà Đức Hùng	Tổ 9, Khu 1,P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	10/08/2015	10/08/2016	01227/15S14
734	S14-01914	QN-0461	Đồ 0461	Hoàng Minh Huệ	Tổ 8, Khu 1,P Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01392/13S14
735	S14-01915	QN-0462	Đồ 0462	Hoàng Minh Huệ	Tổ 8, khu 1, P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01089/12S14
736	S14-01917	QN-0464	Đồ 0464	Hoàng Minh Huệ	Tổ 8, Khu 1, p.Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/07/2011	26/07/2012	01441/11S14
737	S14-01918	QN-0455	Đồ 0455	Nguyễn Mạnh Trung	108,Đường Triều Dương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	02/12/2012	02/12/2013	02412/12S14
738	S14-01919	QN-0437	Đồ 0437	CTy TNHH TM & XNK Thuận Đạt	36B,Đường Hùng Vương, P.Ka long, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01445/12S14
739	S14-01920	QN-0438	Đồ 0438	CTy TNHH TM & XNK Thuận Đạt	36B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01718/13S14
740	S14-01921	QN-4179	Đồ 4179	CTy TNHH TM & XNK Thuận Đạt	36B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	10/01/2016	10/01/2017	00043/16S14
741	S14-01922	QN-0445	Đồ 0445	Nguyễn Văn Điệp	Thôn 4, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	08/06/2010	08/06/2011	00935/10S14
742	S14-01925	QN-0453	Đồ 0453	Đỗ Văn Túc	Tổ 8, Khu Hạ, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	17/05/2012	17/05/2013	00656/12S14
743	S14-01926	QN-0452	Đồ 0452	Trương Văn Trọng	Đội 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	30/05/2015	30/05/2016	00841/15S14
744	S14-01928	QN-0477	Đồ 0477	Trần xuân Lâm	Tổ 1, Khu Hồng Kỳ, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	03/09/2013	03/09/2014	01510/13S14
745	S14-01934	QN-0458	Đồ 0458	Thoòng Coóng Nam	Đội 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01272/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
746	S14-01935	QN-0436	Đồ 0436	Bùi Tuấn Anh	Tổ 8, Khu 1, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00987/12S14
747	S14-01936	QN-0478	Đồ 0478	Phạm Văn Đào	Thôn 7, Hải Yên, Thành phố Móng Cái	10/08/2012	10/08/2013	01708/12S14
748	S14-01937	QN-0439	Đồ 0439	Nguyễn Thị Yên	Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	19/11/2008	19/11/2009	02839/08S14
749	S14-01938	QN-4105	PO-03	CTy đầu tư PTSX Hạ Long	Khu đô thị mới, P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	26/08/2009	26/02/2010	01136/09S14
750	S14-01939	QN-4104	PO-04	CTy đầu tư PTSX Hạ Long	Khu đô thị mới , P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	26/08/2009	26/02/2010	01138/09S14
751	S14-01940	QN-4103	PO-05	CTy đầu tư PTSX Hạ Long	Khu đô thị mới, P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	26/08/2009	26/02/2010	01137/09S14
752	S14-01942	QN-0440	Đồ 0440	Vũ Văn Hiệu	Đội 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	10/08/2015	10/08/2016	01223/15S14
753	S14-01943	QN-4526	Đồ 4526	Nguyễn hữu Hiến	Xóm 6.Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	10/08/2011	10/08/2012	01555/11S14
754	S14-01946	QN-0472	Đồ 0472	Nguyễn Văn Huy	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	13/05/2011	13/05/2012	00922/11S14
755	S14-01947	QN-0546	Đồ 0546	Mai Thị Ngoan	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	12/09/2008	12/09/2009	01856/08S14
756	S14-01948	QN-0547	Đồ 0547	Mai Thị Ngoan	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/10/2008	07/10/2009	02324/08S14
757	S14-01949	QN-0548	Đồ 0548	Mai Thị Ngoan	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	12/09/2008	12/09/2009	01858/08S14
758	S14-01950	QN-0549	Đồ 0549	Mai Thị Ngoan	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	12/09/2008	12/09/2009	01857/08S14
759	S14-01951	QN-0550	Đồ 0550	Mai Thị Lịch	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/10/2008	07/10/2009	02320/08S14
760	S14-01952	QN-0551	Đồ 0551	Mai Thị Lịch	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/10/2008	07/10/2009	02321/08S14
761	S14-01953	QN-0552	Đồ 0552	Mai Thị Lịch	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/10/2008	07/10/2009	02322/08S14
762	S14-01954	QN-0553	Đồ 0553	Mai Thị Lịch	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/10/2008	07/10/2009	02318/08S14
763	S14-01955	QN-5039	Đồ 5039	Phạm Thị Chung	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	19/11/2008	19/11/2009	02854/08S14
764	S14-01957	QN-0539	Đồ 0539	Bùi Văn Séc	Quảng Nghĩa, Thành phố Móng Cái	04/11/2011	04/11/2012	02124/11S14
765	S14-01958	QN-5089	Đồ 5089	Nguyễn Như Cường	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	17/01/2011	17/01/2012	00205/11S14
766	S14-01960	QN-4211	Đồ 4211	Lê Văn Dũng	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01254/12S14
767	S14-01962	QN-0498	Đồ 0498	Trần Thái Sơn	37 Lý Tự Trọng,P Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	25/11/2008	25/11/2009	02935/08S14

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
768	S14-01963	QN-0475	Đò 0475	Đoàn Văn Hới	Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	10/08/2011	10/08/2012	01556/11S14
769	S14-01965	QN-0481	Đò 0481	Nguyễn văn Trung	Đội 10 . Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	25/10/2008	25/10/2009	02662/08S14
770	S14-01966	QN-0466	Đò 0466	Nguyễn Hữu Quảng	Thôn 3, Bình ngọc, Thành phố Móng Cái	20/07/2013	20/07/2014	01252/13S14
771	S14-01967	QN-0476	Đò 0476	Đỗ Văn Tu	Thôn 3, Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	10/08/2011	10/08/2012	01552/11S14
772	S14-01968	QN-0456	Đò 0456	Lương Văn Và	49 Yết Kiêu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	29/05/2012	29/05/2013	00766/12S14
773	S14-01969	QN-0446	Đò 0446	Nguyễn Văn Dương	Thôn 5, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	30/05/2012	30/05/2013	00803/12S14
774	S14-01970	QN-0501	Đò 0501	CTy TNHH TM & XNK Thuận Đạt	P.Ka long, Thành phố Móng Cái	11/05/2011	11/05/2012	00889/11S14
775	S14-01971	QN-0506	Đò 0506	Lê Văn Khoái	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/09/2013	15/09/2014	01601/13S14
776	S14-01972	QN-0507	Đò 0507	Lê Văn Khoái	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01228/12S14
777	S14-01974	QN-0509	Đò 0509	Lê Văn Khoái	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	06/07/2013	06/07/2014	01143/13S14
778	S14-01975	QN-0510	Đò 0510	Lê Văn Khoái	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	00991/13S14
779	S14-01976	QN-0511	Đò 0511	Lê Văn Khoái	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/08/2012	28/08/2013	01788/12S14
780	S14-01979	QN-0514	Đò 0514	Lê Văn Khoái	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	12/11/2008	12/11/2009	02783/08S14
781	S14-01980	QN-0515	Đò 0515	Lê Văn Khoái	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	09/05/2012	09/05/2013	00608/12S14
782	S14-01981	QN-0486	Đò 0486	Nguyễn Văn Bê	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	17/07/2015	17/07/2016	01120/15S14
783	S14-01984	QN-0495	Đò 0495	Nguyễn Tác Thịnh	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	06/07/2013	06/07/2014	01159/13S14
784	S14-01985	QN-5355	Đò 5355	Trịnh Xuân Huynh	Tổ1, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01368/12S14
785	S14-01986	QN-5356	Đò 5356	Đặng Thị Lương	Tổ 1, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	25/07/2012	25/07/2013	01606/12S14
786	S14-01987	QN-0535	Đò 0535	Phùng Văn Thắng	Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	15/01/2014	15/01/2015	00076/14S14
787	S14-01988	QN-0536	Đò 0536	Phùng Văn Thắng	Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00811/12S14
788	S14-01989	QN-0540	Đò 0540	Nguyễn Thị Vân	P.Trà Cổ, Thành phố Móng Cái	10/08/2012	10/08/2013	01701/12S14
789	S14-01991	QN-0491	Đò 0491	Nguyễn Văn Chung	Đội 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	14/06/2011	14/06/2012	01119/11S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
790	S14-01993	QN-0500	Đò 0500	Bế Quang Trung	Tổ 2 Khu3, P. Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long	26/08/2015	26/08/2016	01304/15S14
791	S14-01997	QN-0517	Đò 0517	Nguyễn Đắc Triển	Thôn 3, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00951/12S14
792	S14-01998	QN-0518	Đò 0518	Vũ Quang Khải	Thôn 4, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	16/05/2015	16/05/2016	00738/15S14
793	S14-01999	QN-0578	Đò 0578	Vũ Quang Khải	Thôn 4, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	03/11/2011	03/11/2012	02101/11S14
794	S14-02002	QN-0528	Đò 0528	Nguyễn Văn Ninh	Khu tập thể Công an, Thành phố Móng Cái	06/07/2013	06/07/2014	01181/13S14
795	S14-02004	QN- 5429	Minh Quang 08	CTy TNHH Du Lịch Minh Quang	Tổ 4, khu1, P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/12/2009	15/06/2010	01840/09S14
796	S14-02014	QN-0584	Đò 0584	Phạm Văn Hồng	Tổ 16, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	05/08/2011	05/08/2012	01495/11S14
797	S14-02015	QN-0583	Đò 0583	Đỗ Tiến Dũng	Tổ 1, Khu 10, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/05/2012	28/05/2013	00752/12S14
798	S14-02016	QN-0582	Đò 0582	Đỗ Thanh Hùng	Tổ 1, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	20/10/2012	20/10/2013	02186/12S14
799	S14-02017	QN-5159	Đò 5159	Phạm Văn Thắng	Tổ8, Khu 3, P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	19/09/2015	19/09/2016	01418/15S14
800	S14-02019	QN-5358	Đò 5358	Lê Việt Hồng	97 B, Hùng Vương, Ka Long, Thành phố Móng Cái	23/03/2013	23/03/2014	00383/13S14
801	S14-02020	QN-0529	Đò 0529	Nguyễn Thế Anh	Tổ 12, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/06/2013	01179/12S14
802	S14-02021	QN-5366	Đò 5366	Vũ Lệnh Dinh	93.Đường 5-8. P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01353/12S14
803	S14-02022	QN-0531	Đò 0531	Nguyễn Thị Thiết	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	14/10/2008	14/10/2009	02388/08S14
804	S14-02023	QN-0494	Đò 0494	Mai Văn Mười	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00944/12S14
805	S14-02024	QN-0556	Đò 0556	Nguyễn Văn Tường	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	20/07/2013	20/07/2014	01269/13S14
806	S14-02025	QN-0533	Đò 0533	Hoàng Văn Kết	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	10/08/2015	10/08/2016	01209/15S14
807	S14-02027	QN-0484	Đò 0484	Nguyễn Thị Tú Anh	10B, phố Dân Tiến, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	17/03/2011	17/03/2012	00626/11S14
808	S14-02028	QN-0530	Đò 0530	Lê Văn Thân	Tổ 3, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/10/2012	20/10/2013	02183/12S14
809	S14-02029	QN-0503	Đò 0503	CTy TNHH TM & XNK Thuận Đạt	Đường Hùng Vương, P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	11/01/2011	11/01/2012	00100/11S14
810	S14-02030	QN-0502	Đò 0502	CTY TNHH TM & XNK Thuận Đạt	Đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/11/2015	02/11/2016	01669/15S14
811	S14-02032	QN-0558	Đò 0558	Bùi Văn Khuyên	14B, Đào Phúc Lộc, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	16/11/2014	16/11/2015	01550/14S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
812	S14-02033	QN-4387	Đồ 4387	Nguyễn Văn Bằng	Tổ 7.Hạ long .P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	07/09/2011	07/09/2012	01689/11S14
813	S14-02034	QN- 5526	Biển Mơ 2 - 09	Lương Thị Ca	Số 19 - Tổ 28A- P. Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	13/10/2010	13/10/2011	01523/10S14
814	S14-02035	QN-0577	Đồ 0577	Trần Văn Dự	Tổ 7, P.Ka long, Thành phố Móng Cái	05/11/2012	05/11/2013	02271/12S14
815	S14-02036	QN-0580	Đồ 0580	Hoàng Thúy Hằng	143 Nguyễn Bình Khiêm, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/12/2008	02/12/2009	02986/08S14
816	S14-02037	QN-0579	Đồ 0579	Dương Quang Hưng	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	06/07/2007	06/07/2008	01010/07S14
817	S14-02041	QN-0565	Đồ 0565	Nguyễn Thị Tú Anh	10B, P.Dân Tiến, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	10/08/2015	10/08/2016	01206/15S14
818	S14-02044	QN-0590	Đồ 0590	Nguyễn Trung Hào	Thôn 10, Hải xuân, Thành phố Móng Cái	09/04/2012	09/04/2013	00444/12S14
819	S14-02046	QN-0592	Đồ 0592	Phạm Văn Mạnh	15 phố Dân Chủ, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/05/2013	01280/12S14
820	S14-02050	QN-5367	Đồ 5367	Tạ Văn Dậu	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	12/03/2009	12/03/2010	00286/09S14
821	S14-02051	QN-0567	Đồ 0567	Đinh Thị Nguyên	117B,Huỳnh Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/08/2011	03/08/2012	01487/11S14
822	S14-02053	QN-5076	Đồ 5076	Mạc Văn Bảo	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	14/10/2008	14/10/2009	02385/08S14
823	S14-02054	QN-4212	Đồ 4212	Vũ Văn Đích	Hải hòa, Thành phố Móng Cái	06/12/2010	06/12/2011	01848/10S14
824	S14-02056	QN-0541	Đồ 0541	Trần Văn Phú	P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	23/03/2013	23/03/2014	00381/13S14
825	S14-02058	QN-0612	Đồ 0612	CTy TNHH & TM Minh Thăng	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/11/2008	20/11/2009	02897/08S14
826	S14-02060	QN-0600	Đồ 0600	Phạm Thanh Sơn	Thôn 10, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	14/02/2011	14/02/2012	00513/11S14
827	S14-02061	QN-0562	Đồ 0562	Bùi Kim Hiệp	Tổ 3, Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	08/04/2013	08/04/2014	00450/13S14
828	S14-02063	QN-0615	Đồ 0615	Nguyễn Văn Chiêu	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	19/09/2015	22/09/2016	01420/15S14
829	S14-02065	QN-0561	Đồ 0561	Vũ Đình Hùng	Tổ3, Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	17/08/2013	17/08/2014	01465/13S14
830	S14-02066	QN-0564	Đồ 0564	Phạm Thị Hiếu	48, Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/10/2008	08/10/2009	02332/08S14
831	S14-02067	QN-0613	Đồ 0613	Phạm Thị Hiếu	48, Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	04/11/2011	04/11/2012	02122/11S14
832	S14-02070	QN-0555	Đồ 0555	Hoàng Thị Chất	Tổ 3, khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	21/06/2015	21/06/2016	00993/15S14
833	S14-02072	QN-5067	Đồ 5067	Nguyễn Xuân Tuyển	P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	11/01/2011	11/01/2012	00114/11S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
834	S14-02073	QN-5075	Đò 5075	Nguyễn Xuân Tuyển	P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	09/11/2010	09/11/2011	01654/10S14
835	S14-02074	QN-0607	Đò 0607	Lê Đồng Hùng	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	06/07/2013	06/07/2014	01147/13S14
836	S14-02075	QN-5079	Đò 5079	Trần Văn Ồn	P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	12/10/2015	12/10/2016	01533/15S14
837	S14-02079	QN-0569	Đò 0569	Nguyễn Thị Hiền	Tổ 7, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/10/2008	08/10/2009	02340/08S14
838	S14-02080	QN-0627	Đò 0627	Lê Công Quyền	Tổ 9, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	07/12/2010	07/12/2011	01854/10S14
839	S14-02081	QN-0524	Đò 0524	Lê Quý Bình	Tổ 8, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/07/2011	26/07/2012	01445/11S14
840	S14-02083	QN-0609	Đò 0609	Vũ Văn Sỹ	Phạm Hồng Thái, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/07/2007	26/07/2008	01148/07S14
841	S14-02084	QN-0570	Đò 0570	Nguyễn Thị Hải	Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	25/04/2016	00630/15S14
842	S14-02086	QN-0572	Đò 0572	Nguyễn Thị Hải	Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	02/07/2008	02/07/2009	01200/08S14
843	S14-02087	QN-0573	Đò 0573	Nguyễn Thị Hải	Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	10/08/2012	10/08/2013	01693/12S14
844	S14-02088	QN-0574	Đò 0574	Nguyễn Thị Hải	Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	29/12/2011	29/12/2012	02514/11S14
845	S14-02089	QN-0619	Đò 0619	Nguyễn Thu Hiền	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/10/2008	08/10/2009	02339/08S14
846	S14-02090	QN-0575	Đò 0575	Nguyễn Minh Sáu	Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	04/11/2008	04/11/2009	02709/08S14
847	S14-02091	QN-0586	Đò 0586	Trần Minh Lợi	Khu3, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	26/01/2013	26/01/2014	00133/13S14
848	S14-02093	QN-0588	Đò 0588	Trần Minh Lợi	Khu 3, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	02/12/2012	02/12/2013	02409/12S14
849	S14-02094	QN-0630	Đò 0630	Vũ Trung Văn	Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01336/12S14
850	S14-02098	QN-0622	Đò 0622	Ngô Văn Hằng	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/09/2011	07/09/2012	01701/11S14
851	S14-02100	QN-0626	Đò 0626	Hà Thùy Dung	Khu 7, Hải Yên, Thành phố Móng Cái	13/05/2011	13/05/2012	00915/11S14
852	S14-02101	QN-0593	Đò 0593	Nguyễn Văn Khu	Tổ 1, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	00972/12S14
853	S14-02102	QN-0594	Đò 0594	Lê Công Quyền	Tổ 9, Khu 1, P.Ka long, Thành phố Móng Cái	30/05/2012	30/05/2013	00796/12S14
854	S14-02103	QN-0636	Đò 0636	Trần Văn Vinh	Khu 2, Hải Yên, Thành phố Móng Cái	16/05/2015	16/05/2016	00727/15S14
855	S14-02104	QN-0623	Đò 0623	Vũ Văn Hẹp	Đội 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00831/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
856	S14-02105	QN-0599	Đồ 0599	Vũ Lệnh Dinh	Tổ 8, Khu 1, P.Ka long, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01457/12S14
857	S14-02112	QN-0643	Đồ 0643	Nguyễn Mạnh Trung	108, Đường Triều Dương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	30/05/2015	30/05/2016	00851/15S14
858	S14-02114	QN-0635	Đồ 0635	Phùng Ngọc Toàn	Mạc Đình Chi, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/07/2009	02/07/2010	00835/09S14
859	S14-02115	QN-0642	Đồ 0642	Trần Thanh Duyên	Tổ 1, Khu Thác Hàn, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	19/09/2015	19/09/2016	01411/15S14
860	S14-02116	QN-0641	Đồ 0641	Nguyễn Văn Thực	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01240/12S14
861	S14-02117	QN-0640	Đồ 0640	Nguyễn Thế Kỳ	Tổ 13, Trảng Vĩ, P.Trà cổ, Thành phố Móng Cái	26/01/2011	26/01/2012	00368/11S14
862	S14-02118	QN-0634	Đồ 0634	Chu Văn Can	Tổ 4, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	27/01/2011	27/01/2012	00400/11S14
863	S14-02119	QN-0633	Đồ 0633	Vũ Đình Cẩm	Tổ 3, Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	17/07/2012	17/07/2013	01568/12S14
864	S14-02120	QN-0632	Đồ 0632	Vũ Thị Xuân	Tổ 2, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/05/2013	01169/12S14
865	S14-02121	QN-0631	Đồ 0631	Trần Văn Quý	Tổ 3, Khu Thác Hàn, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	00994/13S14
866	S14-02122	QN-0686	Đồ 0686	Đỗ Trần Chung	Tổ 9, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00844/12S14
867	S14-02123	QN-0665	Đồ 0665	Bùi Văn Khởi	Tổ 3, Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/06/2013	01182/12S14
868	S14-02124	QN-0666	Đồ 0666	Nguyễn Đức Đại	Tổ 4, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	25/04/2016	00644/15S14
869	S14-02125	QN-0670	Đồ 0670	Ngô Hồng Phong	Tổ 8, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/05/2013	01167/12S14
870	S14-02127	QN-0576	Đồ 0576	Nguyễn Hồng Biển	Tổ3, Khu2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/05/2012	28/05/2013	00751/12S14
871	S14-02129	QN-0667	Đồ 0667	Nguyễn Hoàng Thiên	Tổ 3, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	28/12/2011	28/12/2012	02500/11S14
872	S14-02130	QN-0677	Đồ 0677	Phạm Minh Quốc	P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	25/04/2016	00650/15S14
873	S14-02131	QN-0675	Đồ 0675	Lê Văn Hòe	Tổ 2, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/05/2013	01163/12S14
874	S14-02132	QN-0676	Đồ 0676	Vũ Văn Thuận	Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01720/13S14
875	S14-02135	QN-0624	Đồ 0624	Nguyễn Văn Dũng	42 Vĩnh An, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	01/09/2008	01/09/2009	01713/08S14
876	S14-02136	QN-0671	Đồ 0671	Nguyễn Minh Sáu	Tổ 6, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00955/12S14
877	S14-02138	QN-0673	Đồ 0673	Nguyễn Minh Sáu	, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00990/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
878	S14-02139	QN-0659	Đồ 0659	Phùng Thị Bắc	Thôn 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	20/12/2015	20/12/2016	01951/15S14
879	S14-02140	QN-0621	Đồ 0621	Ngô Văn Hằng	Thôn 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01367/13S14
880	S14-02141	QN-0637	Đồ 0637	Ngô Văn Hằng	Thôn 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	13/10/2008	13/10/2009	02366/08S14
881	S14-02142	QN-0654	Đồ 0654	Ngô Văn Hằng	Thôn 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	04/11/2011	04/11/2012	02123/11S14
882	S14-02143	QN-0655	Đồ 0655	Ngô Văn Hằng	Thôn 9, Hải xuân, Thành phố Móng Cái	20/09/2011	20/09/2012	01829/11S14
883	S14-02144	QN-0656	Đồ 0656	Ngô Văn Hằng	Thôn 6, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00869/12S14
884	S14-02145	QN-0657	Đồ 0657	Ngô Văn Hằng	Thôn 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	04/11/2011	04/11/2012	02127/11S14
885	S14-02146	QN-4070	4070	Nguyễn Văn Cường	Tổ 10, Khu 5, P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long	14/08/2007	14/08/2008	01246/07S14
886	S14-02149	QN-5044	Đồ 5044	Vũ Văn Thành	Thọ Xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	12/01/2011	12/01/2012	00131/11S14
887	S14-02150	QN-0604	Đồ 0604	Lê Văn Tài	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	19/04/2013	19/04/2014	00540/13S14
888	S14-02151	QN-0605	Đồ 0605	Phạm Minh Khai	Thọ Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	22/12/2011	22/12/2012	02466/11S14
889	S14-02152	QN-0648	Đồ 0648	Vũ Bá ấn	Thôn 7, Hải Yên, Thành phố Móng Cái	28/05/2012	28/05/2013	00753/12S14
890	S14-02157	QN-0618	Đồ 0618	Nguyễn Văn Hùng	Thôn 10A, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	15/09/2012	15/09/2013	01885/12S14
891	S14-02159	QN-0697	Đồ 0697	Phạm Văn Lực	Tổ 1, Khu 1, Hải Yên, Thành phố Móng Cái	16/05/2015	16/05/2016	00726/15S14
892	S14-02160	QN-0700	Đồ 0700	Nguyễn Công Sơn	132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/11/2011	03/11/2012	02104/11S14
893	S14-02161	QN-0701	Đồ 0701	Trần Thái Sơn	37 Lý Tự Trọng, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	25/11/2008	25/11/2009	02936/08S14
894	S14-02162	QN-0698	Đồ 0698	Nguyễn Quang Thiêm	Tổ2,Khu 2,P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	20/08/2007	20/08/2008	01270/07S14
895	S14-02163	QN-0699	Đồ 0699	Nguyễn Quang Thiêm	Tổ 2, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	06/07/2011	06/07/2012	01242/11S14
896	S14-02164	QN-0705	Đồ 0705	Lê Việt Hồng	97 Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	11/07/2012	11/07/2013	01509/12S14
897	S14-02165	QN-4397	Đồ 4397	Hoàng Văn Châu	Khu 8, TT Cái Rồng, Huyện Vân Đồn	27/08/2007	27/08/2008	01285/07S14
898	S14-02167	QN-0678	Đồ 0678	Đỗ Văn Hựu	Thôn 3, Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	29/05/2012	29/05/2013	00775/12S14
899	S14-02168	QN-0664	Đồ 0664	Ngô Văn Cường	Thôn 4, Dân chủ, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	07/11/2011	07/11/2012	02137/11S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
900	S14-02169	QN-0693	Đồ 0693	Bùi Trọng Phong	Tổ 5, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01345/12S14
901	S14-02170	QN-0690	Đồ 0690	Lương Công Minh	Tổ 2,Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/11/2011	03/11/2012	02109/11S14
902	S14-02171	QN-0691	Đồ 0691	Nguyễn Văn Sang	Tổ 2, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/08/2011	05/08/2012	01500/11S14
903	S14-02173	QN-0695	Đồ 0695	Lê Xuân Đăng	Tổ4, Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	17/07/2012	17/07/2013	01546/12S14
904	S14-02174	QN-0696	Đồ 0696	Ngô Việt Hòa	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	04/09/2007	04/09/2008	01306/07S14
905	S14-02175	QN-0692	Đồ 0692	Ngô Việt Hòa	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	10/01/2016	10/01/2017	00062/16S14
906	S14-02176	QN-0738	Đồ 0738	Nguyễn Hữu Phú	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01353/13S14
907	S14-02177	QN-0519	Đồ 0519	Phạm Thị Chung	86,Mạc Đĩnh Chi, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	19/11/2008	19/11/2009	02852/08S14
908	S14-02178	QN-0581	Đồ 0581	Phạm Thị Chung	86, Mạc Đĩnh Chi, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01218/12S14
909	S14-02179	QN-0703	Đồ 0703	Trần Văn Việt	Thôn 2, Hải Yên, Thành phố Móng Cái	03/02/2013	03/02/2014	00176/13S14
910	S14-02180	QN-4546	Đồ 4546	Nguyễn Long Bình	Thôn 7, Hải Yên, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	25/04/2016	00582/15S14
911	S14-02183	QN-0725	Đồ 0725	Trung Thị Nam	Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	12/01/2013	12/01/2014	00074/13S14
912	S14-02184	QN-0729	Đồ 0729	Phạm Văn Toàn	Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	02/08/2012	02/08/2013	01637/12S14
913	S14-02186	QN-0662	Đồ 0662	Đình Quang Hiếu	Tổ 8, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	06/09/2007	06/09/2008	01326/07S14
914	S14-02187	QN-0663	Đồ 0663	Bùi Văn Khởi	Tổ 3, Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01105/12S14
915	S14-02189	QN-0735	Đồ 0735	Nguyễn Huy Đoàn	Khu 7, Hải Yên, Thành phố Móng Cái	17/07/2012	17/07/2013	01550/12S14
916	S14-02191	QN-0747	Đồ 0747	Nguyễn Thanh Hương	93, Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/03/2013	15/03/2014	00330/13S14
917	S14-02194	QN-0755	Đồ 0755	Phạm Thị Hiếu	48, Tô Hiệu, P. ka Long, Thành phố Móng Cái	03/11/2011	03/11/2012	02111/11S14
918	S14-02195	QN-0752	Đồ 0752	Cao Thế Song	42, Vĩnh An, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	25/04/2016	00600/15S14
919	S14-02196	QN-4239	Hoa Phượng 02	Công ty TNHH Hoa Phượng Đỏ	Khu 7B- P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	03/07/2015	03/01/2016	01057/15S14
920	S14-02197	QN-0728	Đồ 0728	Vũ Nam	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	20/07/2013	20/07/2014	01233/13S14
921	S14-02198	QN-0726	Đồ 0726	Lý Quang Vinh	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	00974/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
922	S14-02199	QN-0721	Đò 0721	Nguyễn Văn Bồn	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	11/09/2007	11/09/2008	01348/07S14
923	S14-02200	QN-0722	Đò 0722	Nguyễn Văn Bồn	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	02/03/2009	02/03/2010	00226/09S14
924	S14-02203	QN-0745	Đò 0745	Vũ Quốc Văn	Tổ 2, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01352/13S14
925	S14-02204	QN-0762	Đò 0762	Nguyễn Thu Nguyệt	93, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	18/09/2007	18/09/2008	01364/07S14
926	S14-02205	QN-0763	Đò 0763	Nguyễn Văn Tuấn	Tổ 10, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	12/10/2015	12/10/2016	01530/15S14
927	S14-02207	QN-0760	Đò 0760	Mai Văn Mười	Tổ 7, Khu Hạ Long, Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	06/09/2011	06/09/2012	01679/11S14
928	S14-02208	QN-0761	Đò 0761	Đinh Tiến Mạnh	Tổ 7, Khu Hạ Long, Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01060/12S14
929	S14-02209	QN-0764	Đò 0764	Nguyễn Văn Tuyển	Tổ 7, Khu Hạ Long, Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	10/01/2016	10/01/2017	00054/16S14
930	S14-02212	QN-0776	Đò 0776	Lê Thị Thảo	88, Nguyễn Bình Khiêm, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	29/03/2012	29/03/2013	00392/12S14
931	S14-02213	QN-0732	Đò 0732	Nguyễn Thị Loan	Khu 3,Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	23/02/2012	23/02/2013	00226/12S14
932	S14-02214	QN-0773	Đò 0773	Đặng Thị Thu Trang	Khu 3, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01925/13S14
933	S14-02215	QN-0774	Đò 0774	Đặng Thị Thu Trang	Khu 3, Hải hòa, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	00952/13S14
934	S14-02216	QN-0775	Đò 0775	Đặng Thị Thu Trang	Khu 3, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	25/03/2011	25/03/2012	00684/11S14
935	S14-02217	QN-0765	Đò 0765	Phạm Thị Thu Hiền	Thôn 10 A, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01375/12S14
936	S14-02218	QN-0766	Đò 0766	Trần Văn Ngọc	Thôn 10, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00841/12S14
937	S14-02219	QN-0708	Đò 0708	Ngô Việt Hòa	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	19/03/2009	19/03/2010	00315/09S14
938	S14-02220	QN-0756	Đò 0756	Ngô Việt Hòa	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/07/2014	07/07/2015	00863/14S14
939	S14-02221	QN-0777	Đò 0777	Dương Văn Bính	Tổ 4, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	25/04/2016	00634/15S14
940	S14-02226	QN-0744	Đò 0744	Nguyễn Văn Tự	18, Phố Vườn Trầu, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	30/05/2012	30/05/2013	00865/12S14
941	S14-02227	QN-0736	Đò 0736	Thoòng Coóng Phúc	Thôn 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00846/12S14
942	S14-02228	QN-0781	Đò 0781	Võ Ngọc Thao	Tràng Lộ, Trà Cổ, Thành phố Móng Cái	28/05/2012	28/05/2013	00756/12S14
943	S14-02229	QN-0783	Đò 0783	Phạm Cao Sự	Tổ 6, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	00976/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
944	S14-02230	QN-0779	Đồ 0779	Nông Văn Thành	Tổ 1, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	19/11/2008	19/11/2009	02853/08S14
945	S14-02231	QN-0750	Đồ 0750	Phùng Ngọc Toàn	Tổ 10, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/03/2013	15/03/2014	00321/13S14
946	S14-02232	QN-0751	Đồ 0751	Phùng Ngọc Toàn	Tổ 10, Khu 3, Pka Long, Thành phố Móng Cái	05/05/2013	05/05/2014	00624/13S14
947	S14-02234	QN-0733	Đồ 0733	Nguyễn Thị Hải	Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/04/2011	22/04/2012	00778/11S14
948	S14-02235	QN-0782	Đồ 0782	Nguyễn Thị Hải	Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	11/11/2009	11/11/2010	01571/09S14
949	S14-02236	QN-0734	Đồ 0734	Nguyễn Thị Hải	Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00868/12S14
950	S14-02238	QN-0778	Đồ 0778	Bùi Tiến Quân	Tổ 7, Khu Thượng, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	06/06/2012	06/06/2013	00903/12S14
951	S14-02242	QN-0794	Đồ 0794	Nguyễn Văn Tuấn	Tổ 10, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/03/2013	02/03/2014	00277/13S14
952	S14-02244	QN-0792	Đồ 0792	Phạm Quốc Trị	Tổ 11, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	24/09/2007	24/09/2008	01424/07S14
953	S14-02245	QN-4398	Thắng Lợi	Nguyễn Văn Trọng	Thôn Quyết Thắng, Xã Thắng Lợi, Huyện Vân Đồn	05/07/2016	05/01/2017	00908/16S14
954	S14-02248	QN-0730	Đồ 0730	Nguyễn Văn Bính	Tổ 9, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01937/13S14
955	S14-02249	QN-0786	Đồ 0786	Tạ Văn Dậu	72 Tô Hiệu, P.Ka long, Thành phố Móng Cái	02/11/2015	02/11/2016	01670/15S14
956	S14-02250	QN-0790	Đồ 0790	Phạm Văn Dũng	P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	25/07/2012	25/07/2013	01608/12S14
957	S14-02253	QN-0787	Đồ 0787	Nguyễn Văn Khu	Tổ 1, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01354/12S14
958	S14-02254	QN-0795	Đồ 0795	Lê Công Quyền	Tổ 9, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	04/11/2011	04/11/2012	02126/11S14
959	S14-02255	QN-0798	Đồ 0798	Từ Văn Hùng	Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	04/04/2012	04/04/2013	00414/12S14
960	S14-02256	QN-0821	Đồ 0821	Trần Văn Phú	Tân An, Thị xã Quảng Yên	08/01/2014	08/07/2014	00028/14S14
961	S14-02258	QN-0791	Đồ 0791	Đinh Minh Tuất	23, Ngõ Gia Tự, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01905/13S14
962	S14-02259	QN-0799	Đồ 0799	Trung Thị Nam	Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	25/11/2015	25/11/2016	01822/15S14
963	S14-02262	QN-0817	Đồ 0817	Nguyễn Công Hiến	46 Đào Phúc Lộc, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	02/11/2015	02/11/2016	01671/15S14
964	S14-02263	QN-0818	Đồ 0818	Nguyễn Công Hiến	46 Đào Phúc Lộc, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	11/11/2015	11/11/2016	01734/15S14
965	S14-02264	QN-0820	Đồ 0820	Đỗ Quốc Bông	Tổ 1, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01395/13S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
966	S14-02265	QN-0822	Đồ 0822	Nguyễn Văn Dương	Tổ 18, Phố Lê Lợi, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	16/11/2014	16/11/2015	01559/14S14
967	S14-02266	QN-0827	Đồ 0827	Hoàng Văn Hoa	42 Ngõ Gia Tự, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	01001/12S14
968	S14-02267	QN-0836	Đồ 0836	Bùi Văn Lý	Tổ 4, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	09/10/2007	09/10/2008	01498/07S14
969	S14-02268	QN-0835	Đồ 0835	Nguyễn Chí Phúc	Tổ 8, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	06/12/2010	06/12/2011	01843/10S14
970	S14-02269	QN-0828	Đồ 0828	Từ Văn Hùng	Tổ 7, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	18/01/2011	18/01/2012	00227/11S14
971	S14-02272	QN-0808	Đồ 0808	Vũ Tiến Chung	Tổ 19, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	09/10/2008	09/10/2009	02358/08S14
972	S14-02273	QN-0727	Đồ 0727	Nguyễn Văn Luy	T1, K.Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	00973/12S14
973	S14-02274	QN-0846	Đồ 0846	Lưu Văn Lực	Thôn Hạ, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	08/11/2013	08/11/2014	01993/13S14
974	S14-02278	QN-0839	Đồ 0839	Vũ Văn Dũng	Thôn 4, Xã Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	18/05/2013	18/05/2014	00730/13S14
975	S14-02279	QN-0723	Đồ 0723	Nguyễn Văn Bổng	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	03/10/2011	03/10/2012	01892/11S14
976	S14-02280	QN-0724	Đồ 0724	Nguyễn Văn Bổng	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	03/10/2011	03/10/2012	01891/11S14
977	S14-02281	QN-0831	Đồ 0831	Phùng Ngọc Toàn	Tổ 10, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	11/01/2011	11/01/2012	00101/11S14
978	S14-02283	QN-0833	Đồ 0833	Phùng Ngọc Toàn	Tổ 10, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01685/13S14
979	S14-02284	QN-0834	Đồ 0834	Phùng Ngọc Toàn	Tổ 10, Khu 3, P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/03/2013	15/03/2014	00322/13S14
980	S14-02285	QN-0823	Đồ 0823	Nguyễn Thị Hải	Tổ 4, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	18/01/2011	18/01/2012	00224/11S14
981	S14-02289	QN-0841	Đồ 0841	Vũ Đình Tuấn	85 Phố Kim Liên, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	09/06/2011	09/06/2012	01103/11S14
982	S14-02290	QN-0849	Đồ 0849	Nguyễn Thị Thiết	Tổ 8, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	14/07/2011	14/07/2012	01306/11S14
983	S14-02291	QN-0843	Đồ 0843	Trần Văn Chiếu	Tổ 2, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	23/11/2011	23/11/2012	02288/11S14
984	S14-02293	QN-0854	Đồ 0854	Nguyễn Đức Thọ	107, Tổ20, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	15/10/2008	15/10/2009	02435/08S14
985	S14-02295	QN-0844	Đồ 0844	Nguyễn Văn Tăng	108,đường Triều Dương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	12/05/2010	12/05/2011	00636/10S14
986	S14-02298	QN-0837	Đồ 0837	Trần Ngọc Tiến	Tổ 1, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	10/08/2015	10/08/2016	01210/15S14
987	S14-02304	QN-0807	Đồ 0807	Nguyễn Văn Dũng	Thôn Bắc- Xã Vạn Ninh, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	01012/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
988	S14-02305	QN-0810	Đồ 0810	Phạm Trọng Lượng	Tổ 3 Khu Hồng Kỳ-P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	10/08/2015	10/08/2016	01216/15S14
989	S14-02306	QN-0804	Đồ 0804	Phạm Thị Chung	Tổ 10 Khu 1-P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	29/10/2008	29/10/2009	02641/08S14
990	S14-02308	QN-0862	Đồ 0862	Phạm Thanh Sơn	Đội 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	17/02/2012	17/02/2013	00183/12S14
991	S14-02310	QN-0864	Đồ 0864	Phạm Văn Huy	Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	25/07/2012	25/07/2013	01609/12S14
992	S14-02311	QN-0819	Đồ 0819	Nguyễn Thành Huy	86 . P.Hòa lạc, Thành phố Móng Cái	10/01/2016	10/01/2017	00061/16S14
993	S14-02314	QN-0873	Đồ 0873	Ngô Việt Hòa	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	25/04/2016	00642/15S14
994	S14-02316	QN-0866	Đồ 0866	Phạm Thị Nghiệm	45,phố Thương Mại, P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái	25/10/2007	25/10/2008	01608/07S14
995	S14-02317	QN-0869	Đồ 0869	Vũ Công Ly	52,phố thương mại, P. trần phú, Thành phố Móng Cái	29/03/2012	29/03/2013	00391/12S14
996	S14-02319	QN-0882	Đồ 0882	Lê Tuấn Vinh	tổ 3, khu2,P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	16/05/2011	16/05/2012	00935/11S14
997	S14-02320	QN-0870	Đồ 0870	Lương Văn Đồng	khu2, Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	19/09/2015	19/09/2016	01417/15S14
998	S14-02321	QN-0857	Đồ 0857	Trần Văn An	Thôn 11, xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	16/11/2014	16/11/2015	01544/14S14
999	S14-02322	QN-0809	Đồ 0809	Nguyễn Mai Hiền	tổ 14, P. Hòa lạc, Thành phố Móng Cái	02/11/2015	16/11/2016	01673/15S14
1000	S14-02325	QN-0886	Đồ 0886	Đỗ Văn Tuấn	Số 23.Ngô Gia Tự-P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01074/12S14
1001	S14-02326	QN-0884	Đồ 0884	Vũ Văn Hệ	Thôn 5 Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	18/07/2011	18/07/2012	01322/11S14
1002	S14-02328	QN-0915	Đồ 0915	Đặng Văn Trần	Tổ 3 Khu Hồng Hà-P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	14/09/2011	14/09/2012	01776/11S14
1003	S14-02332	QN-0901	Đồ 0901	CTy TNHH Nhã Phương	35 Đường Hùng Vương, Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01902/13S14
1004	S14-02333	QN-0902	Đồ 0902	CTy TNHH Nhã Phương	35 đường Hùng Vương, Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/11/2012	05/11/2013	02275/12S14
1005	S14-02334	QN-0903	Đồ 0903	CTy TNHH Nhã Phương	35 đường Hùng Vương, Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/02/2012	20/02/2013	00190/12S14
1006	S14-02338	QN-0926	Đồ 0926	Phùng Thị Oanh	Tổ 5, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	25/07/2012	25/07/2013	01601/12S14
1007	S14-02340	QN-0879	Đồ 0879	Vũ Quang Khải	Thôn 4, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	17/12/2008	17/12/2009	03133/08S14
1008	S14-02342	QN-0876	Đồ 0876	Phạm Thị Hiếu	48 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	11/01/2010	11/01/2011	00070/10S14
1009	S14-02343	QN-0881	Đồ 0881	Phạm Thị Hiếu	48 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	18/01/2011	18/01/2012	00216/11S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1010	S14-02345	QN-0871	Đồ 0871	Phạm Thị Hiếu	48 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	01/11/2011	01/11/2012	02078/11S14
1011	S14-02346	QN-0907	Đồ 0907	Nguyễn Minh Thiểm	Số 8, Phố Dân Chủ, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	07/06/2012	07/06/2013	00923/12S14
1012	S14-02347	QN-0911	Đồ 0911	Nguyễn Văn Chiêu	Tổ 7, Khu Hạ Long, P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01904/13S14
1013	S14-02348	QN-0913	Đồ 0913	Đình Tiến Mạnh	Tổ 7, Khu Hạ long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	11/11/2015	11/11/2016	01735/15S14
1014	S14-02349	QN-0912	Đồ 0912	Nguyễn Văn Chiêu	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	09/12/2014	09/12/2015	01654/14S14
1015	S14-02350	QN-0914	Đồ 0914	Ngô Văn Cường	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	04/05/2011	04/05/2012	00822/11S14
1016	S14-02353	QN-0830	Đồ 0830	Nguyễn Thị Thiết	Tổ 8, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	05/05/2013	05/05/2014	00617/13S14
1017	S14-02354	QN-0947	Đồ 0947	Mai Văn Mười	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	25/04/2016	00625/15S14
1018	S14-02356	QN-0961	Đồ 0961	Đỗ Quốc Phấn	Tổ 1, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	08/04/2013	08/04/2014	00453/13S14
1019	S14-02357	QN-0968	Đồ 0968	Nguyễn Thu Hiền	Tổ 7, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	25/07/2012	25/07/2013	01607/12S14
1020	S14-02358	QN-0969	Đồ 0969	Nguyễn Thu Hiền	Tổ 7, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	09/11/2007	09/11/2008	01747/07S14
1021	S14-02360	QN-0906	Đồ 0906	Cao Văn Khương	Khu Thượng, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	21/06/2015	21/06/2016	01001/15S14
1022	S14-02361	QN-0910	Đồ 0910	Nguyễn Văn Tăng	108 đường Triều Dương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/06/2013	01177/12S14
1023	S14-02362	QN-0944	Đồ 0944	Nguyễn Văn Tuyển	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	30/05/2012	30/05/2013	00797/12S14
1024	S14-02364	QN-0945	Đồ 0945	Đào Hữu Tuấn	Khu 7,P.Hải Yến, Thành phố Móng Cái	22/09/2011	22/09/2012	01854/11S14
1025	S14-02365	QN-0956	Đồ 0956	Nguyễn Văn Thương	Khu 5, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	07/09/2012	07/09/2013	01839/12S14
1026	S14-02368	QN-0874	Đồ 0874	Nguyễn Bá Long	Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01901/13S14
1027	S14-02371	QN-0935	Đồ 0935	Từ Văn Hùng	Tổ 7, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	08/04/2013	08/04/2014	00463/13S14
1028	S14-02373	QN-0942	Đồ 0942	Dương Văn Chuyên	Tổ 2, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/06/2012	20/05/2013	01152/12S14
1029	S14-02376	QN-0887	Đồ 0887	Vũ Anh Tuấn	Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01070/12S14
1030	S14-02379	QN-0893	Đồ 0893	Trần Quốc Hoàn	Khu 4, Hải Yên, Thành phố Móng Cái	23/03/2013	23/03/2014	00369/13S14
1031	S14-02383	QN-5095	ánh Dương 36	Hoàng Văn Sấn	Phường Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên	23/08/2016	23/02/2017	01119/16S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1032	S14-02384	QN-0978	Đồ 0978	Đoàn Thị Mỹ Hạnh	Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	17/08/2013	17/08/2014	01474/13S14
1033	S14-02385	QN-0990	Đồ 0990	Đoàn Thị Mỹ Hạnh	Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	01013/12S14
1034	S14-02386	QN-0991	Đồ 0991	Đoàn Thị Mỹ Hạnh	Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/05/2010	28/05/2011	00804/10S14
1035	S14-02387	QN-0996	Đồ 0996	Đoàn Thị Mỹ Hạnh	Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	17/08/2013	17/08/2014	01475/13S14
1036	S14-02388	QN-0955	Đồ 0955	Lê Huy Thế	Tổ 2, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/07/2008	22/07/2009	01326/08S14
1037	S14-02389	QN-0951	Đồ 0951	Trần Văn Tám	Tổ 2, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01689/13S14
1038	S14-02392	QN-0988	Đồ 0988	Đào Mạnh Quý	Tổ 3, Khu 1, P.Tân Phú, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	00988/13S14
1039	S14-02395	QN-0885	Đồ 0885	Vũ Lệnh Dinh	Tổ 8, Khu 1, P.Ka long, Thành phố Móng Cái	20/09/2011	20/09/2012	01836/11S14
1040	S14-02397	QN-0895	Đồ 0895	Bùi Văn Hưng	Tổ 4, Khu Hồng Hà, Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	02/06/2010	02/06/2011	00862/10S14
1041	S14-02399	QN-0965	Đồ 0965	Vũ Quang Khải	Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	26/12/2008	26/12/2009	03172/08S14
1042	S14-02400	QN-0964	Đồ 0964	Vũ Hồng Gái	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	20/12/2015	20/12/2016	01962/15S14
1043	S14-02402	QN-0973	Đồ 0973	Bùi Xuân Hoàn	Thôn 6, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	20/04/2012	20/04/2013	00520/12S14
1044	S14-02404	QN-0980	Đồ 0980	Vũ Quang Hưng	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	17/08/2013	17/08/2014	01468/13S14
1045	S14-02405	QN-0981	Đồ 0981	Vũ Thị Thành Huế	Tổ 9, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	19/04/2012	19/04/2013	00515/12S14
1046	S14-02406	QN-0924	Đồ 0924	Lê Đồng Hùng	Tổ 3, Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	01015/12S14
1047	S14-02408	QN-0976	Đồ 0976	Vũ Thị Lốp	Tổ 20, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00954/12S14
1048	S14-02409	QN-0995	Đồ 0995	Nguyễn Văn Hải	Thôn 2, Xã Quang Nghĩa, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01274/12S14
1049	S14-02411	QN-0992	Đồ 0992	Phạm Thu Hương	Thôn 10A, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	22/06/2013	22/06/2014	01059/13S14
1050	S14-02412	QN-0937	Đồ 0937	Hoàng thị Bích Khâm	Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	10/01/2016	10/01/2017	00056/16S14
1051	S14-02414	QN-0977	Đồ 0977	Bùi Văn Thường	Tổ 6, Phố Dân Chủ, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	19/11/2007	19/11/2008	01832/07S14
1052	S14-02417	QN-0908	Đồ 0908	Thoòng Coóng Nam	Thôn 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	21/06/2015	21/06/2016	00978/15S14
1053	S14-02419	QN-0470	Đồ 0470	CTy TNHH Nhã Phương	35 đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01231/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1054	S14-02421	QN-0543	Đồ 0543	Vũ Văn Đích	Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	23/06/2010	23/06/2011	01022/10S14
1055	S14-02422	QN-0979	Đồ 0979	Lưu Thế Phương	Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	31/10/2011	31/10/2012	02063/11S14
1056	S14-02423	QN-5008	Đồ 5008	Lê Thị Hồng Phương	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01236/12S14
1057	S14-02425	QN-5000	Đồ 5000	Trần Thanh Duyên	Tổ 1, Khu Thác Hàn, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01449/12S14
1058	S14-02426	QN-5001	Đồ 5001	Bùi Minh Thuận	Khu 8, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	02/08/2012	02/08/2013	01640/12S14
1059	S14-02427	QN-5003	Đồ 5003	Vi Văn Long	Tổ 2, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	30/05/2015	30/05/2016	00860/15S14
1060	S14-02430	QN-5014	Đồ 5014	Vũ Văn Tâm	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/09/2014	22/09/2015	01217/14S14
1061	S14-02431	QN-5004	Đồ 5004	Trần Xuân Thường	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	04/06/2010	04/06/2011	00895/10S14
1062	S14-02432	QN-5006	Đồ 5006	Phạm Quốc Triệu	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	12/01/2010	12/01/2011	00088/10S14
1063	S14-02433	QN-5007	Đồ 5007	Đinh Văn Dũng	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	30/05/2015	30/05/2016	00838/15S14
1064	S14-02434	QN-5009	Đồ 5009	Mai Văn Mười	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	18/05/2013	30/05/2014	00732/13S14
1065	S14-02435	QN-5010	Đồ 5040	Nguyễn Văn Tráng	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	10/08/2015	10/08/2016	01208/15S14
1066	S14-02436	QN-5011	Đồ 5011	Nguyễn Văn Tuyển	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01447/12S14
1067	S14-02437	QN-5013	Đồ 5013	Nguyễn Văn Tuyển	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	02/11/2015	02/11/2016	01666/15S14
1068	S14-02438	QN-5012	Đồ 5012	Nguyễn Văn Tăng	108, p.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	10/08/2015	10/08/2016	01219/15S14
1069	S14-02439	QN-5050	Đồ 5050	Tạ Văn Dậu	72 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	27/12/2013	27/12/2014	02270/13S14
1070	S14-02441	QN-5052	Đồ 5052	Tạ Văn Dậu	72 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	25/07/2011	25/07/2012	01432/11S14
1071	S14-02442	QN-5055	Đồ 5055	Tạ Văn Dậu	72 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/09/2011	08/09/2012	01710/11S14
1072	S14-02443	QN-5046	Đồ 5046	Tạ Văn Dậu	72 Tô Hiệu, P Ka Long, Thành phố Móng Cái	04/04/2014	04/04/2015	00367/14S14
1073	S14-02444	QN-5045	Đồ 5045	Đỗ Văn Quý	99 đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01355/12S14
1074	S14-02445	QN-5054	Đồ 5054	Phạm Thị Chung	Tổ 10, khu 1, p.Ka Long, Thành phố Móng Cái	19/11/2008	19/11/2009	02855/08S14
1075	S14-02446	QN-5047	Đồ 5047	Đỗ Thị ánh	Tổ 1, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01907/13S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1076	S14-02447	QN-5041	Đồ 5041	Phạm Xuân Khiêm	Tổ 3, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/08/2012	02/08/2013	01638/12S14
1077	S14-02449	QN-5019	Đồ 5019	CTy TNHH Nhã Phương	35 đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01381/12S14
1078	S14-02450	QN-5020	Đồ 5020	Hoàng Văn Tuấn	Thôn 12, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	12/09/2011	12/09/2012	01750/11S14
1079	S14-02451	QN-5021	Đồ 5021	Vũ Xuân Hệ	Thôn 5, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01389/12S14
1080	S14-02452	QN-5065	Đồ 5065	Hoàng Thế Dũng	Tổ 18, P.Hòa lạc, Thành phố Móng Cái	11/01/2011	11/01/2012	00108/11S14
1081	S14-02453	QN-5064	Đồ 5064	Hoàng Văn Quý	Tổ 9, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01366/12S14
1082	S14-02455	QN-5268	CIAO -01	DNTN Du lịch Thái Bình Dương 2	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	23/11/2009	23/11/2010	01648/09S14
1083	S14-02460	QN-5030	Đồ 5030	Đặng Ngọc Nam	34 Văn Đồn, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	01/10/2012	01/10/2013	02035/12S14
1084	S14-02461	QN-5102	Đồ 5102	Phạm Thanh Nhã	19, Phố Vĩnh An, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/07/2014	07/07/2015	00861/14S14
1085	S14-02462	QN-5103	Đồ 5103	Lý Quang Trung	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	17/07/2012	17/07/2013	01561/12S14
1086	S14-02463	QN-5025	Đồ 5025	Đỗ Văn Đại	Tổ 16, Thọ Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	25/11/2015	28/12/2016	01833/15S14
1087	S14-02464	QN-5018	Đồ 5018	Phạm Thị Nga	Thôn 10,Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	20/12/2015	20/12/2016	01950/15S14
1088	S14-02468	QN-5119	Đồ 5119	Đoàn Văn Nhiệm	Khu 3,P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	13/09/2011	13/09/2012	01758/11S14
1089	S14-02469	QN-5109	Đồ 5109	Phạm Văn Mạnh	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00839/12S14
1090	S14-02471	QN-0931	Đồ 0931	Từ Văn Hùng	Tổ 7, Khu 1, P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái	08/01/2009	08/01/2010	00037/09S14
1091	S14-02472	QN-0932	Đồ 0932	Từ Văn Hùng	Tổ 7, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	06/07/2013	06/07/2014	01172/13S14
1092	S14-02473	QN-0933	Đồ 0933	Từ Văn Hùng	Tổ 7, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	06/07/2013	06/07/2014	01173/13S14
1093	S14-02474	QN-0934	Đồ 0934	Từ Văn Hùng	Tổ 7, Khu 1,P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	08/01/2009	08/01/2010	00034/09S14
1094	S14-02475	QN-5136	Đồ 5136	Lê Xuân Điệp	Tổ 2, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	17/07/2012	17/07/2013	01549/12S14
1095	S14-02476	QN-5110	Đồ 5110	Vũ Đình Tuấn	Tổ 16, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	15/09/2012	15/09/2013	01900/12S14
1096	S14-02477	QN-0983	Đồ 0983	Bùi Đức Sản	Khu Trảng lộ, Trà Cổ, Thành phố Móng Cái	15/10/2008	15/10/2009	02433/08S14
1097	S14-02479	QN-5116	Đồ 5116	Phạm Văn Trọng	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	31/10/2011	31/10/2012	02059/11S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1098	S14-02480	QN-0993	Đò 0993	Bùi Trọng Hoàn	Tổ 4, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01377/12S14
1099	S14-02483	QN-	Nhà Nổi 01	Ban Quản lý Vịnh Hạ Long	, Thành phố Hạ Long	07/12/2007	07/12/2008	00419/07V17
1100	S14-02484	QN-	Nhà Nổi 02	Ban Quản lý Vịnh Hạ Long	, Thành phố Hạ Long	09/01/2008	09/01/2009	00009/08V17
1101	S14-02487	QN-5978	5978	Cty cổ phần cung ứng tàu biển Quảng Ninh	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	23/05/2011	23/05/2012	00995/11S14
1102	S14-02488	QN-5113	Đò 5113	Phạm Thị Tắm	Tổ 22, Phố Gốc Khế, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01050/12S14
1103	S14-02491	QN-5117	Đò 5117	Đào Văn Tùng	Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/09/2012	15/09/2013	01884/12S14
1104	S14-02494	QN-5137	Đò 5137	Lê Thị Như Quỳnh	Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	23/03/2013	23/03/2014	00382/13S14
1105	S14-02495	QN-5114	Đò 5114	Trần Dũng Hậu	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	02/11/2010	02/11/2011	01617/10S14
1106	S14-02496	QN-5040	Đò 5040	Trần Văn Vinh	Khu 2, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	02/07/2009	02/07/2010	00834/09S14
1107	S14-02499	QN-4237	Đò 4237	Lương Văn Và	Tổ 7, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/05/2013	01292/12S14
1108	S14-02500	QN-5132	Đò 5132	Lương Văn Và	Tổ 7, Khu 1, P.Ka long, Thành phố Móng Cái	30/05/2015	30/05/2016	00837/15S14
1109	S14-02501	QN-5093	Đò 5093	Nguyễn Văn Chinh	Tổ 1, Khu Hồng Hà, p.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	17/11/2012	17/11/2013	02828/12S14
1110	S14-02502	QN-5016	Đò 5016	Phạm Thị Hà	Tổ 2, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00935/12S14
1111	S14-02503	QN-5105	Đò 5105	Bùi Duy Thành	Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	09/12/2014	09/12/2015	01655/14S14
1112	S14-02505	QN-5130	Đò 5130	Nguyễn Văn Thực	Thôn 7, Xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00950/12S14
1113	S14-02507	QN-5098	Đò 5098	Nguyễn Văn Tiến	Tổ 9, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	18/05/2013	18/05/2014	00746/13S14
1114	S14-02508	QN-5094	Đò 5094	Lê Văn Thăng	Khu 3, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	10/08/2015	10/08/2016	01214/15S14
1115	S14-02512	QN-5080	Đò 5080	Nguyễn Thị Thiết	Tổ 8, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01052/12S14
1116	S14-02513	QN-5081	Đò 5081	Nguyễn Thị Thiết	Tổ 8, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01238/12S14
1117	S14-02514	QN-5082	Đò 5082	Nguyễn Thị Thiết	Tổ 8, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	19/09/2015	19/09/2016	01398/15S14
1118	S14-02516	QN-5072	Đò 5072	Hoàng Văn Sinh	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	09/04/2012	09/04/2013	00442/12S14
1119	S14-02520	QN-5163	Đò 5163	Nguyễn Văn Tĩnh	Tổ 1, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	24/09/2012	24/09/2013	01997/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1120	S14-02522	QN-5038	Đồ 5038	Phạm Cao Sự	Tổ 6, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/08/2011	05/08/2012	01496/11S14
1121	S14-02523	QN-5028	Đồ 5028	Lê Văn Thanh	Tổ 3, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	10/08/2015	10/08/2016	01203/15S14
1122	S14-02524	QN-5036	Đồ 5036	Đỗ Thị Hồng	Thôn 7, Xã Hải Đông, Thành phố Móng Cái	05/05/2011	05/05/2012	00862/11S14
1123	S14-02525	QN-5037	Đồ 5037	Đỗ Thị Hồng	Thôn 7, Xã Hải Đông, Thành phố Móng Cái	24/09/2012	24/09/2013	01965/12S14
1124	S14-02526	QN-5155	Đồ 5155	Hoàng Văn Minh	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	02/11/2011	02/11/2012	02089/11S14
1125	S14-02527	QN-5152	Đồ 5152	Nguyễn Văn Khanh	Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	26/01/2010	26/01/2011	00212/10S14
1126	S14-02528	QN-5149	Đồ 5149	Vũ Văn Đích	Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01275/12S14
1127	S14-02529	QN-5164	Đồ 5164	Hoàng Bảo Yến	Tổ 3, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	30/05/2015	30/05/2016	00853/15S14
1128	S14-02530	QN-	Tùng Tuyền 10	Công ty TNHH Yên Hải	Xã Yên Hải, Thị xã Quảng Yên	12/12/2007	12/12/2008	00478/07S15
1129	S14-02535	QN-5905	Đồ 5905	Lê Sĩ Hải	Tổ 6, Khu 3, TT.Quảng Yên, Yên Hưng, Thị xã Quảng Yên	29/07/2011	29/07/2012	01460/11S14
1130	S14-02536	QN-5175	Đồ 5175	Nguyễn Văn Tùy	Tổ 1, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	21/06/2015	21/06/2016	00949/15S14
1131	S14-02537	QN-5176	Đồ 5176	Hoàng Chính Cống	Tổ 4, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	29/05/2012	29/05/2013	00764/12S14
1132	S14-02538	QN-5169	Đồ 5169	Dương Văn Quân	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/09/2014	14/09/2015	01208/14S14
1133	S14-02539	QN-5170	Đồ 5170	Nguyễn Văn Tráng	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	12/10/2013	12/10/2014	01809/13S14
1134	S14-02540	QN-5171	Đồ 5171	Nguyễn Văn Trường	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	14/07/2011	14/07/2012	01308/11S14
1135	S14-02543	QN-5174	Đồ 5174	Nguyễn Văn Trường	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	03/11/2011	03/11/2012	02107/11S14
1136	S14-02545	QN-5178	Đồ 5178	Nguyễn Văn Chiêu	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01100/12S14
1137	S14-02546	QN-5179	Đồ 5179	Nguyễn Văn Chiêu	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	19/09/2015	22/09/2016	01421/15S14
1138	S14-02547	QN-5146	Đồ 5146	Nguyễn Văn Tuyền	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	17/11/2011	17/11/2012	02216/11S14
1139	S14-02551	QN-5900	Đồ 5900	Đinh Văn Định	Tổ 8, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01214/12S14
1140	S14-02556	QN-5907	Đồ 5907	Nguyễn Thị Thiết	Tổ 8, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	30/05/2012	30/05/2013	00798/12S14
1141	S14-02557	QN-5908	Đồ 5908	Mai Văn Mười	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	14/09/2011	14/09/2012	01780/11S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1142	S14-02560	QN-5107	Đò 5107	Thoòng Coóng Nam	Thôn 9, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	03/06/2012	31/05/2013	00813/12S14
1143	S14-02561	QN-5922	Đò 5922	Nguyễn Văn Vinh	Tổ 10, Khu 1, P.Ka long, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00872/12S14
1144	S14-02564	QN-5118	Đò 5118	Nguyễn Ngọc Thái	Tổ 10, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	17/08/2013	17/08/2014	01477/13S14
1145	S14-02565	QN-5931	Đò 5931	Đỗ Quốc Toàn	Thôn 6, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	11/11/2015	11/11/2016	01748/15S14
1146	S14-02566	QN-5932	Đò 5932	Trung Văn Duy	Khu Tràng Lộ, P.Trà Cổ, Thành phố Móng Cái	24/09/2012	24/09/2013	01994/12S14
1147	S14-02567	QN-4220	Đò 4220	Nguyễn Văn Tùy	Tổ 1, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	30/03/2015	15/05/2016	00330/15S14
1148	S14-02568	QN-4221	Đò 4221	Phạm Văn Kim	Thôn Bắc, Xã Vạn Ninh, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01721/13S14
1149	S14-02570	QN-4223	Đò 4223	Vũ Văn Long	Thôn 2, Xã Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	01/06/2013	30/05/2014	00868/13S14
1150	S14-02571	QN-4224	Đò 4224	Phạm Văn Cương	Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	01/10/2012	01/10/2013	02053/12S14
1151	S14-02572	QN-4225	Đò 4225	Phạm Văn Cương	Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	20/07/2011	20/07/2012	01371/11S14
1152	S14-02575	QN-5911	Đò 5911	Nguyễn Mai Loan	Khu 6, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	26/12/2008	26/12/2009	03173/08S14
1153	S14-02577	QN-4236	Đò 4236	Ngô Thị Hằng	Tổ 3, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	20/02/2012	20/02/2013	00197/12S14
1154	S14-02578	QN-5306	Đò 5306	CTy cổ phần Thành Đạt	72B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	25/04/2016	00651/15S14
1155	S14-02579	QN-4230	Đò 4230	Hoàng Bảo Yến	Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	31/05/2013	31/05/2013	00835/12S14
1156	S14-02581	QN-5951	Đò 5951	Hoàng Văn Tuấn	P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	19/11/2008	19/11/2009	02851/08S14
1157	S14-02584	QN-5924	Đò 5924	Vũ Trung Văn	Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00982/12S14
1158	S14-02586	QN-5302	Đò 5302	Mạch Thị Nguyệt Mai	Thôn 9, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	28/10/2011	28/10/2012	02049/11S14
1159	S14-02589	QN-5305	Đò 5305	Đỗ Văn Thanh	Thôn 7, Xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái	25/12/2007	25/12/2008	02156/07S14
1160	S14-02590	QN-5936	Đò 5936	Đỗ Minh Trang	18 phố Hoàng Văn Thủ, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	09/10/2008	09/10/2009	02357/08S14
1161	S14-02591	QN-0975	Đò 0975	Nguyễn Văn Bình	Tổ 9, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/08/2011	05/08/2012	01494/11S14
1162	S14-02592	QN-5926	Đò 5926	Trần Văn Khiêm	Tổ 2, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	25/07/2011	25/07/2012	01430/11S14
1163	S14-02593	QN-5061	Đò 5061	Vũ Văn Tú	Khu 5, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	31/12/2007	31/12/2008	02160/07S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1164	S14-02594	QN-5309	Đồ 5309	Hoàng Văn Hoàn	Tổ 1, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	31/12/2007	31/12/2008	02161/07S14
1165	S14-02595	QN-5063	Đồ 5063	Nguyễn Hữu Phú	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	12/11/2008	12/11/2009	02771/08S14
1166	S14-02598	QN-5923	Đồ 5923	Nguyễn Văn Minh	Khu 3, P.Hải hòa, Thành phố Móng Cái	31/12/2007	31/12/2008	02165/07S14
1167	S14-02599	QN-5060	Đồ 5060	Cao Thị Thiện	Khu Thượng Trung, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00847/12S14
1168	S14-02600	QN-5301	Đồ 5301	Nguyễn Văn Trọng	Khu 8, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	16/12/2010	16/12/2011	01995/10S14
1169	S14-02602	QN-0963	Đồ 0963	Ngô Văn Cường	04 phố Dân Chủ, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	17/07/2012	17/07/2013	01562/12S14
1170	S14-02604	QN-5906	Đồ 5906	Nguyễn Hữu Hiến	Xã Phong Hải,, Thị xã Quảng Yên	31/10/2011	31/10/2012	02068/11S14
1171	S14-02606	QN-5303	Đồ 5303	Trần Văn Công	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	20/07/2013	20/07/2014	01232/13S14
1172	S14-02608	QN-5120	Đồ 5120	Lê Thị Diễm	Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	19/09/2011	19/09/2012	01813/11S14
1173	S14-02609	QN-5916	Đồ 5916	Vũ văn Thân	Thôn 1, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	29/07/2011	29/07/2012	01461/11S14
1174	S14-02610	QN-5122	Đồ 5122	Nguyễn Thị Liên	Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	12/01/2013	19/09/2013	00081/13S14
1175	S14-02611	QN-0962	Đồ 0962	Nguyễn Thị Thanh Hoa	Tổ 3, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	14/09/2011	14/09/2012	01777/11S14
1176	S14-02613	QN-5112	Đồ 5112	Hà Thúy Dung	Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	06/01/2008	06/01/2009	00020/08S14
1177	S14-02615	QN-5917	Đồ 5917	Hà Thúy Dung	Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	28/05/2010	28/05/2011	00801/10S14
1178	S14-02616	QN-5912	Đồ 5912	Hà Thúy Dung	Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	21/11/2011	21/11/2012	02239/11S14
1179	S14-02617	QN-5111	Đồ 5111	Hà Thúy Dung	Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	00997/13S14
1180	S14-02618	QN-0970	Đồ 0970	Lê Duy Sang	Khu 9, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	06/01/2008	06/01/2009	00025/08S14
1181	S14-02620	QN-0972	Đồ 0972	Từ Văn Hùng	Tổ 7, Khu 1, P.Trần phú, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/06/2013	01205/12S14
1182	S14-02621	QN-5127	Đồ 5127	Vũ Mạnh Hùng	Thọ Xuân, P.Hòa lạc, Thành phố Móng Cái	18/05/2013	18/05/2014	00740/13S14
1183	S14-02622	QN-5913	Đồ 5913	CTy CP dịch vụ & XNK Thành Chấn	Tổ 1, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	01/02/2010	01/02/2011	00233/10S14
1184	S14-02623	QN-5948	Đồ 5948	CTy CP dịch vụ & XNK Thành Chấn	Tổ 1, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/06/2012	29/05/2013	00768/12S14
1185	S14-02624	QN-5949	Đồ 5949	CTy CP dịch vụ & XNK Thành Chấn	Tổ 1, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	11/08/2011	11/08/2012	01563/11S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1186	S14-02625	QN-5935	Đồ 5935	CTy CP Dịch vụ & XNK Thành Chấn	Tổ 1, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	09/04/2012	09/04/2013	00446/12S14
1187	S14-02626	QN-5954	Đồ 5954	CTy CP Dịch vụ & XNK Thành Chấn	Tổ 1, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	01/02/2010	01/02/2011	00231/10S14
1188	S14-02628	QN-6188	Đồ 6188	Nguyễn Hữu Long	Tổ 22, Thọ Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	29/07/2011	29/07/2012	01463/11S14
1189	S14-02630	QN-5126	Đồ 5126	Nguyễn Công Huấn	Tổ 2, Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01365/12S14
1190	S14-02632	QN-5937	Đồ 5937	Lê Quý Anh	Tổ 8, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	10/08/2015	10/08/2016	01213/15S14
1191	S14-02633	QN-5939	Đồ 5939	Nguyễn Đình Tuấn	14 phố Vân Đồn, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	18/05/2013	30/05/2014	00734/13S14
1192	S14-02635	QN-5950	Đồ 5950	Đình Minh Tuất	Tổ 5, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01906/13S14
1193	S14-02636	QN-5955	Đồ 5955	Đỗ Hữu Tuấn	Tổ 5, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	29/07/2011	29/07/2012	01465/11S14
1194	S14-02637	QN-5942	Đồ 5942	Hoàng Văn Tuấn	Thôn 7, Hải yên, Thành phố Móng Cái	19/09/2015	19/09/2016	01387/15S14
1195	S14-02639	QN-5927	Đồ 5927	Nguyễn Đình Lưu	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	09/10/2015	09/10/2016	01513/15S14
1196	S14-02640	QN-5925	Đồ 5925	Lê Thị Quyến	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	16/11/2011	16/11/2012	02201/11S14
1197	S14-02641	QN-5150	Đồ 5150	Ngô Thị Màu	Khu 9, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	14/12/2010	14/12/2011	01940/10S14
1198	S14-02642	QN-5161	Đồ 5161	Trần Ngọc Thụy	Khu Thượng Trung, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	05/05/2013	05/05/2014	00626/13S14
1199	S14-02644	QN-5920	Đồ 5920	Trần Ngọc Thụy	Khu Thượng Trung, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	30/05/2012	30/05/2013	00783/12S14
1200	S14-02645	QN-5921	Đồ 5921	Trần Ngọc Thụy	Khu Thượng Trung, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	11/05/2010	11/05/2011	00610/10S14
1201	S14-02646	QN-5326	Đồ 5326	Phạm Văn Đẩu	Thôn Bắc, Xã Vạn Ninh, Thành phố Móng Cái	07/01/2008	07/01/2009	00059/08S14
1202	S14-02647	QN-5938	Đồ 5938	Phạm Văn Đẩu	Thôn Bắc, Xã Vạn Ninh, Thành phố Móng Cái	12/09/2011	12/09/2012	01745/11S14
1203	S14-02650	QN-4062	Bình Phương	Vũ Đình Bình	Tổ 34, Khu 4, P.Hồng Gai, Thành phố Hạ Long	30/06/2011	30/09/2011	01215/11S14
1204	S14-02651	QN-5310	Đồ 5310	Nguyễn Thanh Trà	Tổ 8, Khu 1, P.hòa lạc, Thành phố Móng Cái	29/11/2011	29/11/2012	02333/11S14
1205	S14-02653	QN-5312	Đồ 5312	Nguyễn Đức Lưu	Tổ 8, Khu 1, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	20/02/2012	20/02/2013	00193/12S14
1206	S14-02654	QN-5313	Đồ 5313	Nguyễn Đức Lưu	Tổ 8, Khu 1, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	03/11/2011	03/11/2012	02106/11S14
1207	S14-02655	QN-5320	Đồ 5320	Thoòng Coóng Nam	Đội 9, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	06/06/2012	06/06/2013	00907/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1208	S14-02657	QN-5720	Đồ 5720	CTy TNHH Vinh Ngàn	Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	01/09/2011	01/09/2012	01656/11S14
1209	S14-02658	QN-5721	Đồ 5721	CTy TNHH Vinh Ngàn	Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01065/12S14
1210	S14-02659	QN-5722	Đồ 5722	CTy TNHH Vinh Ngàn	Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01229/12S14
1211	S14-02660	QN-5723	Đồ 5723	CTy TNHH Vinh Ngàn	Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	11/01/2008	11/01/2009	00090/08S14
1212	S14-02662	QN-5324	Đồ 5324	Ngô Khắc ánh	Tổ 4, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01394/13S14
1213	S14-02664	QN-5725	Đồ 5725	CTy TNHH Vinh Ngàn	Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	20/07/2011	20/07/2012	01355/11S14
1214	S14-02665	QN-5726	Đồ 5726	CTy TNHH Vinh Ngàn	Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	16/11/2014	16/11/2015	01558/14S14
1215	S14-02666	QN-5727	Đồ 5727	CTy TNHH Vinh Ngàn	Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	14/01/2008	14/01/2009	00101/08S14
1216	S14-02667	QN-5728	Đồ 5728	CTy TNHH Vinh Ngàn	Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	13/08/2014	13/08/2015	01040/14S14
1217	S14-02668	QN-5729	Đồ 5729	CTy TNHH Vinh Ngàn	Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01067/12S14
1218	S14-02669	QN-5334	Đồ 5334	Ngô Khắc Vinh	31, Hữu Nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	10/08/2011	10/08/2012	01551/11S14
1219	S14-02672	QN-5945	Đồ 5945	Phạm Văn Thành	Tổ 3, Khu 4, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	17/12/2009	17/12/2010	01875/09S14
1220	S14-02673	QN-5327	Đồ 5327	Vũ Văn Đích	Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	13/01/2012	13/01/2013	00067/12S14
1221	S14-02677	QN-5341	Đồ 5341	Ngô Khắc ánh	Tổ 4, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01343/12S14
1222	S14-02678	QN-5342	Đồ 5342	Ngô Khắc ánh	Tổ 4, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	23/01/2008	23/01/2009	00141/08S14
1223	S14-02679	QN-5343	Đồ 5343	Ngô Khắc ánh	Tổ 4, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	23/01/2008	23/01/2009	00142/08S14
1224	S14-02681	QN-5944	Đồ 5944	Vũ Quang Khải	Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	22/01/2008	22/01/2009	00144/08S14
1225	S14-02682	QN-5321	Đồ 5321	Vũ Hồng Gái	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	25/04/2016	00638/15S14
1226	S14-02683	QN-5375	5375	Vũ Văn Phong	thôn5 -xã Hoàng Tân, Thị xã Quảng Yên	17/03/2010	17/09/2010	00403/10S14
1227	S14-02689	QN-5034	5034	Vũ văn Kiến	Thôn 3 xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	11/01/2016	07/01/2017	00067/16S14
1228	S14-02692	QN-5372	Đồ 5372	Nguyễn Văn Tăng	108, đường Triều Dương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	06/09/2011	06/09/2012	01680/11S14
1229	S14-02701	QN-5257	Hải Ninh 38	Công ty Cổ phần Thương mại Hải Ninh	Tổ 3 khu 8- Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	24/04/2015	07/10/2015	00533/15S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1230	S14-02702	QN-4627	3CT-32	Cty CP quản lý đường sông số 3	P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	25/08/2009	25/02/2010	01109/09S14
1231	S14-02704	QN-4369	PHƯỜNG ĐÔNG 18	CTY TNHH THU HƯỞNG	88 Kênh Liêm-P.Cao Thắng, Thành phố Hạ Long	12/03/2008	12/09/2008	00361/08S14
1232	S14-02709	QN-5673	Đò 5673	Mạch Thị Nguyệt Mai	Thôn 9, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	02/08/2012	02/08/2013	01641/12S14
1233	S14-02710	QN-5680	Đò 5680	Trần Đức Anh	Tổ 7, Khu Thượng Trung, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/06/2013	01206/12S14
1234	S14-02711	QN-5681	Đò 5681	Nguyễn Bá Tĩnh	Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01364/13S14
1235	S14-02712	QN-5682	Đò 5682	Hoàng Xuân Hải	Tổ 10, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	18/12/2009	18/12/2010	01885/09S14
1236	S14-02714	QN-5684	Đò 5684	Nguyễn Văn Tùy	Tổ 1, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01341/12S14
1237	S14-02716	QN-5690	Đò 5690	Vũ Đăng Khoa	Tổ 2, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	07/06/2012	07/06/2013	00922/12S14
1238	S14-02717	QN-5691	Đò 5691	Vũ Lệnh Dinh	Tổ 8, Ku 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01379/12S14
1239	S14-02718	QN-5692	Đò 5692	Thoòng Coóng Nam	Đội 9, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01440/12S14
1240	S14-02719	QN-5693	Đò 5693	Lê Văn Tuấn	25, P.Trân Phú, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01350/13S14
1241	S14-02721	QN-5695	Đò 5695	Hoàng Văn minh	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	18/07/2011	18/07/2012	01325/11S14
1242	S14-02722	QN-5700	Đò 5700	Nguyễn Văn Giang	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01217/12S14
1243	S14-02723	QN-5701	Đò 5701	Nguyễn Văn Hạnh	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	09/04/2012	09/04/2013	00445/12S14
1244	S14-02725	QN-5703	Đò 5703	Nguyễn Ninh Hiền	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	17/11/2011	17/11/2012	02222/11S14
1245	S14-02730	QN-5705	Đò 5705	CTy Cổ phần Thành Đạt	72 B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	17/07/2012	17/07/2013	01563/12S14
1246	S14-02731	QN-5710	Đò 5710	CTy Cổ phần Thành Đạt	72 B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	16/05/2015	16/05/2016	00747/15S14
1247	S14-02733	QN-5712	Đò 5712	CTy cổ phần Thành Đạt	72 B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	23/03/2013	23/03/2014	00384/13S14
1248	S14-02734	QN-5713	Đò 5713	CTy cổ phần Thành Đạt	72 B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	17/11/2012	17/11/2013	02831/12S14
1249	S14-02735	QN-5714	Đò 5714	CTy Cổ phần Thành Đạt	72 B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01083/12S14
1250	S14-02737	QN-5716	Đò 5716	CTy Cổ phần Thành Đạt	72 B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01370/12S14
1251	S14-02739	QN-5730	Đò 5730	Bùi Văn Bổng	Tổ 1 Khu 2- P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	15/01/2016	00577/15S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1252	S14-02741	QN-5731	Đồ 5731	Nguyễn Thị Thúy	Khu 5, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01221/12S14
1253	S14-02742	QN-5732	Đồ 5732	Nguyễn Thị Liên	Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	04/04/2012	04/04/2013	00407/12S14
1254	S14-02744	QN-5736	Đồ 5736	Thoòng Coóng Phúc	Đội 9, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00845/12S14
1255	S14-02745	QN-5737	Đồ 5737	Trần Văn Tiến	Khu 2, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01397/12S14
1256	S14-02752	QN-5740	Đồ 5740	Tự Bá Quý	Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	26/01/2013	26/01/2014	00128/13S14
1257	S14-02753	QN-5733	Đồ 5733	Nguyễn Thị Hải	Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01251/12S14
1258	S14-02754	QN-5410	Đồ 5410	CTy Cổ Phần Thành Đạt	72B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	11/03/2008	11/03/2009	00332/08S14
1259	S14-02755	QN-5411	Đồ 5411	CTy CP Thành Đạt	72B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01264/12S14
1260	S14-02756	QN-5412	Đồ 5412	Công Ty Cổ Phần Thành Đạt	72B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/11/2012	05/11/2013	02258/12S14
1261	S14-02758	QN-5414	Đồ 5414	CTy CP Thành Đạt	72B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01073/12S14
1262	S14-02761	QN-5417	Đồ 5417	CTy CP Thành Đạt	72B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	07/06/2012	07/06/2013	00925/12S14
1263	S14-02763	QN-5433	Đồ 5433	CTy CP Thành Đạt	72B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	17/07/2012	17/07/2013	01564/12S14
1264	S14-02765	QN-5454	Đồ 5454	Phạm Thị Hiếu	48, phố Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	10/08/2012	10/08/2013	01706/12S14
1265	S14-02767	QN-5463	Đồ 5463	Nguyễn Thị Hải	Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01443/12S14
1266	S14-02768	QN-5452	Đồ 5452	Bùi Đăng Hinh	Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	01/02/2010	01/02/2011	00248/10S14
1267	S14-02769	QN-5741	Đồ 5741	Nguyễn Văn Quỳnh	Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	15/09/2012	15/09/2013	01901/12S14
1268	S14-02770	QN-5743	Đồ 5743	Lê Việt Cường	28, phố Lý Tự Trọng, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	15/09/2012	15/09/2013	01898/12S14
1269	S14-02774	QN-5431	Đồ 5431	Hoàng Kim Hoàn	19, phố Vĩnh An, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01232/12S14
1270	S14-02776	QN-5451	Đồ 5451	Nguyễn Thanh Tùng	Tổ 10, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	09/06/2011	09/06/2012	01099/11S14
1271	S14-02777	QN-5461	Đồ 5461	Phạm Hữu Đức	Thôn 9, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	25/07/2012	25/07/2013	01596/12S14
1272	S14-02779	QN-5333	Đồ 5333	Mai Thị Ngoan	17, phố Lò Bát, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/10/2008	07/10/2009	02323/08S14
1273	S14-02780	QN-5153	Đồ 5153	Nguyễn Thị Hải	Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	12/05/2008	12/05/2009	00727/08S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1274	S14-02781	QN-5330	Đò 5330	Nguyễn Thị Hải	Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01453/12S14
1275	S14-02783	QN-5450	Đò 5450	Dương Thị Tuyết	Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	09/04/2012	09/04/2013	00447/12S14
1276	S14-02784	QN-5351	Đò 5351	Dương Thị Tuyết	Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01397/13S14
1277	S14-02786	QN-5440	Đò 5440	Phạm Đức Huyền	Tổ 1, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	08/08/2011	08/08/2012	01512/11S14
1278	S14-02787	QN-5441	Đò 5441	Phạm Đức Huyền	Tổ 1, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/12/2011	22/12/2012	02475/11S14
1279	S14-02788	QN-5442	Đò 5442	Phạm Đức Huyền	Tổ 1, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	10/02/2011	10/02/2012	00468/11S14
1280	S14-02790	QN-5444	Đò 5444	Phạm Đức Huyền	Tổ 1, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	11/05/2010	11/05/2011	00623/10S14
1281	S14-02793	QN-5941	Đò 5941	Đỗ Quốc Bổng	Tổ 1, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	02/12/2012	02/12/2013	02407/12S14
1282	S14-02795	QN-5434	Đò 5434	Nguyễn Thị Nga	Tổ 2, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	30/01/2013	30/01/2014	00167/13S14
1283	S14-02796	QN-5406	Đò 5406	Nguyễn Thị Nga	Tổ 2, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01273/12S14
1284	S14-02800	QN-5403	Đò 5403	Nguyễn Công Sơn	132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/09/2011	20/09/2012	01828/11S14
1285	S14-02801	QN-5404	Đò 5404	Nguyễn Công Sơn	132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	18/03/2008	18/03/2009	00392/08S14
1286	S14-02802	QN-5405	Đò 5405	Nguyễn Công Sơn	132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01371/12S14
1287	S14-02803	QN-5390	Đò 5390	Nguyễn Đức Toàn	Phố Lê Hữu Trác, p.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/02/2013	03/02/2014	00174/13S14
1288	S14-02806	QN-5053	Đò 5053	Ngô Thị Thiện	Tổ 2, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01245/12S14
1289	S14-02808	QN-5353	Đò 5353	Ngô Thị Thiện	Tổ 2, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	18/03/2008	18/03/2009	00399/08S14
1290	S14-02809	QN-5349	Đò 5349	Ngô Thị Thiện	Tổ 2, Khu hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01252/12S14
1291	S14-02810	QN-5749	Đò 5749	Ngô Thị Thiện	Tổ 2, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	21/11/2011	21/11/2012	02243/11S14
1292	S14-02811	QN-5940	Đò 5940	Thoòng Coóng Nam	Đội 9, Xã hải Xuân, Thành phố Móng Cái	09/12/2014	09/12/2015	01657/14S14
1293	S14-02812	QN-5070	Đò 5070	Bùi Văn Thông	Số 11, Chu Văn An, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	15/03/2013	15/03/2014	00319/13S14
1294	S14-02813	QN-5344	Đò 5344	Bùi Văn Thông	Số 11, Chu Văn An, P.Hòa lạc, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	28/09/2015	00603/15S14
1295	S14-02814	QN-5374	Đò 5374	Phạm Ngọc Anh	Số 34, P.Hòa lạc, Thành phố Móng Cái	23/03/2013	23/03/2014	00375/13S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1296	S14-02816	QN-5453	Đồ 5453	Phạm Ngọc Anh	Số 34, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	14/03/2014	14/03/2015	00253/14S14
1297	S14-02817	QN-5392	Đồ 5392	Nguyễn Quang Toàn	Tổ 2, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	18/03/2008	18/03/2009	00408/08S14
1298	S14-02819	QN-5746	Đồ 5746	Phạm Thị Lan	Tổ 9, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	25/04/2016	00653/15S14
1299	S14-02820	QN-5400	Đồ 5400	Đỗ Trần Chung	Tổ 9, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	18/05/2012	18/05/2013	00662/12S14
1300	S14-02823	QN-4240	Đồ 4240	Hoàng Văn Dường	44 Ngõ Gia Tự, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	18/05/2013	18/05/2014	00748/13S14
1301	S14-02824	QN-4241	Đồ 4241	Hoàng Văn Dường	44 Ngõ Gia Tự, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	24/06/2011	24/06/2012	01182/11S14
1302	S14-02825	QN-4242	Đồ 4242	Hoàng Văn Dường	44 Ngõ Gia Tự, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	12/01/2013	12/01/2014	00080/13S14
1303	S14-02826	QN-4243	Đồ 4243	Hoàng Văn Dường	44 Ngõ Gia Tự, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	29/03/2012	29/03/2013	00385/12S14
1304	S14-02827	QN-4244	Đồ 4244	Vũ Quang Khải	Khu 4, P.hải Hòa, Thành phố Móng Cái	24/03/2008	24/03/2009	00441/08S14
1305	S14-02828	QN-4245	Đồ 4245	Vũ Quang Khải	Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	19/09/2015	19/09/2016	01392/15S14
1306	S14-02829	QN-4250	Đồ 4250	Vũ Quang Khải	Khu 4, P.Hải hòa, Thành phố Móng Cái	24/03/2008	24/03/2009	00443/08S14
1307	S14-02830	QN-4251	Đồ 4251	Vũ Quang Khải	Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	28/05/2012	28/05/2013	00755/12S14
1308	S14-02831	QN-4252	Đồ 4252	Phan Ngọc Anh	34 P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01456/12S14
1309	S14-02833	QN-4254	Đồ 4254	Phan Ngọc Anh	34 P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	11/11/2015	11/11/2016	01733/15S14
1310	S14-02834	QN-4260	Đồ 4260	Phan Ngọc Anh	34, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	21/06/2015	21/06/2016	01007/15S14
1311	S14-02835	QN-4261	Đồ 4261	Phan Ngọc Anh	34, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01450/12S14
1312	S14-02836	QN-4262	Đồ 4262	Phan Thanh Hà	34 Nguyễn Bình Khiêm, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	12/05/2008	12/05/2009	00729/08S14
1313	S14-02837	QN-4263	Đồ 4263	Phan Thanh Hà	34 Nguyễn Bình Khiêm, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/05/2012	08/05/2013	00600/12S14
1314	S14-02838	QN-4264	Đồ 4264	Phan Thanh Hà	34 Nguyễn Bình Khiêm, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/05/2012	08/05/2013	00602/12S14
1315	S14-02839	QN-4273	Đồ 4273	Trần Văn Việt	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	02/08/2012	02/08/2013	01650/12S14
1316	S14-02840	QN-4274	Đồ 4274	Trần Văn Việt	Khu 3, P.Hải hòa, Thành phố Móng Cái	17/07/2012	17/07/2013	01566/12S14
1317	S14-02842	QN-4340	Đồ 4340	Phạm Thị ánh Tuyết	132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00856/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1318	S14-02843	QN-4341	Đò 4341	Phạm Thị ánh Tuyết	132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01095/12S14
1319	S14-02844	QN-4342	Đò 4342	Vũ Thị Hương	132 Tô Hiệu, p.Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01909/13S14
1320	S14-02845	QN-4343	Đò 4343	Vũ Thị Hương	132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/08/2015	26/08/2016	01292/15S14
1321	S14-02846	QN-4344	Đò 4344	Vũ Thị Hương	132 Tô Hiệu,P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/07/2008	22/07/2009	01321/08S14
1322	S14-02847	QN-4270	Đò 4270	Phan Thanh Hà	34 Nguyễn Bình Khiêm, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01924/13S14
1323	S14-02848	QN-4271	Đò 4271	Phan Thanh Hà	34 Nguyễn Bình Khiêm, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01375/13S14
1324	S14-02849	QN-4272	Đò 4272	Nguyễn Đình Tuấn	41, phố vân đồn, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/12/2010	07/12/2011	01857/10S14
1325	S14-02851	QN-6228	Đò Khách 6228	Vũ Văn Vịnh	Xã Diên Công, Thành phố Uông Bí	22/10/2015	22/04/2016	01610/15S14
1326	S14-02852	QN-	Phao cầu tàu số 1	CTy TNHH Hương Hải	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	07/02/2014	07/02/2015	00147/14S14
1327	S14-02853	QN-	Phao cầu tàu số 2	Cty TNHH Hương Hải	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	07/02/2014	07/02/2015	00146/14S14
1328	S14-02854	QN-	Phao cầu tàu số 3	CTy TNHH Hương Hải	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	28/12/2012	28/12/2013	02560/12S14
1329	S14-02855	QN-4390	4390	Ngô Xuân Hoàn	Thôn 5, Xã Hoàng Tân, Thị xã Quảng Yên	22/12/2008	22/06/2009	03158/08S14
1330	S14-02865	QN-4122	Hương Giang	Dương Văn cảnh	P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	29/04/2008	29/10/2008	00686/08S14
1331	S14-02866	QN-4121	4121	Nguyễn Văn Việt	Xã Đông xá, Huyện Vân Đồn	29/04/2008	29/10/2008	00684/08S14
1332	S14-02867	QN-4120	4120	Nguyễn Văn Khánh	Xã Đông Xá, Huyện Vân Đồn	02/05/2008	02/11/2008	00687/08S14
1333	S14-02872	QN-4311	4311	Cty CP Vận tải & Du lịch Rông Biển	Khu 8-TTTrần Cái Rông, Huyện Vân Đồn	09/06/2010	09/06/2011	00947/10S14
1334	S14-02875	QN-4480	4480	Vũ Văn Hùng	Xóm 7-Xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	14/05/2008	14/11/2008	00791/08S14
1335	S14-02876	QN- 4180	Tàu hàng khô	Nguyễn Văn Khuy	Xóm 6,Xã Phong cốc, Thị xã Quảng Yên	17/05/2008	17/11/2008	00839/08S14
1336	S14-02878	QN-4100	4100	Lê Bá Thắng	Xã Cẩm La, Thị xã Quảng Yên	17/05/2008	17/11/2008	00842/08S14
1337	S14-02879	QN-4393	4393	Đỗ Văn Thanh	xóm 7, Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	17/05/2008	17/11/2008	00845/08S14
1338	S14-02880	QN-4392	4392	Lê Sỹ Lai	xóm 7- Nam hòa, Thị xã Quảng Yên	17/05/2008	17/11/2008	00846/08S14
1339	S14-02881	QN-2833	2833	Vũ Đắc Tuệ	xóm 7, xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	05/01/2009	05/07/2009	00010/09S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1340	S14-02882	QN-2847	2847	Nguyễn Xuân Toàn	xóm 7, xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	19/05/2008	19/11/2008	00862/08S14
1341	S14-02883	QN-2834	2834	Nguyễn Văn Dũng	Xóm 7-Xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	19/05/2008	19/11/2008	00864/08S14
1342	S14-02884	QN-2832	2832	Đình Văn Việt	xóm 1-Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	20/05/2008	20/11/2008	00872/08S14
1343	S14-02885	QN-2662	2662	Ngô đình Cường	đội 7,xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	20/05/2008	20/11/2008	00873/08S14
1344	S14-02886	QN-4636	Thịnh An 18	Đình Văn Hình	Tổ 8 Khu 6- P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	28/05/2015	28/11/2015	00816/15S14
1345	S14-02890	QN-4500	4500	Bùi công Hả	Tổ 7A xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	03/06/2008	03/12/2008	00965/08S14
1346	S14-02894	QN-5485	Đồ 5485	Lưu Hồng Phong	Tổ 5, Khu 1, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01337/12S14
1347	S14-02895	QN-5486	Đồ 5486	Lưu Hồng Phong	Tổ 5, khu 1, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	30/05/2015	30/05/2016	00852/15S14
1348	S14-02897	QN-5483	Đồ 5483	Vũ Trường Giang	Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01257/12S14
1349	S14-02898	QN-5476	Đồ 5476	Vũ Trường Giang	Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01261/12S14
1350	S14-02899	QN-5477	Đồ 5477	Vũ Trường Giang	Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01255/12S14
1351	S14-02900	QN-5480	Đồ 5480	Vũ Trường Giang	Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01258/12S14
1352	S14-02901	QN-5481	Đồ 5481	Vũ Trường Giang	Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01277/12S14
1353	S14-02905	QN-5470	5470	CTy TNHH đầu tư PTSX Hạ Long	Cái Dăm, P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/01/2010	15/07/2010	00154/10S14
1354	S14-02907	QN-4887	SPICE JUNK	Doanh Nghiệp Tư Nhân Thành Hưng	Tổ 5 Khu 1 P.Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long	04/08/2016	21/01/2017	01080/16S14
1355	S14-02908	QN-5193	Đồ 5193	Đặng Văn Thành	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	03/02/2013	03/02/2014	00178/13S14
1356	S14-02910	QN-4409	Đồ 4409	Vũ Đình Diễm	Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	20/09/2011	20/09/2012	01832/11S14
1357	S14-02911	QN-4413	Đồ 4413	Nguyễn Văn Hiếu	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01446/12S14
1358	S14-02912	QN-4414	Đồ 4414	Nguyễn Văn Hiếu	Tổ 7 Khu Hạ Long- P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	28/01/2016	28/01/2017	00143/16S14
1359	S14-02914	QN-4410	Đồ 4410	Ngô Văn Lạc	111 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	11/11/2015	16/11/2016	01737/15S14
1360	S14-02916	QN-4412	Đồ 4412	Ngô Văn Lạc	111 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	17/08/2013	17/08/2014	01470/13S14
1361	S14-02918	QN-5473	Đồ 5473	Vũ Trường Giang	K2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01259/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1362	S14-02920	QN-5471	Đò 5471	Lê Hùng Bằng	P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	17/08/2013	17/08/2014	01467/13S14
1363	S14-02921	QN-4402	Đò 4402	Trương Ngọc Bình	Khu 4 - P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	26/08/2015	26/08/2016	01288/15S14
1364	S14-02925	QN-4894	White Dolphin	Công ty TNHH Bái Tử Long - Hưng Nguyên	P. Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	18/10/2013	18/04/2014	01851/13S14
1365	S14-02928	QN-4400	Đò 4400	Trương Ngọc Bình	K4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	10/08/2015	10/08/2016	01225/15S14
1366	S14-02929	QN-4405	Đò 4405	Trương Ngọc Bình	K4, P. Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	10/08/2012	10/08/2013	01699/12S14
1367	S14-02931	QN-4401	Đò 4401	Trương Ngọc Bình	K4, P. Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	22/07/2008	22/07/2009	01336/08S14
1368	S14-02933	QN-4504	Đò 4504	Lưu Hồng Phong	Tổ 5, Khu 1, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01246/12S14
1369	S14-02942	QN-5198	Trường Hải 06	Công ty TNHH Trường Hải	Tổ 18 Khu 3A- P.Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long	29/10/2010	29/04/2011	01602/10S14
1370	S14-02947	QN-4420	Đò 4420	CTy TNHH Cửu Long	05 Lô 1, Hùng Vương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	05/09/2011	05/09/2012	01662/11S14
1371	S14-02948	QN-4421	Đò 4421	CTy TNHH Cửu Long	05 Lô 1, Hùng Vương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	20/02/2012	20/02/2013	00195/12S14
1372	S14-02949	QN-4422	Đò 4422	CTy TNHH Cửu Long	05 Lô 1, Hùng Vương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/09/2014	22/09/2015	01191/14S14
1373	S14-02950	QN-4424	Đò 4424	Phùng Văn Chu	Tổ 4, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01921/13S14
1374	S14-02952	QN-4650	Đò 4650	Nguyễn Văn Bình	Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/09/2013	03/09/2014	01506/13S14
1375	S14-02956	QN-5492	Đò 5492	Nguyễn Quang Toàn	15 Phan Đình Phùng, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01062/12S14
1376	S14-02957	QN-4449	Đò 4449	Hoàng Ngọc Toàn	96 Hữu Nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	01/09/2008	01/09/2009	01728/08S14
1377	S14-02958	QN-4396	Đò 4396	Hoàng Ngọc Toàn	96 Hữu Nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	01/09/2008	01/09/2009	01729/08S14
1378	S14-02959	QN-4395	Đò 4395	Hoàng Ngọc Toàn	96 Hữu Nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01364/12S14
1379	S14-02960	QN-4437	Đò 4437	Hoàng Ngọc Toàn	96 Hữu Nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	01/09/2008	01/09/2009	01731/08S14
1380	S14-02962	QN-4432	Đò 4432	CTy TNHH Cửu Long	Số 5, Lô1, đường Hùng Vương, p.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	16/06/2012	16/06/2013	01121/12S14
1381	S14-02963	QN-4433	Đò 4433	CTy TNHH Cửu Long	Số 5, Lô1, Đường Hùng Vương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	03/09/2008	03/09/2009	01734/08S14
1382	S14-02965	QN-4351	Đò 4351	Vy Văn Hiếu	95 Hữu Nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	01/09/2008	01/09/2009	01736/08S14
1383	S14-02966	QN-4450	Đò 4450	Vy Văn Hiếu	95 Hữu Nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	01/09/2008	01/09/2009	01737/08S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1384	S14-02968	QN-5353	Đò 5353	Nguyễn Hồng Sơn	93 Hữu nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	01/09/2008	01/09/2009	01739/08S14
1385	S14-02969	QN-4430	Đò 4430	Nguyễn Hồng Sơn	93 Hữu Nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	03/09/2008	03/09/2009	01740/08S14
1386	S14-02970	QN-4312	Đò 4312	Nguyễn Hồng Sơn	93 Hữu Nghị, P. Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	01/09/2008	01/09/2009	01741/08S14
1387	S14-02971	QN-4313	Đò 4313	Nguyễn Hồng Sơn	93 Hữu Nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	01/09/2008	01/09/2009	01742/08S14
1388	S14-02972	QN-3880	Đò 3880	Nguyễn Thanh Sơn	Thôn La Dương, Xã Hưng Đạo, Huyện Đông Triều	05/07/2012	05/07/2013	01460/12S14
1389	S14-02973	QN-3833	Đò 3833	Nguyễn Văn Công	Thôn La Dương, Xã Hưng Đạo, Huyện Đông Triều	05/09/2008	05/09/2009	01776/08S14
1390	S14-02976	QN-4367	Đò 4367	Nguyễn Công Sơn	132 Tô Hiệu, Ka Long, Thành phố Móng Cái	16/11/2011	16/11/2012	02210/11S14
1391	S14-02977	QN-4514	Đò 4514	Nguyễn Công Sơn	132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01220/12S14
1392	S14-02978	QN-4447	Đò 4447	Nguyễn Công Sơn	132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/07/2014	22/07/2015	00951/14S14
1393	S14-02979	QN-4445	Đò 4445	Nguyễn Công Sơn	132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01923/13S14
1394	S14-02980	QN-4535	Đò 4535	Nguyễn Huy Đoàn	Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	10/09/2008	10/09/2009	01784/08S14
1395	S14-02984	QN-4530	Đò 4530	Lưu Hồng Phong	P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	08/01/2010	08/01/2011	00047/10S14
1396	S14-02987	QN-4471	Đò 4471	Nguyễn Hữu Long	Tổ 22, Tho Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	02/12/2012	02/12/2013	02406/12S14
1397	S14-02988	QN-4472	Đò 4472	Nguyễn Hữu Long	Tổ 22, Thọ Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	21/07/2011	21/07/2012	01376/11S14
1398	S14-02989	QN-4473	Đò 4473	Nguyễn Hữu Long	Tổ 22, Thọ Xuân, p.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	20/12/2015	20/12/2016	01945/15S14
1399	S14-02990	QN-4474	Đò 4474	Nguyễn Hữu Long	Tổ 22 Thọ Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	30/05/2015	30/05/2016	00848/15S14
1400	S14-02999	QN-4580	Đò hàng khô -01	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Cộng Hòa -Yên Hưng, Thị xã Quảng Yên	11/09/2008	11/09/2009	00497/08V33
1401	S14-03000	QN-4584	Đò hàng khô 02	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Cộng Hòa, Thị xã Quảng Yên	11/09/2008	11/09/2009	00498/08V33
1402	S14-03003	QN-4584	Đò chở hàng 05	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Cộng Hòa, Thị xã Quảng Yên	31/05/2012	31/05/2013	00858/12S14
1403	S14-03004	QN-4585	Đò chở hàng 06	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Cộng Hòa, Thị xã Quảng Yên	11/09/2008	11/09/2009	00502/08V33
1404	S14-03005	QN-4586	Đò hàng khô 07	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Cộng Hòa, Thị xã Quảng Yên	11/09/2008	11/09/2009	00503/08V33
1405	S14-03008	QN-4475	Đò 4475	Nguyễn Hữu Long	Tổ 22, Thọ Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	25/07/2011	25/07/2012	01419/11S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1406	S14-03010	QN-4477	Đồ 4477	Nguyễn Hữu Long	Tổ 22, Thợ Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	03/09/2013	03/09/2014	01516/13S14
1407	S14-03011	QN-4479	Đồ 4479	Nguyễn Hữu Long	Tổ 22, Thợ Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	05/03/2010	05/03/2011	00352/10S14
1408	S14-03012	QN-4481	Đồ 4481	Nguyễn Hữu Long	Tổ 22, Thợ Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00830/12S14
1409	S14-03013	QN-4620	Đồ 4620	Phạm Hữu Tuấn	130 đường Triều Dương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	10/08/2015	10/08/2016	01217/15S14
1410	S14-03014	QN-4621	Đồ 4621	Phạm Hữu Tuấn	130 đường Triều Dương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	14/12/2013	14/12/2014	02203/13S14
1411	S14-03015	QN-4639	Đồ 4639	Phạm Hữu Tuấn	130 đường Triều Dương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	11/11/2015	11/11/2016	01738/15S14
1412	S14-03016	QN-4667	Đồ 4667	Phạm Hữu Tuấn	130 đường Triều Dương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	11/09/2008	11/09/2009	01833/08S14
1413	S14-03019	QN-4637	Đồ 4637	Nguyễn Thị Huyền	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/06/2012	20/05/2013	01155/12S14
1414	S14-03020	QN-4622	Đồ 4622	Nguyễn Mạnh Hiến	64 đường Hùng Vương, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/05/2013	01281/12S14
1415	S14-03022	QN-4660	Đồ 4660	Bùi Văn Sinh	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/09/2011	05/09/2012	01668/11S14
1416	S14-03023	QN-4666	Đồ 4666	Phạm Thị Mây	Tổ 11, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/01/2013	26/01/2014	00136/13S14
1417	S14-03024	QN-4969	Đồ 4969	Phạm Thị Mây	Tổ 11, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	19/05/2011	19/05/2012	00977/11S14
1418	S14-03026	QN-4684	Đồ 4684	Mạc Thị Hắc	P.Hải Tiến, Thành phố Móng Cái	20/07/2011	20/07/2012	01370/11S14
1419	S14-03027	QN-4659	Đồ 4659	Nguyễn Việt Hùng	76 Mạc Đĩnh Chi, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	17/07/2015	17/07/2016	01113/15S14
1420	S14-03028	QN-4658	Đồ 4658	Nguyễn Việt Hùng	76 Mạc Đĩnh Chi, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	30/05/2015	30/05/2016	00849/15S14
1421	S14-03029	QN-4657	Đồ 4657	Nguyễn Văn Tuấn	Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/11/2011	22/11/2012	02280/11S14
1422	S14-03030	QN-4656	Đồ 4656	Nguyễn Văn Tuấn	Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	25/04/2016	00611/15S14
1423	S14-03031	QN-5475	Đồ 5475	Nguyễn Hữu Lệ	Tổ 7, Khu Thượng Trung, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	06/07/2013	06/07/2014	01177/13S14
1424	S14-03032	QN-4510	Đồ 4510	Nguyễn Hữu Lệ	Tổ 7, Khu Thượng Trung, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/06/2013	01198/12S14
1425	S14-03033	QN-4507	Đồ 4507	Nguyễn Hữu Lệ	Tổ 7, Khu Thượng Trung, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/08/2011	22/08/2012	01595/11S14
1426	S14-03036	QN-4796	4796	Nguyễn Văn Xuân	Xã Liên Hòa, Thị xã Quảng Yên	16/05/2015	21/02/2016	00753/15S14
1427	S14-03037	QN-4797	4797	Nguyễn Văn Xuân	Xã Liên Hòa, Thị xã Quảng Yên	10/09/2008	10/09/2009	01885/08S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1428	S14-03042	QN-4701	Đò 4701	Nguyễn văn Hải	Tổ 3, K 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	10/08/2015	10/08/2016	01207/15S14
1429	S14-03043	QN-4702	Đò 4702	Nguyễn Văn Hải	TTổ 3, K1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/09/2011	28/09/2012	01887/11S14
1430	S14-03044	QN-4703	Đò 4703	Nguyễn Văn Hải	Tổ 3, K 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01051/12S14
1431	S14-03045	QN-4694	Đò 4694	Nguyễn Văn Hải	Tổ 3, K 1,P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	30/05/2015	30/05/2016	00854/15S14
1432	S14-03047	QN-5459	Đò 5459	Nguyễn Quang Toan	Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	26/01/2013	26/01/2014	00137/13S14
1433	S14-03048	QN-5439	Đò 5439	Nguyễn Quang Toan	Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	31/10/2011	31/10/2012	02064/11S14
1434	S14-03049	QN-5479	Đò 5479	Nguyễn Quang Toan	Tổ 2, K2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	08/04/2013	08/04/2014	00456/13S14
1435	S14-03050	QN-4708	Đò 4708	Đoàn Văn Diệp	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	20/09/2011	20/09/2012	01831/11S14
1436	S14-03051	QN-4718	Đò 4718	Đoàn Văn Diệp	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	25/04/2016	00649/15S14
1437	S14-03052	QN-4728	Đò 4728	Đoàn Văn Diệp	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	20/06/2012	20/05/2013	01156/12S14
1438	S14-03053	QN-4738	Đò 4738	Đoàn Văn Diệp	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01920/13S14
1439	S14-03054	QN-4709	Đò 4709	Đoàn Văn Diệp	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	02/10/2014	02/10/2015	01310/14S14
1440	S14-03055	QN-4719	Đò 4719	Đoàn Văn Diệp	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	02/03/2013	02/03/2014	00272/13S14
1441	S14-03056	QN-3919	3919	Đoàn Văn Đại	Thôn La Dương, Xã Hưng Đạo, Huyện Đông Triều	10/01/2016	10/01/2017	00051/16S14
1442	S14-03057	QN-3907	3907	Nguyễn Văn Mạnh	Thôn La Dương, Xã Hưng Đạo, Huyện Đông Triều	03/11/2011	03/11/2012	02105/11S14
1443	S14-03058	QN-3918	3918	Lê Văn Khoa	Thôn La Dương, Xã Hưng Đạo, Huyện Đông Triều	30/05/2012	30/05/2013	00799/12S14
1444	S14-03061	QN-4972	Đò 4972	Hoàng Hữu Thanh	Tổ 9, K2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/06/2013	22/06/2014	01082/13S14
1445	S14-03062	QN-4973	Đò 4973	Hoàng Quang Thái	Tổ 8, K 2, P.Tân Phú, Thành phố Móng Cái	12/09/2008	12/09/2009	01895/08S14
1446	S14-03063	QN-4974	Đò 4974	Nguyễn Thị Loan	Tổ 9, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01358/12S14
1447	S14-03064	QN-4573	Đò 4573	Nguyễn Đức Dũng	K 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	17/07/2012	17/07/2013	01544/12S14
1448	S14-03065	QN-4574	Đò 4574	Nguyễn Đức Dũng	K 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	10/08/2012	10/08/2013	01705/12S14
1449	S14-03067	QN-4645	Đò 4645	Nguyễn Đức Dũng	K3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	13/09/2008	13/09/2009	01920/08S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1450	S14-03068	QN-4670	Đồ 4670	Nguyễn Đức Dũng	K 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	13/09/2008	13/09/2009	01921/08S14
1451	S14-03069	QN-4673	Đồ 4673	Vũ Thị Phương	K 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	13/09/2008	13/09/2009	01922/08S14
1452	S14-03070	QN-4674	Đồ 4674	Vũ Thị Phương	K 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	30/05/2015	30/05/2016	00846/15S14
1453	S14-03071	QN-4675	Đồ 4675	Vũ Thị Phương	K 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	13/09/2008	13/09/2009	01924/08S14
1454	S14-03072	QN-4671	Đồ 4671	Nguyễn Phú Cường	Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	21/06/2015	21/06/2016	01006/15S14
1455	S14-03073	QN-4672	Đồ 4672	Nguyễn Phú Cường	Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	01/02/2016	01/02/2017	00160/16S14
1456	S14-03074	QN-4714	Đồ 4714	Nguyễn Thị hằng	Tổ 9, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	00980/12S14
1457	S14-03075	QN-4720	Đồ 4720	Nguyễn Thị Hằng	Tổ 9, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/11/2011	22/11/2012	02279/11S14
1458	S14-03076	QN-4721	Đồ 4721	Nguyễn Thị Hằng	Tổ 9, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/10/2011	03/10/2012	01893/11S14
1459	S14-03078	QN-4723	Đồ 4723	Nguyễn Thị Hằng	Tổ 9, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	25/05/2012	25/05/2013	00712/12S14
1460	S14-03079	QN-4724	Đồ 4724	Nguyễn Xuân Mạnh	K 4, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	06/07/2013	06/07/2014	01169/13S14
1461	S14-03080	QN-4725	Đồ 4725	Nguyễn Xuân Mạnh	K4,P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	18/05/2013	18/05/2014	00739/13S14
1462	S14-03081	QN-4726	Đồ 4726	Nguyễn Xuân Mạnh	K 4, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	03/02/2013	03/02/2014	00180/13S14
1463	S14-03083	QN-4784	Đồ 4784	Đỗ Văn Phương	Tổ 10, K2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01339/12S14
1464	S14-03084	QN-4785	Đồ 4785	Đỗ văn Phương	Tổ 10, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	01/06/2013	01/06/2014	00867/13S14
1465	S14-03085	QN-4591	Đồ hàng khô 09	Nguyễn thị hồng Hạnh	Xã Cộng Hoà, Thị xã Quảng Yên	22/06/2012	22/06/2013	01263/12S14
1466	S14-03090	QN-4683	Đồ 4683	Nguyễn Thị Huy	P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01256/12S14
1467	S14-03091	QN-5467	Xuồng máy : 5467	Ngô viết Long	Tổ 73 . P.Cẩm tây, Thành phố Cẩm Phả	23/09/2008	23/09/2009	01943/08S14
1468	S14-03093	QN-4920	Đồ 4920	Phạm Văn Lạc	K 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	03/09/2013	03/09/2014	01528/13S14
1469	S14-03094	QN-4921	Đồ 4921	Phạm Văn Lạc	K 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	17/05/2012	17/05/2013	00654/12S14
1470	S14-03095	QN-4922	Đồ 4922	Phạm Văn Lạc	K 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	14/12/2011	14/12/2012	02416/11S14
1471	S14-03096	QN-4923	Đồ 4923	Phạm Văn Lạc	K 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	02/11/2009	02/11/2010	01478/09S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1472	S14-03101	QN-4928	Đồ 4928	Phạm Văn Lạc	K 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	04/04/2014	04/04/2015	00361/14S14
1473	S14-03102	QN-4929	Đồ 4929	PHạm Văn Lạc	K 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/08/2014	28/08/2015	01100/14S14
1474	S14-03105	QN-4932	Đồ 4932	Phạm Văn Nhiên	K 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00953/12S14
1475	S14-03106	QN-4933	Đồ 4933	Phạm Văn Nhiên	K 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	19/09/2015	19/09/2016	01390/15S14
1476	S14-03107	QN-4934	Đồ 4934	Phạm Văn Nhiên	K1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	13/07/2011	13/07/2012	01292/11S14
1477	S14-03108	QN-4935	Đồ 4935	Phạm Văn Nhiên	K 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00956/12S14
1478	S14-03109	QN-4936	Đồ 4936	Phạm Văn Nhiên	K1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	10/09/2008	10/09/2009	01960/08S14
1479	S14-03110	QN-4937	Đồ 4937	Phạm Văn Nhiên	K1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	30/03/2015	02/03/2016	00334/15S14
1480	S14-03111	QN-4938	Đồ 4938	Phạm Văn Nhiên	K1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	17/05/2012	17/05/2013	00653/12S14
1481	S14-03112	QN-4939	Đồ 4939	Phạm Văn Nhiên	K1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01350/12S14
1482	S14-03113	QN-4960	Đồ 4960	Hoàng Quang Thái	Tổ 8, K1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	00979/12S14
1483	S14-03118	QN-4541	Đồ 4541	Trần Văn Quy	Tổ 8, K 2B, P.Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	12/10/2013	12/10/2014	01808/13S14
1484	S14-03119	QN-4543	Đồ 4543	Trần Văn Quy	Tổ 26, K 2B, P.Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	12/10/2013	12/10/2014	01807/13S14
1485	S14-03120	QN-4548	Đồ 4548	Trần Văn Quy	Tổ 26, K 2B, P.Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	22/06/2012	22/05/2013	01293/12S14
1486	S14-03122	QN-4511	Đồ 4511	Nguyễn Hữu Long	22 Thọ Xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	19/04/2013	19/04/2014	00527/13S14
1487	S14-03123	QN-4512	Đồ 4512	Nguyễn Hữu Long	22 Thọ Xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	03/09/2015	00607/15S14
1488	S14-03124	QN-4513	Đồ 4513	Nguyễn Hữu Long	22 Thọ xuân, Hòa lạc, Thành phố Móng Cái	14/09/2008	14/09/2009	01974/08S14
1489	S14-03125	QN-4590	Đồ 4590	Nguyễn Hữu Long	22 Thọ xuân,Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	11/08/2011	11/08/2012	01566/11S14
1490	S14-03126	QN-4491	Đồ 4491	Nguyễn Hữu Long	22 Thọ Xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	17/11/2012	17/11/2013	02826/12S14
1491	S14-03127	QN-4482	Đồ 4482	Nguyễn Hữu Long	22 Thọ Xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	26/01/2011	26/01/2012	00375/11S14
1492	S14-03128	QN-4492	Đồ 4492	Nguyễn Hữu Long	22 Thọ xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	17/05/2012	17/05/2013	00655/12S14
1493	S14-03130	QN-4594	Đồ 4594	Nguyễn Hữu Long	22 Thọ Xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	16/06/2012	16/06/2013	01125/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1494	S14-03131	QN-4483	Đồ 4483	Nguyễn Hữu Long	22 Thọ Xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	20/12/2015	20/12/2016	01949/15S14
1495	S14-03132	QN-4741	Đồ 4741	Bùi Nguyệt Dung	23 Chu Văn An, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01253/12S14
1496	S14-03134	QN-4743	Đồ 4743	Bùi Nguyệt Dung	23 Chu Văn An, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	30/03/2015	15/06/2016	00332/15S14
1497	S14-03136	QN-4820	Đồ 4820	Nguyễn Thị Đức	Tổ 10, k2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	01003/12S14
1498	S14-03137	QN-4817	Đồ 4817	Nguyễn Thị Đức	Tổ 10, K2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/06/2012	07/06/2013	00920/12S14
1499	S14-03138	QN-4818	Đồ 4818	Nguyễn Thị Đức	Tổ 10, K2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	29/05/2012	29/05/2013	00763/12S14
1500	S14-03140	QN-4839	Đồ 4839	Nguyễn Thị Đức	Tổ 10, K2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/01/2011	07/01/2012	00071/11S14
1501	S14-03141	QN-6158	Đồ 6158	Vũ Hồng Vân	thôn6, Hải Tiến, Thành phố Móng Cái	14/09/2008	14/09/2009	01991/08S14
1502	S14-03142	QN-6156	Đồ 6156	Vũ Hồng Vân	thôn6, xã Hải tiến, Thành phố Móng Cái	14/09/2008	14/09/2009	01992/08S14
1503	S14-03143	QN-6146	Đồ 6146	Nguyễn Thị Bích	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	18/01/2011	18/01/2012	00215/11S14
1504	S14-03144	QN-6147	Đồ 6147	Nguyễn Thị Bích	P. Ninh dương, Thành phố Móng Cái	14/09/2008	14/09/2009	01993/08S14
1505	S14-03145	QN-6148	Đồ 6148	Nguyễn Thị Bích	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	02/04/2010	02/04/2011	00469/10S14
1506	S14-03150	QN-4830	Đồ 4830	Nguyễn Quang Toàn	Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	26/01/2013	26/01/2014	00145/13S14
1507	S14-03151	QN-4831	Đồ 4831	Nguyễn Quang Toàn	Tổ 2 Khu 2- P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	30/05/2015	30/05/2016	00836/15S14
1508	S14-03152	QN-4832	Đồ 4832	Nguyễn Quang Toàn	Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	16/05/2015	16/05/2016	00728/15S14
1509	S14-03153	QN-4532	Đồ 4532	Nguyễn Quang Toàn	Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	25/11/2015	25/11/2016	01830/15S14
1510	S14-03154	QN-4821	Đồ 4821	Nguyễn Quang Toàn	Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	10/04/2012	10/04/2013	00452/12S14
1511	S14-03155	QN-4822	Đồ 4822	Nguyễn Quang Toàn	Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/03/2013	15/03/2014	00336/13S14
1512	S14-03156	QN-4824	Đồ 4824	Nguyễn Phú Cường	Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	04/11/2011	04/11/2012	02128/11S14
1513	S14-03157	QN-4825	Đồ 4825	Nguyễn Phú Cường	Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01361/12S14
1514	S14-03158	QN-4781	Đồ 4781	Nguyễn Văn Cương	Tổ 8, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	11/11/2015	16/11/2016	01739/15S14
1515	S14-03159	QN-4975	Đồ 4975	Nguyễn Phú Cường	Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	02/10/2014	02/10/2015	01287/14S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1516	S14-03160	QN-4976	Đồ 4976	Nguyễn Phú Cường	Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	17/07/2012	17/07/2013	01548/12S14
1517	S14-03162	QN-4978	Đồ 4978	Nguyễn Phú Cường	T 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	10/08/2015	10/08/2016	01221/15S14
1518	S14-03163	QN-4677	Đồ 4677	Đinh Thị Nhiệm	Khu Hồng Hà, Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01396/13S14
1519	S14-03165	QN-4638	Đồ 4638	Phan Văn Minh	34, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	14/09/2008	14/09/2009	02015/08S14
1520	S14-03166	QN-4626	Đồ 4626	Phan Văn Minh	Số 34, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	25/04/2016	00636/15S14
1521	S14-03167	QN-4842	Đồ 4842	Trần Thị Quế	Khu Nam Thọ, Trà Cổ, Thành phố Móng Cái	19/04/2013	19/04/2014	00555/13S14
1522	S14-03170	QN-4753	Đồ 4753	CTy CP TM & XD Thành Nga	165 đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	30/05/2012	30/05/2013	00785/12S14
1523	S14-03172	QN-4833	Đồ 4833	Bùi Nguyệt Dung	23, Chu Văn An, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	09/12/2014	09/12/2015	01656/14S14
1524	S14-03174	QN-4835	Đồ 4835	Bùi Nguyệt Dung	23, Chu Văn An, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	10/08/2015	10/08/2016	01218/15S14
1525	S14-03175	QN-4836	Đồ 4836	Bùi Nguyệt Dung	23 Chu Văn An, Hòa lạc, Thành phố Móng Cái	07/09/2011	07/09/2012	01695/11S14
1526	S14-03177	QN-4840	Đồ 4840	Bùi Nguyệt Dung	23 Chu Văn An - P. Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01241/12S14
1527	S14-03178	QN-4841	Đồ 4841	Bùi Nguyệt Dung	23, Chu Văn An, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	01014/12S14
1528	S14-03181	QN-5491	Đồ 5491	Trần Thị Linh	K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	06/10/2009	06/10/2010	01323/09S14
1529	S14-03182	QN-5493	Đồ 5493	Phạm Văn Chung	Khu 2 - P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	14/03/2014	14/03/2015	00261/14S14
1530	S14-03187	QN-4757	Đồ 4757	CTy CP TM & DV Trí Đức	21 Lò bát, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	25/07/2012	25/07/2013	01589/12S14
1531	S14-03188	QN-4625	Đồ 4625	Cty CP TM & DV Trí Đức	21 Lò Bát, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01930/13S14
1532	S14-03189	QN-4759	Đồ 4759	CTy CP TM & DV Trí Đức	21 Lò bát, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	14/09/2008	14/09/2009	02036/08S14
1533	S14-03192	QN-4762	Đồ 4762	CTy CP TM & DV Trí Đức	21 Lò Bát, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	14/09/2008	14/09/2009	02039/08S14
1534	S14-03195	QN-4765	Đồ 4765	CTy CP TM & DV Trí Đức	21 Lò bát, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	25/07/2012	25/07/2013	01597/12S14
1535	S14-03199	QN-4773	Đồ 4773	Nguyễn Văn Bình	K 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	13/09/2011	13/09/2012	01756/11S14
1536	S14-03200	QN-4774	Đồ 4774	Nguyễn văn Bình	K 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01439/12S14
1537	S14-03201	QN-4777	Đồ 4777	Nguyễn Văn Bình	K 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/10/2011	28/10/2012	02046/11S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1538	S14-03206	QN-4624	Đồ 4624	Nguyễn Ngọc Trung	K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	01004/12S14
1539	S14-03209	QN-4692	Đồ 4692	Nguyễn Ngọc Trung	K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/10/2011	07/10/2012	01941/11S14
1540	S14-03211	QN-4780	Đồ 4780	Đoàn Mai Lương	Khu Hồng Hà, P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	25/07/2012	25/07/2013	01602/12S14
1541	S14-03212	QN-4874	Đồ 4874	Vũ Thị Hương	Tổ 2, K2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	14/09/2008	14/09/2009	02087/08S14
1542	S14-03214	QN-4648	Đồ 4648	Nguyễn Quang Toàn	Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00840/12S14
1543	S14-03217	QN-4875	Đồ 4875	Vũ Thị Hương	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	14/09/2008	14/09/2009	02092/08S14
1544	S14-03218	QN-4876	Đồ 4876	Vũ Thị Hương	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/01/2013	26/01/2014	00143/13S14
1545	S14-03219	QN-4877	Đồ 4877	Vũ Thị Hương	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/05/2012	08/05/2013	00603/12S14
1546	S14-03220	QN-4880	Đồ 4880	Vũ Thị Hương	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/11/2015	02/11/2016	01659/15S14
1547	S14-03221	QN-4881	Đồ 4881	Vũ Thị Hương	Tổ 2, K 2, Thành phố Móng Cái	11/07/2012	11/07/2013	01497/12S14
1548	S14-03222	QN-4890	Đồ 4890	Vũ Thị Hương	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/11/2010	08/11/2011	01638/10S14
1549	S14-03225	QN-4893	Đồ 4893	Vũ Thị Hương	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	30/06/2015	30/06/2016	01033/15S14
1550	S14-03226	QN-4915	Đồ 4915	Nguyễn Chính Nghĩa	T 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	01/06/2010	01/06/2011	00838/10S14
1551	S14-03227	QN-4916	Đồ 4916	Nguyễn Chính Nghĩa	T 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/06/2010	08/06/2011	00929/10S14
1552	S14-03228	QN-4917	Đồ 4917	Nguyễn Chính Nghĩa	T 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/06/2010	02/06/2011	00866/10S14
1553	S14-03229	QN-4918	Đồ 4918	Nguyễn Chính Nghĩa	Khu 6- Phường Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/11/2012	05/11/2013	02252/12S14
1554	S14-03230	QN-4919	Đồ 4919	Nguyễn Chính Nghĩa	T 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/06/2010	02/06/2011	00867/10S14
1555	S14-03231	QN-4860	Đồ 4860	Nguyễn Chính Nghĩa	T 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	01/06/2010	01/06/2011	00840/10S14
1556	S14-03232	QN-4861	Đồ 4861	Nguyễn Chính Nghĩa	T 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	01/06/2010	01/06/2011	00841/10S14
1557	S14-03233	QN-4862	Đồ 4862	Nguyễn Chính Nghĩa	T 2, K2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01380/12S14
1558	S14-03234	QN-4863	Đồ 4863	Nguyễn Chính Nghĩa	Khu 6- P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/11/2012	05/11/2013	02253/12S14
1559	S14-03235	QN-4864	Đồ 4864	Nguyễn Chính Nghĩa	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/06/2010	02/06/2011	00863/10S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1560	S14-03236	QN-4865	Đồ 4865	Nguyễn Chính Nghĩa	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01398/12S14
1561	S14-03237	QN-4870	Đồ 4870	Nguyễn Chính Nghĩa	Tổ 2, K 2, Ka Long, Thành phố Móng Cái	07/07/2014	15/06/2015	00867/14S14
1562	S14-03238	QN-4871	Đồ 4871	Nguyễn Chính Nghĩa	Khu 6- Phường Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/11/2012	05/11/2013	02254/12S14
1563	S14-03239	QN-4872	Đồ 4872	Nguyễn Chính Nghĩa	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	13/09/2008	13/09/2009	02114/08S14
1564	S14-03240	QN-4873	Đồ 4873	Nguyễn Chính Nghĩa	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	13/09/2008	13/09/2009	02115/08S14
1565	S14-03241	QN-4965	Đồ 4965	Trần văn Thuật	Thôn 7 . P. Hải Yên, Thành phố Móng Cái	12/10/2013	12/10/2014	01810/13S14
1566	S14-03242	QN-4515	Đồ 4515	Trần Văn Tiến	P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	15/12/2011	15/12/2012	02431/11S14
1567	S14-03245	QN-4529	Đồ 4529	Trần Văn Tiến	P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	24/06/2011	24/06/2012	01181/11S14
1568	S14-03246	QN-4425	Đồ 4425	Phùng Văn Chu	T 4, K 3,P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	19/09/2015	19/09/2016	01416/15S14
1569	S14-03248	QN-4707	Đồ 4707	CTy CP XD Thành Nga	165 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	13/12/2011	13/12/2012	02402/11S14
1570	S14-03250	QN-4705	Đồ 4705	CTy CP XD Thành Nga	165 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	30/05/2012	30/05/2013	00787/12S14
1571	S14-03251	QN-4704	Đồ 4704	CTy CP XD Thành Nga	165 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	17/11/2012	17/11/2013	02827/12S14
1572	S14-03253	QN-4756	Đồ 4756	CTy CP XD Thành Nga	165B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	21/11/2011	21/11/2012	02247/11S14
1573	S14-03255	QN-4716	Đồ 4716	CTy CP XD Thành Nga	165B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	16/12/2010	16/12/2011	01987/10S14
1574	S14-03257	QN-4749	Đồ 4749	Hoàng Văn Thắng	41 Gôc khế, Thọ Xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	14/07/2011	14/07/2012	01307/11S14
1575	S14-03258	QN-4750	Đồ 4750	Hoàng văn Thắng	41,Gôc Khế, Thọ Xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	15/12/2011	15/12/2012	02430/11S14
1576	S14-03259	QN-4751	Đồ 4751	Hoàng Văn Thắng	41,Gôc Khế, Thọ Xuân, Hòa lạc, Thành phố Móng Cái	30/05/2015	30/05/2016	00845/15S14
1577	S14-03260	QN-4752	Đồ 4752	Hoàng Văn Thắng	41, Khốc Khế, Thọ Xuân, Hòa lạc, Thành phố Móng Cái	12/09/2008	12/09/2009	02137/08S14
1578	S14-03261	QN-4826	Đồ 4826	Nguyễn Quốc Uy	K 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01936/13S14
1579	S14-03262	QN-4827	Đồ 4827	Nguyễn Quốc Uy	K 4, P.Hải hòa, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01933/13S14
1580	S14-03265	QN-4542	Đồ 4542	Cty CP Thành Đạt	72 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	13/09/2008	13/09/2009	02142/08S14
1581	S14-03276	QN-4327	Đồ 4327	Phạm Thị Nghiệm	54, Thương Mại, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	00995/13S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1582	S14-03277	QN-4900	Đò 4900	Trần Văn Khiêm	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/06/2010	02/06/2011	00861/10S14
1583	S14-03278	QN-4901	Đò 4901	Trần Văn Khiêm	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/06/2010	02/06/2011	00860/10S14
1584	S14-03279	QN-4902	Đò 4902	Trần Văn Khiêm	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/06/2010	02/06/2011	00852/10S14
1585	S14-03280	QN-4903	Đò 4903	Trần văn Khiêm	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/06/2010	03/06/2011	00878/10S14
1586	S14-03281	QN-4904	Đò 4904	Trần Văn Khiêm	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01399/12S14
1587	S14-03282	QN-4905	Đò 4905	Trần Văn Khiêm	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/06/2010	03/06/2011	00880/10S14
1588	S14-03283	QN-4906	Đò 4906	Trần Văn Khiêm	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/06/2010	03/06/2011	00882/10S14
1589	S14-03284	QN-4907	Đò 4907	Trần Văn Khiêm	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	11/07/2012	11/07/2013	01505/12S14
1590	S14-03285	QN-4908	Đò 4908	Trần Văn Khiêm	Tổ 2, K 2, P.Ka long, Thành phố Móng Cái	04/04/2014	04/04/2015	00360/14S14
1591	S14-03286	QN-4909	Đò 4909	Trần Văn Khiêm	Tổ 2 Khu 2- P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/12/2015	20/12/2016	01944/15S14
1592	S14-03288	QN-4911	Đò 4911	Trần Văn Khiêm	T 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/06/2010	03/06/2011	00881/10S14
1593	S14-03290	QN-4913	Đò 4913	Trần Văn Khiêm	T 2, K2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/06/2010	03/06/2011	00885/10S14
1594	S14-03291	QN-4914	Đò 4914	Trần Văn Khiêm	T 2, K2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/06/2010	03/06/2011	00884/10S14
1595	S14-03293	QN-4856	Đò 4856	CTy CP TM & XD thành Nga	165 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/06/2012	20/06/2013	01159/12S14
1596	S14-03294	QN-4857	Đò 4857	CTy CP TM & XD Thành Nga	165 B, Hùng Vương, P.ka long, Thành phố Móng Cái	20/06/2012	20/06/2013	01158/12S14
1597	S14-03295	QN-4940	Đò 4940	CTy CP TM & XD Thành Nga	165 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00959/12S14
1598	S14-03297	QN-4942	Đò 4942	CTy CP TM & XD Thành Nga	165 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	21/11/2011	21/11/2012	02246/11S14
1599	S14-03300	QN-4945	Đò 4945	CTy CP TM & XD Thành Nga	165 B, Hùng Vương, P.Ka long, Thành phố Móng Cái	30/05/2012	30/05/2013	00786/12S14
1600	S14-03301	QN-4946	Đò 4946	CTy CP TM & XD Thành Nga	165 B, Hùng Vương, P.Ka long, Thành phố Móng Cái	05/09/2011	05/09/2012	01670/11S14
1601	S14-03302	QN-4947	Đò 4947	CTy CP TM & XD Thành Nga	165 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	06/07/2013	06/07/2014	01166/13S14
1602	S14-03303	QN-4570	Đò 4570	Nguyễn văn Cường	T 8, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	16/11/2014	16/11/2015	01545/14S14
1603	S14-03304	QN-4571	Đò 4571	Nguyễn Văn Cường	T 8, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	11/11/2015	16/11/2016	01740/15S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1604	S14-03305	QN-4850	Đò 4850	Lương Văn Chấn	K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/09/2008	15/09/2009	02182/08S14
1605	S14-03306	QN-4851	Đò 4851	Lương Văn Chấn	K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/09/2008	15/09/2009	02183/08S14
1606	S14-03307	QN-4852	Đò 4852	Lương Văn Chấn	K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/09/2008	15/09/2009	02184/08S14
1607	S14-03308	QN-4853	Đò 4853	Lương Văn Chấn	K 2, P.Tân Phú, Thành phố Móng Cái	15/09/2008	15/09/2009	02185/08S14
1608	S14-03310	QN-4855	Đò 4855	Lương Văn Chấn	K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/09/2008	15/09/2009	02187/08S14
1609	S14-03315	QN-4613	Đò 4613	Đình Duy Phương	Cẩm Thành, Thành phố Cẩm Phả	10/08/2012	10/08/2013	01704/12S14
1610	S14-03316	QN-4617	Đò 4617	Đình Duy Phương	Cẩm Thành, Thành phố Cẩm Phả	10/08/2015	10/08/2016	01204/15S14
1611	S14-03318	QN-4676	Đò 4676	Đình Duy Phương	Cẩm Thành, Thành phố Cẩm Phả	10/11/2010	10/11/2011	01687/10S14
1612	S14-03321	QN-4614	Đò 4614	Đình Duy Phương	Cẩm Thành, Thành phố Cẩm Phả	16/05/2015	16/05/2016	00771/15S14
1613	S14-03323	QN-4632	Đò 4632	Nguyễn Thành Kết	K 2, Hải Yên, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	25/04/2016	00628/15S14
1614	S14-03324	QN-4633	Đò 4633	Nguyễn Thành Kết	K 2, Hải Yên, Thành phố Móng Cái	28/12/2014	28/12/2015	01789/14S14
1615	S14-03326	QN-4640	Đò 4640	Nguyễn Mai Loan	K 6, Hải Yên, Thành phố Móng Cái	22/08/2011	22/08/2012	01597/11S14
1616	S14-03327	QN-4641	Đò 4641	Nguyễn Mai Loan	K 6, Hải Yên, Thành phố Móng Cái	22/08/2011	22/08/2012	01596/11S14
1617	S14-03328	QN-4642	Đò 4642	Đỗ Trần Chung	K 9, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/08/2011	22/08/2012	01594/11S14
1618	S14-03329	QN-4643	Đò 4643	Đỗ Trần Chung	K 9, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/08/2011	22/08/2012	01593/11S14
1619	S14-03330	QN-4552	Đò 4552	Nguyễn Quốc Uy	K 4, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	02/11/2015	02/11/2016	01675/15S14
1620	S14-03331	QN-4562	Đò 4562	Nguyễn Quốc Uy	K 4, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	10/01/2016	10/01/2017	00058/16S14
1621	S14-03332	QN-4710	Đò 4710	Vũ Thị Hương	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	16/05/2015	16/05/2016	00731/15S14
1622	S14-03334	QN-4712	Đò 4712	Vũ Thị Hương	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/03/2013	15/03/2014	00332/13S14
1623	S14-03336	QN-4715	Đò 4715	Vũ Thị Hương	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01383/12S14
1624	S14-03337	QN-4403	Đò 4403	Trương Ngọc Bình	P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	31/08/2011	31/08/2012	01637/11S14
1625	S14-03341	QN-4981	Đò 4981	Hoàng Hữu Thanh	T2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01061/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1626	S14-03343	QN-4983	Đồ 4983	Nguyễn Thị Tú	K 4, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/09/2008	15/09/2009	02228/08S14
1627	S14-03347	QN-4987	Đồ 4987	Nguyễn Thị Loan	K 5, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	01/02/2016	01/02/2017	00159/16S14
1628	S14-03349	QN-4849	Đồ 4849	Đỗ Văn Phương	T 10, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	01002/12S14
1629	S14-03352	QN-4730	Đồ 4730	DN Tư Nhân Lương Thảo	99 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/04/2012	26/04/2013	00571/12S14
1630	S14-03355	QN-4733	Đồ 4733	DN Tư nhân Lương Thảo	99 B, Hùng Vương, P Ka long, Thành phố Móng Cái	15/09/2008	15/09/2009	02254/08S14
1631	S14-03356	QN-4734	Đồ 4734	DN Tư Nhân Lương Thảo	99 B, Hung Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/09/2008	15/09/2009	02255/08S14
1632	S14-03357	QN-4735	Đồ 4735	DN Tư nhân Lương Thảo	T 99 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	01/10/2012	01/10/2013	02045/12S14
1633	S14-03358	QN-4736	Đồ 4736	DN Tư Nhân Lương Thảo	99 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	10/01/2016	10/01/2017	00045/16S14
1634	S14-03359	QN-4737	Đồ 4737	DN Tư Nhân Lương Thảo	99 B, Hung vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	10/01/2016	10/01/2017	00046/16S14
1635	S14-03360	QN-4739	Đồ 4739	DN Tư Nhân Lương Thảo	99 B, Hùng Vương, P.Ka long, Thành phố Móng Cái	15/09/2008	15/09/2009	02259/08S14
1636	S14-03361	QN-4740	Đồ 4740	Doanh Nghiệp Tư Nhân Lương Thảo	99 B, Đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/09/2008	15/09/2009	02260/08S14
1637	S14-03363	QN-4883	Đồ 4883	Trần Thị Minh Lý	K 5P, Hải Yên, Thành phố Móng Cái	21/06/2015	21/06/2016	00952/15S14
1638	S14-03365	QN-5851	Đồ 5851	Phạm Thị Hiếu	48 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/07/2014	22/07/2015	00949/14S14
1639	S14-03366	QN-5852	Đồ 5852	Phạm Thị Hiếu	48 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00989/12S14
1640	S14-03367	QN-5853	Đồ 5853	Phạm Thị Hiếu	48 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/11/2015	02/11/2016	01668/15S14
1641	S14-03369	QN-5446	Đồ 5446	Phạm Văn Đán	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	21/07/2011	21/07/2012	01390/11S14
1642	S14-03370	QN-5854	Đồ 5854	Nguyễn Phú Cường	K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	14/09/2011	14/09/2012	01782/11S14
1643	S14-03371	QN-5855	Đồ 5855	Nguyễn Phú Cường	K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	12/01/2013	12/01/2014	00085/13S14
1644	S14-03372	QN-5856	Đồ 5856	Nguyễn Phú Cường	K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/09/2008	15/09/2009	02277/08S14
1645	S14-03378	QN-5806	5806	Bùi Công Nghĩa	tổ 1, khu 3, TT Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên	30/10/2008	30/04/2009	02691/08S14
1646	S14-03390	QN-5222	5222	Bùi Huy Cường	Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	05/12/2008	05/12/2009	03035/08S14
1647	S14-03402	QN-5180	Diệp Trần 01	Chi Nhánh Cty TNHH DVDLTM Diệp Trần	Tổ 1 Khu 3 P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	12/08/2013	12/02/2014	01434/13S14

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1648	S14-03403	QN-5234	5234	Lê Đông Oanh	Xã Cẩm la, Thị xã Quảng Yên	23/12/2008	23/06/2009	03182/08S14
1649	S14-03406	QN-5520	Đồ Hồng Quảng	CTy CP tư vấn & XD dân dụng Công nghiệp	266, Nguyễn văn Cừ, Thành phố Hạ Long	28/08/2009	28/02/2010	01154/09S14
1650	S14-03408	QN-5766	Tàu XMLT - 5766	CTy TNHH Mỹ Hải	236, Cái Dăm, Thành phố Hạ Long	16/01/2009	16/01/2010	00109/09S14
1651	S14-03410	QN-5186	5186	Nguyễn Ngọc Minh	thôn 6A, Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	05/01/2009	05/01/2010	00011/09S14
1652	S14-03420	QN-6256	Hoàng Vy	Nguyễn Đức Kết	Xã Quan Lạn, Huyện Vân Đồn	27/04/2016	11/11/2016	00555/16S14
1653	S14-03423	QN-6416	Xuồng công tác	Ban quản lý cảng Cái Rồng	TT. Cái Rồng, Thành phố Hạ Long	24/03/2015	12/03/2016	00319/15S14
1654	S14-03436	QN-3903	Hạ Long Tackele - 02	Trần Thị Phụng	Số 123, Lê Thánh Tông, Thành phố Hạ Long	09/03/2016	09/09/2016	00295/16S14
1655	S14-03437	QN-5150	Quân - Sen	Trần Văn Quân	K 12, P.Quang Trung, Thành phố Hạ Long	27/03/2009	27/09/2009	00342/09S14
1656	S14-03440	QN-5862	Tân Phong	CTy TNHH Tân Phong-Vân Đồn	Thôn Đông Thắng, Xã Đông Xá, Huyện Vân Đồn	27/03/2009	27/03/2010	00345/09S14
1657	S14-03443	QN-5152	Hàng Hải	Trần Thị Hằng	Tổ 69 B, P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	31/03/2009	30/09/2009	00370/09S14
1658	S14-03447	QN-5181	Diệp Trần 02	Chi nhánh Công ty TNHH DVDLTM Diệp Trần	Tổ 1 Khu 3- P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/09/2014	15/03/2015	01169/14S14
1659	S14-03448	QN-5252	ĐT 16	Công ty TNHH Trường Quốc An	Tổ 19,Khu 4 - P.Trần Hưng Đạo, Thành phố Hạ Long	27/04/2009	27/04/2010	00495/09S14
1660	S14-03449	QN-5585	Xuồng 5585	Nguyễn Chính Bình	Tổ 8, K 5, P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long	27/04/2009	27/04/2010	00492/09S14
1661	S14-03452	QN-5887	5887	CTy TNHH khoáng sản Minh Đạt	Tổ 8, K 10, P.Quang Hanh, Thành phố Cẩm Phả	05/07/2011	05/07/2012	01234/11S14
1662	S14-03453	QN-6003	Canô Công tác	CTy Cổ Phần Xi măng Hạ Long	Xã Thống Nhất, Huyện Hoành Bồ	24/03/2014	24/03/2015	00296/14S14
1663	S14-03463	QN-4815	DISCOVERY-02	Công ty TNHH Du Lịch Khám Phá Phong Cảnh Đất Việt	tổ 19, khu 4, P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	17/09/2010	17/03/2011	01427/10S14
1664	S14-03479	QN-5267	5267	CTy CP Thương mại & SX Quảng Long	75, P.Cẩm Tây, Thành phố Cẩm Phả	01/07/2010	01/01/2011	01055/10S14
1665	S14-03481	QN-5225	DISCOVERY-01	Công ty TNHH Du lịch khám phá Phong Cảnh Đất Việt	tổ 19, khu 4, P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	22/06/2009	22/12/2009	00777/09S14
1666	S14-03482	QN- -----	Hoàng Hà	Tổng cục hậu cần - Bộ Công An	Nhà nghỉ dưỡng 368 Bộ CA - Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	20/07/2009	20/01/2010	00579/09S15
1667	S14-03487	QN-5272	Xuồng 5272	Đội quản lý thị trường số 2	TT.Cái Rồng, Huyện Vân Đồn	09/07/2009	09/09/2009	00863/09S14
1668	S14-03492	QN-5380	5380	Trần Văn Dương	Xã Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	22/07/2009	22/01/2010	00946/09S14
1669	S14-03494	QN-5605	5605	Lê Văn Cường	Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	22/07/2009	22/01/2010	00948/09S14

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1670	S14-03505	QN-5262	5262	Lê Đình Tăng	Thôn 4B- Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	23/07/2009	23/07/2010	00960/09S14
1671	S14-03509	QN-5271	5271	CTy TNHH Bái Tử Long Hưng Nguyên	P.Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	31/07/2009	31/07/2010	01017/09S14
1672	S14-03512	QN-5602	5602	Nguyễn Văn Tùng	Thôn 4, xã Thắng Lợi, Huyện Vân Đồn	05/08/2009	05/02/2010	01034/09S14
1673	S14-03513	QN-5709	Tàu chở nước	Ban quản lý Vịnh Hạ Long	166 Lê Thánh Tông, Thành phố Hạ Long	10/12/2014	02/12/2015	01697/14S14
1674	S14-03543	QN-5818	5818	Đoàn Văn Thúc	Thôn3, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	02/11/2009	02/11/2010	01473/09S14
1675	S14-03551	QN-5707	Thuận An - 27	Doanh nghiệp tư nhân Quang Phương	Tổ 11, khu 9, P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	23/11/2009	23/11/2010	01643/09S14
1676	S14-03554	QN-5637	5637	Đoàn trung liên	Xóm 7 . Xã yên Hải, Thị xã Quảng Yên	25/11/2009	25/01/2010	01665/09S14
1677	S14-03566	QN-5617	5617	Công ty quản lý đường thủy Quảng Ninh	Khu đô thị mới,P.Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	28/08/2014	13/02/2015	01127/14S14
1678	S14-03577	QN-5970	5970	Công ty CP Tư vấn và XDDD Công nghiệp	Phường Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	19/04/2012	19/10/2012	00536/12S14
1679	S14-03578	QN-5771	5771	Ngô Doãn Thận	793 - Lê Thánh Tông-P.Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long	23/10/2012	23/04/2013	02214/12S14
1680	S14-03586	QN-5891	5891	Thái Đình Bản	Tổ 28,khu Hoà Lạc,P. Cẩm Bình, Thành phố Cẩm Phả	28/04/2010	28/10/2010	00578/10S14
1681	S14-03589	QN-6818	Mỹ Hải - 08	Công ty TNHH Mỹ Hải	Tổ 1, Khu 2A, P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	22/04/2016	20/01/2017	00510/16S14
1682	S14-03596	QN-5794	Xuồng công tác HA-620	Công ty TNHH Hương Hải	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	14/11/2013	14/11/2014	02037/13S14
1683	S14-03598	QN-6004	Sao Mai - 01	Công ty kho vận & Cảng Cẩm Phả - TKV	P.Cửa Ông, Thành phố Cẩm Phả	08/02/2012	08/08/2012	00147/12S14
1684	S14-03613	QN-6059	6059	Đỗ Văn Thi	Phường Yên Thanh, Thành phố Uông Bí	13/07/2010	13/01/2011	01136/10S14
1685	S14-03614	QN-6037	Hải Âu	Đỗ Văn Hùng	Tổ 61-Phường Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	25/10/2011	25/04/2012	02029/11S14
1686	S14-03617	QN-6040	Đò 6040	Ban quản lý rừng phòng hộ Móng Cái	25 Võ Thị Sáu, P.Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01938/13S14
1687	S14-03634	QN-6295	Tender-6295	Công ty CP du thuyền Đông Dương	73 Lê thánh Tông, Thành phố Hạ Long	19/10/2012	19/10/2013	02175/12S14
1688	S14-03651	QN-		CTyTNHH TM XNK Tổng hợp Quảng Hà	76A Trần Bình Trọng, Huyện Hải Hà	14/03/2011	14/03/2012	00027/11S18
1689	S14-03652	QN-6133	Hậu Cần 01	Ban Quản lý vịnh Hạ Long	Số 166, Đường Lê Thánh Tông, Thành phố Hạ Long	11/05/2012	11/05/2013	00618/12S14
1690	S14-03660	QN-6182	Đồng Đội 08	Công ty CP Đồng đội Thương binh Quảng Ninh	Tổ 19-Khu Đập nước 2 -P. Cẩm Thủy, Thành phố Cẩm Phả	20/12/2011	20/12/2012	02456/11S14
1691	S14-03670	QN-6375	Tender- Minh Hải	Công ty TNHH DVDL Minh Hải	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	26/06/2014	26/12/2014	00827/14S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1692	S14-03671	QN-6103	QN-6103	Công ty cổ phần đầu tư phát triển Quốc Dũng	106-108 Bà Triệu, P. Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	04/09/2013	04/03/2014	00059/13S99
1693	S14-03678	QN- .	Ba Hang 01	Nguyễn Văn Hạnh	Tổ 1 Khu Ba Hang- P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	25/09/2012	25/03/2013	02011/12S14
1694	S14-03679	QN-6359	Ngọc Long-01	Tô Văn Chương	Tổ 35, P. Cẩm Sơn, Thành phố Cẩm Phả	24/08/2016	24/02/2017	01126/16S14
1695	S14-03686	QN-6130	Ponton công trình	Cty CP Đầu Tư Nạo Vét và XĐĐT VINAWACO 16	Số 271 Lê Thánh Tôn, Thành phố Hạ Long	22/08/2014	22/08/2015	00489/14V84
1696	S14-03689	QN- .	ĐMC-05	Ngô Doãn Việt	Thôn 4 A -Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	21/12/2011	21/12/2012	02465/11S14
1697	S14-03692	QN-	Cứu Nạn - 02	Trung tâm lặn cứu nạn và thể thao dưới nước-QN	P.Hồng gai, Thành phố Hạ Long	12/12/2013	11/07/2014	02176/13S14
1698	S14-03697	QN-.....	Thuyền Cao Su	Công Ty TNHH Khu Nghỉ dưỡng Thuyền Nổi VHL	Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	01/02/2012	01/02/2013	00134/12S14
1699	S14-03705	QN-	Trường học nổi	Phòng giáo dục và Đào tạo TP Hạ Long	Phố Nguyễn Du, P.Hồng Gai, Thành phố Hạ Long	12/03/2012	13/03/2013	00118/12V17
1700	S14-03718	QN-4517	Trung Tâm 4-02	Ban Quản lý Vịnh Hạ Long	166 Đường Lê Thánh Tông, Thành phố Hạ Long	14/12/2015	14/12/2016	01917/15S14
1701	S14-03723	QN-6025	HLB-21	C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long	P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01033/13S14
1702	S14-03724	QN-6023	HLB-12	C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long	P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01024/13S14
1703	S14-03725	QN-6020	HLB-01	C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long	P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01023/13S14
1704	S14-03726	QN-6022	HLB-03	C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long	P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01032/13S14
1705	S14-03727	QN-6021	HLB-02	C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long	P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01022/13S14
1706	S14-03728	QN-6024	HLB-13	C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long	P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01019/13S14
1707	S14-03734	QN-6759	HLB-10	Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long	P.Tuần Châu , Tp Hạ Long , Quảng Ninh, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01027/13S14
1708	S14-03737	QN-6754	HLB 4(KARLIJN)	Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long	P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01017/13S14
1709	S14-03738	QN-6763	HLB 19 (HANNAH)	Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long	P.Tuần Châu , Tp Hạ Long , Quảng Ninh, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01034/13S14
1710	S14-03741	QN- 3835	3CT 31	Công ty cổ phần Quản lý Đường sông số 3	P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	23/09/2015	23/03/2016	01439/15S14
1711	S14-03744	QN-	Công Thành 01	Nguyễn Hùng Hợp	Tổ 6 Khu 1- P. Hồng Gai, Thành phố Hạ Long	13/08/2012	13/02/2013	01713/12S14
1712	S14-03747	QN-6075	SD-420-34	Công ty Kho vận Hòn Gai - TKV	Phường Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	01/02/2016	21/01/2017	00165/16S14
1713	S14-03748	QN-2208	Hải Âu 02	Công ty Cổ phần Giám định Vinacomin	55A Lê Thánh Tông, Thành phố Hạ Long	11/08/2016	06/02/2017	01096/16S14

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1714	S14-03749	QN-1164	Hải Âu - 01	Công ty Cổ phần Giám định Vinacomin	55A Lê Thánh Tông, Thành phố Hạ Long	19/08/2014	08/02/2015	01065/14S14
1715	S14-03751	QN-6908	SD-420-35	Ban QL Bến & PT trên sông Biên giới - TP Móng Cái	Đường Hữu Nghị, P.Trần Phú, TP Móng Cái, Thành phố Móng Cái	02/10/2014	02/10/2015	01280/14S14
1716	S14-03759	QN-6757	HLB-09 (Hy Thanh)	Cty TNHH Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long	P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01026/13S14
1717	S14-03760	QN-6742	HLB-14	Cty TNHH Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ Long	P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01030/13S14
1718	S14-03761	QN-6743	HLB-15	Cty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long	Phường Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01025/13S14
1719	S14-03768	QN-	Thủy Lợi Yên Lập	C.ty TNHH MTV thủy lợi Yên Lập Quảng Ninh	P.Minh Thành, Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên	30/10/2012	30/10/2013	00986/12V34
1720	S14-03771	QN-3075	Minh Đạt 01	Điệp Văn Đoàn	Đông Thắng- Đông Xá, Huyện Vân Đồn	01/11/2012	01/05/2013	02237/12S14
1721	S14-03778	QN-6741	HLB-6	Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long	P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01018/13S14
1722	S14-03779	QN-6740	HLB-5	Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long	P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01031/13S14
1723	S14-03780	QN-6746	HLB-22	Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long	P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01020/13S14
1724	S14-03781	QN-6745	HLB-20	Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long	P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01021/13S14
1725	S14-03782	QN-6744	HLB-17	Công ty TNHH MTV DT Thiên Minh	Tổ 8 khu 5-P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	24/12/2015	29/12/2016	01993/15S14
1726	S14-03784	QN-	Xuông Hương Hải	Bùi Mạnh Cường	Số 1 Vườn Đào, P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	26/12/2012	26/12/2013	02548/12S14
1727	S14-03785	QN - 1102	Ca nô - 23	Cảng Quảng Ninh	, Thành phố Hạ Long	15/01/2014	15/01/2015	00058/14S14
1728	S14-03787	QN-	HALONG TACKLE 01	Công ty cổ phần Nam Long	Tổ 8, K 4, P.Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long	10/01/2013	10/01/2014	00066/13S14
1729	S14-03789	QN-6362	Sao Mai 03	Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả Vinacomin	Phường Cửa Ông, Thành phố Cẩm Phả	16/08/2016	01/02/2017	01105/16S14
1730	S14-03791	QN-6140	Nam Tùng 06	Công ty TNHH MTV Nam Tùng	Số 508 Vũ Văn Hiếu, Hà Tu, Thành phố Hạ Long	20/05/2016	15/02/2017	00748/16S14
1731	S14-03793	QN-	Xuân Hưng 08	Lương Thị Ca	Số 19, tổ 18A, P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	25/02/2013	25/02/2014	00107/13V34
1732	S14-03794	QN-6534	HALSERCO-11	Công Ty Cổ phần dịch vụ Vịnh Hạ Long	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	07/05/2015	27/03/2016	00681/15S14
1733	S14-03805	QN-6060	Cảng Cẩm Phả 08	Công ty Kho vận & Cảng Cẩm Phả - Vinacomin	Đường Lý Thường Kiệt - P.Cửa Ông, Thành phố Cẩm Phả	22/04/2015	19/11/2016	00521/15S14
1734	S14-03806	QN- 5635	Hồng Hà 02	Công ty Kho vận Hòn Gai TKV	Cọc 5, Phường Hồng Hà, TP Hạ Long, Thành phố Hạ Long	03/05/2013	03/05/2014	00609/13S14
1735	S14-03807	QN-6017	Đò khách	Ngô Văn Chiến	Khu 9 - Phường Hà An, Thị xã Quảng Yên	28/11/2013	07/05/2014	02110/13S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1736	S14-03828	QN-6476	6476	Trần Văn Khiêm	Khu6, P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/05/2013	28/05/2014	00814/13S14
1737	S14-03844	QN-6649	Tàu Chở Nước	Dương Văn Thuật	Liên Hòa, Thị xã Quảng Yên	28/09/2015	30/01/2016	01456/15S14
1738	S14-03860	QN- .	Quốc Dũng	Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Quốc Dũng	Số 106-108 Phố Bà Triệu- P. Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	13/09/2013	13/09/2014	01573/13S14
1739	S14-03880	QN-6367	Hoàng Thanh 02	Hoàng Văn Thanh	Khu 1 Thị trấn Cồ tò, Huyện Cồ Tồ	27/04/2016	27/10/2016	00557/16S14
1740	S14-03900	QN-7289	Phương Anh 89	Công ty TNHH TMTH & DVDL Phương Anh	Số 269 Đường An Tiêm-P.Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long	22/08/2016	22/02/2017	01112/16S14
1741	S14-03915	QN-6285	Tàu hàng khô	Công Ty TNHH MTV Kiên Cường Quảng Ninh	Khu 3, TT Trối, Huyện Hoành Bồ	17/07/2015	12/05/2016	01105/15S14
1742	S14-03916	QN-0022	3 CT 21	Công ty cổ phần Quản lý Đường sông số 3	P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	22/04/2015	26/05/2016	00508/15S14
1743	S14-03926	QN-7066	Đức Thuận 01	Công ty TNHH MTV Taxi Đức Thuận	Thôn Bắc, Phú Hải, Huyện Hải Hà	28/01/2016	18/01/2017	00139/16S14
1744	S14-03941	QN- 7256	Đông Hiền	Công ty TNHH Hùng Linh Vũ	P. Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	02/06/2016	02/12/2016	00685/16S14
1745	S14-03942	QN-8058	Monkey Island	CN công ty TNHH DVDL Thương mại Diệp Trần	Tổ 1 khu 3- P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	12/08/2016	12/02/2017	01101/16S14
1746	S14-03944	QN-9100	Đò chở khách	Nguyễn Trọng Hạnh	Thôn Bến Triều, Xã Hồng Phong, Huyện Đông Triều	06/11/2015	03/11/2016	01707/15S14
1747	S14-04004	QN- 7007	Đông Hiền 08	Vũ Chí Đông	P. Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	01/08/2016	25/01/2017	01067/16S14
1748	S14-04021	QN-7230	Xuồng máy P85	Cảng Dầu B12	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	13/07/2016	25/02/2017	00942/16S14
1749	S14-04028	QN-7174	Đại Dương 01	Công Ty Cổ Phần TM và DV Hàng Hải Đại Dương	KĐT Hà Khánh A, P. Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	23/08/2016	23/02/2017	01124/16S14
1750	S14-04029	QN-	Tân Thanh	Hoàng Văn Tân	Khu 1-P.Yên Giang, Thị xã Quảng Yên	13/08/2015	13/08/2016	01239/15S14
1751	S14-04030	QN-	The Vissai	Công Ty TNHH Tập Đoàn Hoàng Phát Vissai	Lô C7, KCN Gián Khẩu, Huyện Gia Viễn	14/09/2015	14/03/2016	01364/15S14
1752	S14-04031	QN-7062	Thuyền tự hành	Tô Tiến Thủy	Hoàng Tân, Thị xã Quảng Yên	22/02/2016	19/02/2017	00211/16S14
1753	S14-04039	QN-	VX700-01	Công ty cổ phần dịch vụ Vịnh Hạ Long	Số 20- Đường Hạ long- P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	28/10/2015	28/10/2016	01628/15S14
1754	S14-04040	QN-	VX700-02	Công ty Cổ phần dịch vụ Vịnh Hạ Long	Số 20 Đường Hạ long- P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	28/10/2015	28/10/2016	01633/15S14
1755	S14-04041	QN-	VX700-03	Công ty CP Dịch vụ Vịnh Hạ Long	Số 20 Đường Hạ Long-P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	28/10/2015	28/10/2016	01630/15S14
1756	S14-04042	QN-	VX700-06	Công ty CP Dịch vụ Vịnh Hạ Long	Số 20 Đường Hạ Long-P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	28/10/2015	28/10/2016	01631/15S14
1757	S14-04043	QN-.....,.....	Mũi Ngọc 01	Phạm Văn Chúc	Thôn Bắc, Vạn Ninh, Thành phố Móng Cái	10/11/2015	10/11/2016	01260/15V34

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1758	S14-04051	QN-.....	Sà lan tự hành	Công Ty CP TV & Đầu tư Xây Dựng Hoàng Mai Anh	Khu 4. TT Cô Tô, Huyện Cô Tô	19/11/2015	19/11/2016	01784/15S14
1759	S14-04055	QN-.....	Đông Đô 36	Ngô Mạnh Đô	Tổ 9, Khu3.P. Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	19/01/2016	01/02/2017	00108/16S14
1760	S14-04057	QN-	Đò khách - hàng	Vũ Tống Khoa	Khu 7- Phường Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	15/12/2015	15/12/2016	01925/15S14
1761	S14-04061	QN-8258	Vân Đồn 06	UBND Huyện Vân Đồn	Khu 5, Thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn	15/12/2015	15/12/2016	01924/15S14
1762	S14-04063	QN-.....	NEW WORLD 58	Phan Thị Cúc	Tổ 2B, Khu9, P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	01/02/2016	01/02/2017	00168/16S14
1763	S14-04064	QN-.....	Huy Hoàng 18	Lê Dương Minh	tổ 8, Khu 6, P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	25/01/2016	01/02/2017	00123/16S14
1764	S14-04070	QN-7102	Minh Quang 68	Đình Khắc Minh	Tổ 10C, Khu4 A. P. Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	30/08/2016	03/02/2017	01169/16S14

Tỉnh thành: Quảng Ninh (S)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	S14-00001	QN-0135-HL	0135	Nguyễn văn Tâm	P.Hùng thắng, Thành phố Hạ Long	03/03/2008	03/09/2008	00304/08S14
2	S14-00002	QN-0166-HL	0166	Dương văn Nam	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	03/03/2008	03/09/2008	00306/08S14
3	S14-00003	QN-0136-HL	0136	Dương văn Mạnh	Khu7,P.Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	03/03/2008	03/09/2008	00307/08S14
4	S14-00004	QN-0143-HL	Đồ 0143	Phạm văn Sửu	P.cao xanh, Thành phố Hạ Long	03/03/2008	03/09/2008	00308/08S14
5	S14-00005	QN-0137-HL	Đồ 0137	Vũ Thị Liên	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	10/08/2007	10/02/2008	00005/07S14
6	S14-00006	QN-0164-HL	Đồ 0164	Nguyễn Văn Tho	P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	03/03/2008	03/09/2008	00305/08S14
7	S14-00007	QN-0165-HL	Đồ :0165	Đỗ Văn Quang	P. bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	03/03/2008	03/09/2008	00303/08S14
8	S14-00008	QN-0163-HL	Đồ 0163	Vũ Văn Thao	P. Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	03/03/2008	03/09/2008	00309/08S14
9	S14-00009	QN-0123- HL	Đồ 0123	Lê Đức Võ	P. Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long	03/03/2008	03/09/2008	00302/08S14
10	S14-00015	QN-4187	4187	Đổng Văn Dũng	Xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	19/05/2008	19/11/2008	00006/08S14
11	S14-01495	QN-3735	Bình - Loan	Dương Văn Bình	Phường Hà An, Thị xã Quảng Yên	26/08/2016	26/02/2017	01141/16S14
12	S14-01546	QN-3710	Đồ Đá Vách	Phạm Quang Khải	xã Hưng Đạo, Huyện Đông Triều	13/05/2011	13/05/2012	00931/11S14
13	S14-02994	QN-0166.HL	0166	Dương Văn Nam	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	16/09/2011	16/03/2012	01807/11S14
14	S14-02996	QN-0154.HL	0154	Vũ Thi Nga	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	27/09/2012	27/03/2013	02018/12S14
15	S14-03375	QN-0059HL	Đồ Khách 0059	Nguyễn Đình Hưng	tổ 7, khu3, P. Giếng Đáy, Thành phố Hạ Long	21/05/2015	21/05/2016	00789/15S14
16	S14-03411	QN-5785	Xuồng 5785	Công ty TNHH DL Cánh Buồm Nhiệt Đới	, Thành phố Hạ Long	07/11/2013	07/11/2014	01985/13S14
17	S14-03413	QN-5786	Xuồng 5786	Công ty TNHH DL Cánh Buồm Nhiệt Đới	, Thành phố Hạ Long	19/10/2012	19/10/2013	02178/12S14
18	S14-03450	QN-6057	6057	Ban Quản Lý Vịnh Hạ Long	166 - Lê Thánh Tông, Thành phố Hạ Long	14/08/2012	14/02/2013	01717/12S14
19	S14-03455	QN-5206	5206	Bùi Đình Nhật	Thôn Yên Khánh, xã Yên Đức, Huyện Đông Triều	02/06/2009	02/06/2010	00664/09S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
20	S14-03456	QN-5205	5205	Đỗ Đức Lợi	Thôn Trại Mới A, xã Bình Khê, Huyện Đông Triều	05/08/2009	03/06/2010	00665/09S14
21	S14-03457	QN-5200	5200	Nguyễn Văn San	Thôn Bắc Sơn, xã Bình Khê, Huyện Đông Triều	05/08/2009	03/06/2010	00666/09S14
22	S14-03458	QN-5204	5204	Vũ Văn Hoà	thôn Phú Linh, Bình Khê, Huyện Đông Triều	05/08/2009	02/06/2010	00667/09S14
23	S14-03459	QN-5217	5217	Công ty Quản lý khai thác thuỷ lợi Đông Triều	xã Hưng Đạo, Huyện Đông Triều	02/06/2009	02/06/2010	00668/09S14
24	S14-03461	QN-5202	5202	Công ty TNHH TM Ngọc Sơn	Khu Vĩnh Hồng - Mạo Khê, Huyện Đông Triều	28/07/2009	28/07/2010	01005/09S14
25	S14-03462	QN-5211	5211	Công Ty TNHH Thương Mại Ngọc Sơn	Khu Vĩnh Hồng , TT Mạo Khê, Huyện Đông Triều	28/07/2009	28/07/2010	01006/09S14
26	S14-03464	QN-	5242	Vũ Văn Quang	xóm 4- Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	25/08/2016	25/02/2017	01136/16S14
27	S14-03465	QN-5241	5241	Lê Văn Tiến	Xóm 4, xã phong Hải, Thị xã Quảng Yên	12/01/2012	12/07/2012	00060/12S14
28	S14-03466	QN-5240	5240	Nguyễn Văn Năng	xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	26/04/2010	26/10/2010	00559/10S14
29	S14-03467	QN-5149	5149	Ngô Bá Dinh	xóm 5, Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	05/05/2011	05/11/2011	00850/11S14
30	S14-03468	QN-5184	5184	Vũ Văn Phú	thôn 6- Phường Hà An, Thị xã Quảng Yên	17/07/2012	17/01/2013	01572/12S14
31	S14-03469	QN-	5249	Nguyễn Văn Tường	thôn 3, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	25/08/2016	25/02/2017	01137/16S14
32	S14-03470	QN-5251	5251	Trần Văn Lực	xã Tân An, Thị xã Quảng Yên	10/06/2009	10/12/2009	00707/09S14
33	S14-03471	QN-5223	5223	Bùi Công Phương	Xã Tân An, Thị xã Quảng Yên	25/08/2016	25/02/2017	01135/16S14
34	S14-03472	QN-5201	5201	Trần Văn Thương	Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	10/06/2009	10/12/2009	00709/09S14
35	S14-03473	QN-5243	5243	Phạm Văn Giang	Xóm 4 - Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	26/04/2010	26/10/2010	00555/10S14
36	S14-03474	QN-5244	5244	Dương Văn Thuấn	Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	25/08/2016	25/02/2017	01138/16S14
37	S14-03475	QN-5259	5259	Phạm Thanh Nhân	Khu 4- Phường Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	03/07/2015	02/01/2016	01048/15S14
38	S14-03476	QN-	5263	Ngô Văn Vinh	Thôn 1B - Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	25/08/2016	25/02/2017	01134/16S14
39	S14-03477	QN-5264	5264	Ngô Văn Quang	Thôn 1B - Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	10/06/2009	10/12/2009	00714/09S14
40	S14-03489	QN-5604	5604	Chu Văn Mai	Thôn Cây Thau-xã Đoàn Kết, Huyện Vân Đồn	17/07/2009	17/01/2010	00914/09S14
41	S14-03490	QN-5591	5591	Nguyễn Văn Vinh	Thôn1 xã Thắng Lợi, Huyện Vân Đồn	17/07/2009	17/01/2010	00915/09S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
42	S14-03495	QN-5381	5381	Lê Văn Hiền	Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	24/10/2013	24/04/2014	01889/13S14
43	S14-03496	QN-5382	5382	Đỗ Văn Khương	Vị Khê, Liên Vị, Thị xã Quảng Yên	22/07/2009	22/07/2010	00950/09S14
44	S14-03497	QN-5383	5383	Nguyễn Văn Dũng	Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	08/05/2014	08/11/2014	00549/14S14
45	S14-03499	QN-5385	5385	Lê Văn Oành	Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	19/06/2012	20/12/2012	01146/12S14
46	S14-03502	QN-5377	5377	Trần Văn Trọng	xã Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	19/06/2012	20/12/2012	01147/12S14
47	S14-03503	QN-5378	5378	Trần Văn Lênh	P. Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	19/06/2012	20/12/2012	01149/12S14
48	S14-03504	QN-5592	5592	Nguyễn Văn Mùi	Thôn 1, xã Thắng Lợi, Huyện Vân Đồn	23/07/2009	23/01/2010	00958/09S14
49	S14-03515	QN-5182	5182	Lê Văn Huyện	Xã Liên Hòa, Thị xã Quảng Yên	09/09/2015	09/09/2016	01339/15S14
50	S14-03516	QN-0012BC	0012	Hoàng Xuân Tiến	Khu 5, Thị Trấn Ba Chẽ, Huyện Ba Chẽ	12/08/2009	12/02/2010	01049/09S14
51	S14-03517	QN-0044BC	0044	Ngô Văn Trọng	Khu 5 Thị Trấn Ba chẽ, Huyện Ba Chẽ	12/08/2009	12/02/2010	01050/09S14
52	S14-03521	QN-5397	5397	Nguyễn Văn Tiến	P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	25/11/2014	25/06/2015	01606/14S14
53	S14-03524	QN-5593	5593	Nguyễn Văn Huân	Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	26/08/2016	26/02/2017	01140/16S14
54	S14-03525	QN-0212 HL	0212-HL	Lê Văn Lẻo	Tổ 14, K2, P.Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long	10/08/2012	10/02/2013	01680/12S14
55	S14-03532	QN-0164HL	Đồ 0164	Nguyễn Văn Tho	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	21/04/2015	21/04/2016	00504/15S14
56	S14-03533	QN-0141HL	Đồ 0141	Phạm Văn Lâm	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	08/03/2011	08/09/2011	00568/11S14
57	S14-03534	QN-0123-HL	Đồ 0123	Phạm Văn Đặc	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	21/05/2015	21/05/2016	00793/15S14
58	S14-03550	QN-5261	5261	Công Ty TNHH Vận Tải Việt Thuận	số 42, Nguyễn Du, Quang Trung, Thành phố Uông Bí	18/11/2009	18/11/2010	01616/09S14
59	S14-03557	QN.0224HL	0224	Nguyễn Đức Giang	tổ 9, khu 1, P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	10/12/2009	08/06/2010	01771/09S14
60	S14-03562	QN-0225HL	Đồ 0225	Bùi Thị Phượng	Tổ 9 Khu 2-P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	21/12/2009	21/06/2010	01881/09S14
61	S14-03584	QN-5770	5770	Trần Văn Thương	Phường Hà An, Thị xã Quảng Yên	02/12/2014	02/06/2015	01638/14S14
62	S14-03590	QN-0245HL	Đồ 0245	Trần Văn Quân	Tổ 1 Khu Ba Hang-P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	20/05/2010	20/11/2010	00737/10S14
63	S14-03591	QN-0246 HL	Đồ 0246	Vũ Văn Duân	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	09/07/2014	09/07/2015	00885/14S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
64	S14-03592	QN-0247 HL	Đò 0247	Vũ Văn Thao	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	21/05/2015	21/05/2016	00794/15S14
65	S14-03594	QN-0249HL	Đò 0249	Đỗ Văn Quang	Hà An, Thị xã Quảng Yên	21/05/2015	21/05/2016	00790/15S14
66	S14-03595	QN-0250 HL	Đò 0250	Dương Văn Cường	Tổ 14, khu 7, P.Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	21/05/2014	21/05/2015	00625/14S14
67	S14-03611	QN-0291HL	Đò 0291	Công ty TNHH Hạ Long Biển Ngọc	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	11/08/2011	11/02/2012	01569/11S14
68	S14-03612	QN-0290HL	Đò 0290	Công ty TNHH Hạ Long Biển Ngọc	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	02/08/2011	02/02/2012	01474/11S14
69	S14-03619	QN-0292HL	Đò 0292	Trần Văn Lân	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	14/09/2012	14/09/2013	01878/12S14
70	S14-03629	QN-0295HL	Trung tâm 03	Ban quản lý vịnh Hạ Long	166-Lê Thánh Tông-P.Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long	01/11/2010	01/11/2011	01608/10S14
71	S14-03631	QN-0297HL	Trung tâm 05	Ban quản lý vịnh Hạ Long	166-Lê Thánh Tông-P.Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long	25/11/2011	25/11/2012	02308/11S14
72	S14-03667	QN-0298HL	Đò 0298	Phạm Văn Minh	Tổ 13 Khu 7-P.Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	03/04/2013	03/10/2013	00426/13S14
73	S14-03676	QN-0305HL	Đò 3676	Phạm Văn Lâm	Tổ 7, Khu 5, P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	21/05/2015	21/05/2016	00791/15S14
74	S14-03694	QN-0333HL	Hoa Cương-01	Doanh Nghiệp Tư Nhân Ngọc Hoa Cương	Tổ 8,K3, P. Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	15/08/2013	15/02/2014	01452/13S14
75	S14-03695	QN-0334HL	HOA CƯƠNG-02	Doanh nghiệp tư nhân Ngọc Hoa Cương	Tổ 8,khu 3, P. Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	16/08/2013	16/02/2014	01455/13S14
76	S14-03703	QN-0335HL	Đò Chở Khách	Nguyễn Văn Thao	Tổ 6A- P. Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	11/03/2013	11/09/2013	00298/13S14
77	S14-03717	QN-0336 HL	0336	Dương Văn Nam	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	25/05/2015	25/05/2016	00809/15S14
78	S14-03756		Xuồng cứu hộ 01	Trung tâm cấp cứu mở Vinacomin	Phường Hà Tu, Thành phố Hạ Long	14/11/2013	14/09/2014	02034/13S14
79	S14-03762	QN-0341HL	Đò khách	Vũ Đức Chức	Phường Yên Hải, Thị xã Quảng Yên	10/06/2015	10/06/2016	00903/15S14
80	S14-03774	QN-0344HL	Đò 0344 HL	Lê Văn Lèo	Tổ 14 Khu 4- P. Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long	11/11/2015	13/11/2016	01724/15S14
81	S14-03775	QN-	Đò chở khách	Đỗ văn San	Liên Hoà,, Thị xã Quảng Yên	19/11/2012	19/11/2013	02346/12S14
82	S14-03808	QN-0342HL	Đò khách	Đỗ Văn San	Xóm 7 - Xã Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	28/05/2015	28/05/2016	00818/15S14
83	S14-03815	QN-0004CT	Đò khách 04	Nguyễn Thế Văn	Thôn Nam Đồng - Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	26/04/2016	27/10/2016	00521/16S14
84	S14-03816	QN-0002CT	Đò khách 02	Đình Viết Đắc	Thôn Nam Đồng - Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	26/04/2016	27/10/2016	00526/16S14
85	S14-03817	QN-0006CT	Đò khách 06	Đình Như Mẫn	Thôn Nam Đồng - Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	26/04/2016	27/10/2016	00538/16S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
86	S14-03818	QN-0012CT	Đồ khách 12	Nguyễn Văn Đệ	Thôn Nam Đồng - Xã Đồng Tiến, Huyện Cò Tô	26/04/2016	27/10/2016	00524/16S14
87	S14-03819	QN-0008CT	Đồ khách 08	Lê Thành Long	Thôn Nam Đồng - Xã Đồng Tiến, Huyện Cò Tô	26/04/2016	27/10/2016	00527/16S14
88	S14-03820	QN-0013CT	Đồ khách 13	Lê Quý Lộc	Ban chỉ huy quân sự, Huyện Cò Tô	26/04/2016	27/10/2016	00546/16S14
89	S14-03821	QN-0001CT	Đồ khách 01	Phạm Văn Hiển	Thôn Nam Đồng, xã Đồng Tiến, Huyện Cò Tô	26/04/2016	27/10/2016	00545/16S14
90	S14-03822	QN-0010CT	Đồ khách 10	Phạm Ngọc Sơn	Khu 4 Thị trấn Cò tô, Huyện Cò Tô	26/04/2016	27/10/2016	00536/16S14
91	S14-03823	QN-0011CT	Đồ khách 11	Lại Văn Sơn	Thôn Nam Đồng - Xã Đồng Tiến, Huyện Cò Tô	26/04/2016	27/10/2016	00539/16S14
92	S14-03824	QN-0015CT	Đồ khách 15	Hà Thanh Tùng	Khu 3 Thị trấn Cò tô, Huyện Cò Tô	21/04/2014	21/10/2014	00443/14S14
93	S14-03825	QN-0007CT	Đồ khách 07	Trần Văn Phòng	Khu 4 Thị trấn Cò Tô, Huyện Cò Tô	26/04/2016	27/10/2016	00543/16S14
94	S14-03826	QN-0014CT	Đồ khách 14	Vương Ngọc Thuỷ	Khu 1 Thị trấn Cò tô, Huyện Cò Tô	11/04/2015	11/10/2015	00434/15S14
95	S14-03836	QN-0016CT	Đồ khách 16	Đào Văn Tuấn	Thôn Nam Hà - Xã Đồng Tiến, Huyện Cò Tô	26/04/2016	27/10/2016	00523/16S14
96	S14-03837	QN-0017CT	Đồ khách 17	Nguyễn Ngọc Sơn	Thôn Nam Hà - Xã Đồng Tiến, Huyện Cò Tô	09/07/2013	09/01/2014	01196/13S14
97	S14-03838	QN-0018CT	Đồ khách 18	Phạm Văn Vương	Khu 4 - Thị trấn Cò tô, Huyện Cò Tô	26/04/2016	27/10/2016	00537/16S14
98	S14-03839	QN-0003CT	Đồ khách 03	Bùi Đức Tuyến	Thôn Hải Tiến - Xã Đồng Tiến, Huyện Cò Tô	26/04/2016	27/10/2016	00532/16S14
99	S14-03840	QN-0005CT	Đồ khách 05	Ngô Văn Tác	Thôn Nam Đồng - Xã Đồng Tiến, Huyện Cò Tô	26/04/2016	27/10/2016	00522/16S14
100	S14-03859	QN- .	Nhà bè Vân Đồn	Vũ Kiều Hưng	Khu 4-Thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn	24/10/2013	06/03/2014	01887/13S14
101	S14-03865	QN-0343HL	Đồ khách	Ngô Bá Huyền	Thôn Cẩm Tiến- Xã Cẩm La, Thị xã Quảng Yên	25/11/2014	25/11/2015	01607/14S14
102	S14-03897	QN-0345HL	Đồ khách	Phạm Văn Vinh	Xã Cẩm La, Thị xã Quảng Yên	11/11/2015	13/11/2016	01723/15S14
103	S14-03908	QN-	Đồ khách	Vương Văn Chính	Khu 1, TT Cò Tô, Huyện Cò Tô	26/04/2016	27/10/2016	00541/16S14
104	S14-03909	QN-	Đồ khách	Hà Hồng Chủ	Khu 2, TT Cò Tô, Huyện Cò Tô	22/04/2014	22/10/2014	00462/14S14
105	S14-03910	QN-	Đồ Khách	Nguyễn Đức Dũng	Nam Đồng, xã Đồng Tiến,, Huyện Cò Tô	26/04/2016	27/10/2016	00525/16S14
106	S14-03911	QN-	Đồ khách	Bùi Mạnh Hùng	Khu 3, TT Cò Tô, Huyện Cò Tô	26/04/2016	27/10/2016	00544/16S14
107	S14-03912	QN-	Đồ khách	Lê Bá Tùng	Khu 4, TT Cò Tô, Huyện Cò Tô	21/04/2014	21/10/2014	00465/14S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
108	S14-03962	QN-	Văn Hùng	Lường Văn Hùng	thôn Hồng Hải, xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	26/04/2016	27/10/2016	00534/16S14
109	S14-03963	QN-	Văn Cường	Nguyễn Văn Cường	thôn Hồng Hải, xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	26/04/2016	27/10/2016	00535/16S14
110	S14-03964	QN-	Văn Tình	Phạm Văn Tình	thôn Hồng Hải, xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	22/06/2016	24/12/2016	00848/16S14
111	S14-03965	QN-0032-CT	Văn Thành	Nguyễn Văn Thành	thôn Hồng Hải, xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	22/06/2016	24/12/2016	00846/16S14
112	S14-03966	QN-	Văn Hiếu	Đỗ Văn Hiếu	Thôn Hồng Hải, xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	22/06/2016	24/12/2016	00847/16S14
113	S14-03967	QN-	Văn Giáp	Lường Văn Giáp	Thôn Hồng Hải , xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	26/04/2016	27/10/2016	00533/16S14
114	S14-03968	QN-	Quý Lộc	Lê Quý Lộc	Khu 3, TT Cô Tô, Huyện Cô Tô	25/12/2014	30/06/2015	01809/14S14
115	S14-03969	QN-	Văn Minh	Hoàng Văn Minh	Thôn Nam Hà, xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	22/06/2016	24/12/2016	00850/16S14
116	S14-03970	QN-	Văn Khương	Nguyễn Văn Khương	Thôn Nam Hà, xã Đồng tiến, Huyện Cô Tô	26/04/2016	27/10/2016	00531/16S14
117	S14-03971	QN-	Văn Thảo	Ngô Văn Thảo	Thôn Hải Tiến, xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	25/12/2014	30/06/2015	01812/14S14
118	S14-03995	QN-	Văn Huy	Nguyễn Văn Huy	Thôn Nam Đồng, Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	26/04/2016	27/10/2016	00528/16S14
119	S14-03996		Văn Quân	Ngô Văn Quân	Thôn Nam Đồng, Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	26/04/2016	27/10/2016	00529/16S14
120	S14-03997		Khắc Đó	Lê Khắc Đó	Thôn Nam Đồng, xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	26/04/2016	27/10/2016	00530/16S14
121	S14-03998		Xuân Tuất	Lê Xuân Tuất	Thôn 2 Xã Thanh Lâm, Huyện Cô Tô	26/04/2016	27/10/2016	00540/16S14
122	S14-03999		Thế Văn 68	Nguyễn Thế Văn	Thôn Nam Đồng, Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	26/04/2016	27/10/2016	00520/16S14
123	S14-04000		Văn Sát 01	Võ Văn Sát	Thôn Hồng Hải, Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	26/04/2016	27/10/2016	00542/16S14
124	S14-04001	QN-0021-CT	Văn Sát 02	Võ Văn Sát	Thôn Hồng Hải, Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	22/06/2016	24/12/2016	00849/16S14
125	S14-04037		Xuông chở khách	Hợp tác xã vận tải con đò cổ tích	Tổ 7 khu 2-P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	20/10/2015	20/10/2016	01587/15S14
126	S14-04038	QN	Xuông chở khách	Trần Văn Cường	151A Tổ 7 khu 6-P. Giếng Đáy, Thành phố Hạ Long	20/10/2015	20/10/2016	01588/15S14
127	S14-04047			Cty CPĐT, Nạo Vét & XD Đường Thủy-VINAWACO16	217 Tổ 2KP 1A,P.Cao Thắng, Thành phố Hạ Long	18/11/2015	14/07/2016	00764/15S50
128	S14-04048			CTy CPĐT, Nạo Vét & XD Đường Thủy-VINAWACO16	217 Tổ 2, KP 1A, P. Cao Thắng, Thành phố Hạ Long	18/11/2015	14/07/2016	00765/15S50
129	S14-04049			CTy CPĐT, Nạo Vét & XD Đường Thủy-VINAWACO16	217 Tổ 2, KP 1A, P. Cao Thắng, Thành phố Hạ Long	18/11/2015	14/07/2016	00766/15S50

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
130	S14-04050			CTy CPĐT, Nạo Vét & XD Đường Thủy-VINAWACO16	217 Tổ 2, KP 1A, P. Cao Thắng, Thành phố Hạ Long	18/11/2015	14/07/2016	00767/15S50
131	S14-04052		Xuồng Chở Khách	Công ty Cổ phần Linh Phúc An Quảng Ninh	Tổ 5 khu 1-P. Cao Thắng, Thành phố Hạ Long	25/11/2015	25/11/2016	01809/15S14
132	S14-04081	QN-	Văn Quý	Lê Văn Quý	Thôn Hồng Hải, Xã Đồng Tiến, Huyện Cò Tô	22/06/2016	24/12/2016	00851/16S14
133	S14-04082	QN-	Văn Đức	Phạm Văn Đức	Thôn Hồng Hải, Xã Đồng Tiến, Huyện Cò Tô	22/06/2016	24/12/2016	00852/16S14
134	S14-04083	QN-	Văn Sâm	Nguyễn Văn Sâm	Thôn Hồng Hải, Xã Đồng Tiến, Huyện Cò Tô	22/06/2016	24/12/2016	00853/16S14
135	S14-04084	QN-	Văn Hệ	Đình Văn Hệ	Thôn Nam Đồng, Xã Đồng Tiến, Huyện Cò Tô	22/06/2016	24/12/2016	00854/16S14
136	S14-04085	QN-	Văn Thủy	Vũ Văn Thủy	Thôn Nam Đồng, Xã Đồng Tiến, Huyện Cò Tô	22/06/2016	24/12/2016	00855/16S14
137	S14-04086	QN-	Văn Trường	Tô Văn Trường	Thôn Nam Đồng, Xã Đồng Tiến, Huyện Cò Tô	22/06/2016	24/12/2016	00856/16S14
138	S14-04087	QN-	Sỹ Thắng	Hồ Sỹ Thắng	Thôn Nam Đồng, Xã Đồng Tiến, Huyện Cò Tô	22/06/2016	24/12/2016	00857/16S14
139	S14-04092		Đò Chở Rác	Công ty Cổ Phần Thương Mại Phúc Thành	Tổ 12 Khu 4-P.Hà Lầm, Thành phố Hạ Long	04/08/2016	04/02/2017	01081/16S14
140	S14-04093		BA-03	Công ty TNHH thương mại và vận tải Bình An	Tổ 9, Khu 3, P. Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long	02/08/2016	02/02/2017	01092/16S14
141	S14-04100		Đò khách	Phạm Văn Chấn	Liên Hòa, Thị xã Quảng Yên	29/08/2016	22/02/2017	01147/16S14

(Tính đến ngày 28 tháng 02 năm 2017)

Tỉnh thành: Quảng Ninh (S)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	S14-00001	QN-2691	Bài thơ 14	Hoàng Văn Hượng	tổ 2, khu 3. P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	03/07/2012	14/11/2012	01425/12S14
2	S14-00008	QN-2699	Bài Thơ 05	Doanh Nghiệp Tư Nhân Quý Thành Long	tổ 7, khu 6 P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	06/11/2008	30/12/2008	02748/08S14
3	S14-00009	QN-2188	BÀI THƠ 06	Đào xuân Lộc	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	26/07/2010	26/01/2011	01210/10S14
4	S14-00023	QN-2244	POLIOVAC	Trại chăn nuôi số 2 Đảo rêu	Số 2- Đảo Rêu-, Thành phố Cẩm Phả	07/10/2011	07/04/2012	01943/11S14
5	S14-00036	QN-2584	Hạ Long 19	Ngô Thị Ngà	Tổ 9B, khu 3, P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	23/05/2016	26/11/2016	00610/16S14
6	S14-00038	QN-2651	Sao Mai- 01	Nguyễn thị Nụ	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	03/07/2008	15/11/2008	01206/08S14
7	S14-00040	QN-2177	IMAGE	CT TNHH Du Thuyền Hình ảnh Hạ Long	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	16/05/2011	16/06/2011	00939/11S14
8	S14-00044	QN-2191	Bình Minh 09	Ninh văn Luận	P.Giếng Đáy, Thành phố Hạ Long	13/06/2011	13/09/2011	01113/11S14
9	S14-00045	QN-2609	Thành Công 08	Doanh Nghiệp tư nhân vận tải & DVDL Thành Công	tổ 76, khu7, P. hà Khẩu, Thành phố Hạ Long	26/10/2009	13/11/2009	01461/09S14
10	S14-00051	QN-2656	Hạ long 09	Trương văn Tiến	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	20/09/2010	20/03/2011	01429/10S14
11	S14-00054	QN-2693	Biển Mơ - 09	Công ty cổ phần XNK Thủy sản Quảng Ninh	, Thành phố Hạ Long	13/05/2008	13/11/2008	00761/08S14
12	S14-00059	QN-2608	Hải Âu 04	Lương tú Oanh	P Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long	07/05/2008	07/11/2008	00723/08S14
13	S14-00061	QN-2668	NEW WORLD- 68	Công ty TNHH Du Lịch Tùng Vân	Tổ 6 khu 6- P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	06/12/2010	06/01/2011	01838/10S14
14	S14-00062	QN-2687	Hải Long 08	Bùi Thị Lệ Thanh	P. Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	21/04/2015	22/10/2015	00503/15S14
15	S14-00065	QN-2423	Biển Nhó 08	Nguyễn Văn Tường	Tổ 8 Khu 6-P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	04/06/2013	05/12/2013	00880/13S14
16	S14-00096	QN-2599	Thịnh An 06	Nguyễn Tiến Thành	Thôn 4, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	23/08/2012	07/12/2012	01749/12S14
17	S14-00125	QN-2684	An Tiên	Nguyễn thế Vinh	, Thị xã Quảng Yên	23/07/2013	23/01/2014	01278/13S14
18	S14-00126	QN-2487	Thành Đạt - 08	Vũ Đình Xuyên	Thôn 2A, Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	19/04/2012	19/10/2012	00506/12S14
19	S14-00127	QN-2279	Thắng Lợi - 15	Ngô Đình Sự	Thôn 3, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	26/06/2013	27/12/2013	01093/13S14

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
20	S14-00130	QN-2225	Âu Lạc 18	Công ty TNHH Tăng Duy Nghĩa	P.Trần Hưng Đạo, Thành phố Hạ Long	31/01/2008	31/07/2008	00205/08S14
21	S14-00134	QN-2611	Hạ Long - 08	Công Ty TNHH Dịch Vụ Du Lịch Hải Đăng	Tổ 6 khu 5 ,P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/05/2014	15/11/2014	00600/14S14
22	S14-00137	QN-2502	Hữu Nghị 08	Công Ty TNHH MTV Toàn Hữu Nghị	Tổ 7 - Khu 5 - P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	14/03/2016	15/09/2016	00311/16S14
23	S14-00157	QN-2396	Thịnh An 22	Vũ Văn Tuyên	Thôn 2, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	05/04/2011	29/05/2011	00718/11S14
24	S14-00159	QN-2278	Thanh Niên - 08	Công ty TNHH Thanh Niên	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	14/06/2010	14/12/2010	00982/10S14
25	S14-00162	QN-2230	Sao Mai 08	Nguyễn Đình Hùng	P.Bãi Cháy-, Thành phố Hạ Long	26/05/2009	26/11/2009	00616/09S14
26	S14-00165	QN-2493	Bình Minh 19	Công ty TNHH 1TV Du Lịch Thanh Thủy	Tổ 1 Khu 4-P.Giếng đáy, Thành phố Hạ Long	17/07/2015	20/01/2016	01107/15S14
27	S14-00184	QN-2267	Thành Công	Đoàn Thế Quảng	Tổ 22 Khu 2 - P.Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long	16/07/2012	16/01/2013	01538/12S14
28	S14-00190	QN-2160	Sơn Cường	Công ty TNHH Sơn Cường	Tổ 3 , Khu 3 , P . Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	12/10/2009	08/01/2010	01354/09S14
29	S14-00215	QN-2650	Thanh phong - 09	Công ty cổ phần DL và TM Tài Phong	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	28/02/2012	28/08/2012	00252/12S14
30	S14-00232	QN-2658	Phi Long 10	Bùi Đình Phong	Xã Nguyễn Huệ, Huyện Đông Triều	11/12/2008	11/06/2009	03091/08S14
31	S14-00249	QN-2676	Sóng biển 04	Nguyễn thị Thuỷ	Xã Phong cốc,, Thị xã Quảng Yên	21/01/2011	21/07/2011	00325/11S14
32	S14-00259	QN-2585	Hoàng Hiệp 18	Phạm Trung Nghĩa	Tổ 6, khu 5-P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	30/09/2010	30/03/2011	01470/10S14
33	S14-00267	QN-2442	Vân Hải 1	Bùi Đức Vượng	Xã Quan Lạn, Huyện Vân Đồn	09/07/2013	09/01/2014	01184/13S14
34	S14-00273	QN-2316	Trường Giang	Vũ Bá Tiến	Phường Tân An, Thị xã Quảng Yên	18/06/2015	15/12/2015	00933/15S14
35	S14-00279	QN-2229	Bài thơ 09	CTy CP đầu tư thương mại DVDL Bài Thơ	Tổ 9 Khu 9- P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	01/06/2011	01/12/2011	01072/11S14
36	S14-00284	QN-2468	Biển Mơ - 02	Công ty cổ phần XNK Thủy sản Quảng Ninh	, Thành phố Hạ Long	25/02/2008	25/08/2008	00235/08S14
37	S14-00290	QN-2404	Núi đỏ 01	Công tyTNHH Mũi Ngọc Quảng Ninh	P.Bãi cháy., Thành phố Hạ Long	19/02/2008	19/08/2008	00229/08S14
38	S14-00294	QN-2456	Sông Hương	Vũ Đình Giang	Yên Hải, Thị xã Quảng Yên	10/04/2012	10/10/2012	00450/12S14
39	S14-00302	QN-2458	Bài thơ 15	Công ty TNHH vận chuyển khách Bài Thơ	Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	11/05/2012	11/11/2012	00622/12S14
40	S14-00318	QN-2559	Liên Kết 12	Ngô Xuân Hòa	Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	09/03/2009	09/09/2009	00263/09S14
41	S14-00320	QN-2492	Thăng Long 01	Công ty TNHH 1TV Dịch vụ vận tải Thăng Long	Tổ 48C Khu Diêm Thủy-Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	15/08/2014	15/02/2015	01052/14S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
42	S14-00323	QN-2607	Thịnh An 19	Vũ Văn Tuyên	Thôn 2, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	05/04/2011	15/04/2011	00717/11S14
43	S14-00325	QN-2485	Hương hải 22	Công ty TNHH Hương Hải.	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	17/06/2009	17/12/2009	00765/09S14
44	S14-00328	QN-2304	Núi Đỏ - 03	Nguyễn Văn Xuồng	Tổ 48 E, K.Diêm Thủy, P. Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	28/09/2009	28/03/2010	01284/09S14
45	S14-00329	QN-2130	Quảng ninh 21	Công ty cổ phần Vận tải khách thủy Q.Ninh	, Thành phố Hạ Long	07/09/2010	07/03/2011	01369/10S14
46	S14-00330	QN-2447	Hương hải 36	Công ty TNHH Hương Hải Hạ Long	Tổ 2 Khu 2- P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	19/11/2015	28/05/2016	01786/15S14
47	S14-00331	QN-2073	Hương Hải 17	Công ty CP Vận tải Sông biển Sinh đôi	, Thị xã Quảng Yên	14/07/2014	14/10/2014	00889/14S14
48	S14-00332	QN-2647	Hương hải 10	Công ty TNHH Hương hải	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	20/09/2010	20/12/2010	01428/10S14
49	S14-00335	QN-2766	Thịnh An 09	Bùi Thị Thuấn	Thôn 2 Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	02/04/2015	02/10/2015	00383/15S14
50	S14-00339	QN-2163	Minh Châu - 01	Vương văn Bình	Khu 9 thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn	14/05/2013	15/11/2013	00687/13S14
51	S14-00340	QN-2464	Bản Sen 1	Nguyễn Đăng Vấn	xã Bản sen, Huyện Vân Đồn	22/07/2014	22/01/2015	00962/14S14
52	S14-00342	QN-2571	Bài Thơ -05	Nguyễn quốc Doanh	Tổ 2 khu 1, phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Hạ Long	16/11/2011	16/12/2011	02213/11S14
53	S14-00346	QN-2610	Hải Hà 10	Hà Văn Đô	Tổ 2. Khu 3 - P. Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long	13/12/2010	13/06/2011	01931/10S14
54	S14-00349	QN-2698-	Hồng gai 01	Công ty cổ phần du lịch và dịch vụ Hồng gai	, Thành phố Hạ Long	19/12/2008	19/06/2009	03151/08S14
55	S14-00356	QN-2675	Thịnh An 20	Bùi Thị Hà	Thôn 2, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	05/04/2011	05/10/2011	00719/11S14
56	S14-00360	QN-2525	Vân Đồn 02	Bùi văn Chế	Xã Quan Lạn, Huyện Vân Đồn	19/06/2012	19/12/2012	01137/12S14
57	S14-00363	QN-2564	Núi đỏ 02	Nguyễn Văn Xuồng	Tổ 48 E, K.Diêm Thủy, P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	28/09/2009	28/03/2010	01285/09S14
58	S14-00364	QN-2080	Núi đỏ 04	Công ty Mũi ngọc Quảng Ninh	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	23/04/2008	23/10/2008	00663/08S14
59	S14-00372	QN-2712	2712	Đào Bá Thắng	P. Cửa Ông, Thành phố Cẩm Phả	24/03/2015	24/09/2015	00321/15S14
60	S14-00417	QN-2159	Bài Thơ 08	Công ty CP Đầu tư TM & DVĐL Bài thơ	Tổ 9 Khu 9-P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	25/02/2010	25/08/2010	00313/10S14
61	S14-00418	QN-2457	Vũ Gia	Nguyễn Thị Bảo Yến	Tổ 4 Khu 1-P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long	21/04/2015	29/10/2015	00502/15S14
62	S14-00443	QN-2945	Vân long	Vũ Thị Hoa	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	30/03/2015	30/09/2015	00355/15S14
63	S14-00459	QN-2950	Bài Thơ 18	Công ty vận chuyển khách Bài Thơ	Số 11 . P.Lê Quý Đôn, Thành phố Hạ Long	07/04/2009	07/10/2009	00382/09S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
64	S14-00462	QN-2575	Biển Mơ 02-06	Công ty cổ phần XNK thủy sản Quảng Ninh	,, Thành phố Hạ Long	14/10/2010	14/04/2011	01533/10S14
65	S14-00475	QN-2708	Đăng Minh	Vũ Công Hùng	Thôn 5 . Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	19/08/2009	19/02/2010	01076/09S14
66	S14-00487	QN-2482	Biển Mơ - 01	C.Ty cổ phần XNK Thủy sản Quảng Ninh	, Thành phố Hạ Long	07/12/2010	07/06/2011	01866/10S14
67	S14-00493	QN-2941	Thủy Long -19	Vũ đình Thắng	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/07/2009	15/01/2010	00894/09S14
68	S14-00494	QN-2546	Toàn Thắng 05	Nguyễn Thị Trâm	Phường Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên	06/06/2016	11/12/2016	00692/16S14
69	S14-00495	QN-2534	Toàn Thắng 02	Nguyễn Thế Vinh	Thị trấn Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên	06/04/2016	10/10/2016	00385/16S14
70	S14-00497	QN-2959	Ngọc Linh	Đoàn Trung Mừng	11B Đình Tiên Hoàng, Quảng yên,, Thị xã Quảng Yên	27/11/2009	27/05/2010	01681/09S14
71	S14-00504	QN-2962	Vân Hải	Nguyễn đức Kết	Quan Lạn, Huyện Vân Đồn	07/10/2008	07/04/2009	02336/08S14
72	S14-00540	QN-1530	Hồng long 1530	Vũ Văn Vũ	Thôn Hải Yến , Xã Yên hải, Thị xã Quảng Yên	19/07/2011	19/01/2012	01345/11S14
73	S14-00549	QN-1529	HƯỚNG Hải 01	Công ty TNHH Hương Hải	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	26/11/2010	26/05/2011	01794/10S14
74	S14-00550	QN-2924	Thịnh An - 19	Bùi Thị Hà	Thôn 2 Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	29/08/2011	29/09/2011	01625/11S14
75	S14-00555	QN-1555	Huy Long 19	Vũ Tiến Bình	Tổ 6 Khu 6-P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	06/05/2013	14/11/2013	00649/13S14
76	S14-00560	QN-1577	Biển Ngọc-19	Công Ty TNHH Hạ long- Biển ngọc	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	23/10/2015	23/10/2016	01612/15S14
77	S14-00564	QN-1567	Thành công -16	Doanh Nghiệp Tư Nhân Hoàng Cung	Số 163, T8, K6, P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	08/04/2014	01/10/2014	00380/14S14
78	S14-00565	QN-1554	Hoa biển	Nguyễn Văn Huân	Phường Hà An, Thị xã Quảng Yên	05/06/2012	05/12/2012	00878/12S14
79	S14-00567	QN-2046	Hạ Long - 06	Phạm Văn Pha	Tổ 10 khu 5 Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	06/08/2010	06/02/2011	01257/10S14
80	S14-00573	QN-1582	Hà Bình 08	Công Ty TNHH Một Thành Viên Thương Mại Hà Bình	25 Vườn Đào P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	13/05/2014	07/12/2014	00559/14S14
81	S14-00575	QN-1594	Phong hải	Nguyễn văn Phụng& Nguyễn thị Chè	P.Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long	29/09/2010	29/03/2011	01458/10S14
82	S14-00576	QN-1599	Bài thơ 28	Công ty TNHHDL Bài Thơ	P Cao xanh,, Thành phố Hạ Long	26/03/2008	26/09/2008	00473/08S14
83	S14-00581	QN-1709	SPICA	C.Ty TNHH TAIHEIYO - SHINJU - VIET NAM	, Huyện Vân Đồn	21/02/2013	21/08/2013	00224/13S14
84	S14-00588	QN-1609	Sóng Biển 05	Bùi Huy Trường	Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	09/04/2015	07/10/2015	00414/15S14
85	S14-00594	QN-1629	Sài Gòn - Hạ Long	Công ty CP-DLKS Sài Gòn - Hạ Long	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	10/05/2016	10/11/2016	00713/16S14

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
86	S14-00596	QN-1637	Hải Ninh 28	Công Ty Cổ Phần Thương Mại Hải Ninh	Tổ 3 - Khu 8 - P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	12/02/2015	14/03/2015	00211/15S14
87	S14-00603	QN-1569	IMAGE	Công ty TNHH Du thuyền Hình ảnh Hạ long	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	16/05/2011	16/06/2011	00938/11S14
88	S14-00606	QN-1447	Thắng Lợi - 08	Nguyễn thị Lan	Thị trấn Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên	23/03/2010	23/09/2010	00427/10S14
89	S14-00609	QN-1456	Quảng Ninh 26	Công ty cổ phần vận tải khách thủy Quảng ninh	Phường Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long	10/11/2015	11/11/2016	01721/15S14
90	S14-00610	QN-1665	Sóng Biển 08	CTy TNHH VCK Du lịch Sóng Biển	P. Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	09/05/2008	09/08/2008	00754/08S14
91	S14-00617	QN-1459	Xuồng 1459	CTy cổ phần xây dựng Đại Dương	T5, K7, P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long	31/07/2009	31/07/2010	01014/09S14
92	S14-00620	QN-1666	Cường Thịnh	Doanh Nghiệp Tư Nhân Du Lịch Cường Thịnh	tổ 56, khu6 ,P. Cao Thắng, Thành phố Hạ Long	11/06/2010	11/12/2010	00977/10S14
93	S14-00624	QN-1654	Bình Dung - 08	Ngô Kim Dung	Tổ 22, P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	27/06/2011	27/12/2011	01186/11S14
94	S14-00625	QN-1719	PHI LONG 06	Vũ Tiến Kha	Tổ 3, khu 3, phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/09/2011	15/12/2011	01801/11S14
95	S14-00627	QN-1685	Phương Tín	CTy TNHH Phát Triển DL Hạ Long	Thị Trấn Trới, Huyện Hoành Bồ	02/12/2009	02/06/2010	01720/09S14
96	S14-00629	QN-1718	Hùng Anh - 02	Phạm văn Huân	Tổ 18 khu 2, P.Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long	08/06/2011	08/12/2011	01092/11S14
97	S14-00633	QN-1349	Minh Phương -02	Công Ty TNHH Dịch Vụ Du Lịch Minh Phương	Tổ 6, Khu 5B, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	06/12/2010	06/06/2011	01837/10S14
98	S14-00634	QN-1717	Thu Hà -02	Công ty TNHH Toàn Thắng 688	Tổ 13 Khu 2A- P.Cao Thắng, Thành phố Hạ Long	31/07/2014	25/12/2014	00993/14S14
99	S14-00641	QN-1277	Sóng Biển - 06	Bùi Huy Trường	Xã: Hà An, Thị xã Quảng Yên	26/11/2009	26/05/2010	01672/09S14
100	S14-00643	QN-1369	Hùng Long	Phạm Thị Tuyết	tổ 2, khu 6, P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	17/04/2012	17/10/2012	00486/12S14
101	S14-00646	QN-1278	Bến Hải	Vũ Đình Giang	Tổ 4 Khu 7- P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	14/10/2015	10/04/2016	01561/15S14
102	S14-00651	QN-1268	Cường Thịnh	Doanh Nghiệp Tư Nhân Du Lịch Cường Thịnh	P. Cao thắng, Thành phố Hạ Long	28/05/2010	28/11/2010	00816/10S14
103	S14-00652	QN-1259	Hương Hải 05	Công ty TNHH Hương Hải	P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	10/09/2010	10/03/2011	01391/10S14
104	S14-00656	QN-1690	Thiên cung 09	Công ty cổ phần dịch vụ vịnh Hạ Long	Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	13/09/2012	13/09/2013	01872/12S14
105	S14-00657	QN-1691	Thiên cung 10	Công ty cổ phần dịch vụ vịnh Hạ long	, Thành phố Hạ Long	13/09/2012	13/09/2013	01873/12S14
106	S14-00658	QN-1747	Bản sen	Phạm Văn Miên	Xã Bản sen, Huyện Vân Đồn	06/05/2016	19/11/2016	00609/16S14
107	S14-00660	QN-1694	Quảng Nam - 06	Công ty TNHH Thương Mại & dịch vụ Quảng Nam	Tổ 9 khu 4 Phường Giếng Đáy, Thành phố Hạ Long	05/11/2014	05/05/2015	01485/14S14

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
108	S14-00665	QN-2556	Giao thông	Trường đào tạo nghề Giao thông cơ điện	p Hà khẩu,, Thành phố Hạ Long	16/03/2011	16/09/2011	00617/11S14
109	S14-00669	QN-1178	Thịnh An-18	Nguyễn Văn Mẽ	Thôn 2, Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	30/08/2011	30/09/2011	01629/11S14
110	S14-00674	QN-1350	Minh Hằng 08	CTy CP dịch vụ du lịch quốc tế Minh Hằng	Tổ 9, Khu 3, P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	24/03/2011	24/09/2011	00670/11S14
111	S14-00682	QN-1205	Biển mớ 10	Công ty cổ phần XNK thủy sản Quảng Ninh	, Thành phố Hạ Long	07/12/2010	07/06/2011	01865/10S14
112	S14-00684	QN-1351	Nàng tiên	Nguyễn Thị Minh Tuyết	Tổ 11, khu 2B, P., Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	28/02/2008	28/02/2009	00286/08S14
113	S14-00690	QN-1346	Hòa bình 14	Công ty TNHH PT DL Hòa bình	P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	22/04/2011	22/10/2011	00789/11S14
114	S14-00692	QN-1376	Hoàng Long 16	Công ty TNHH du lịch và thương mại Đại Sơn.	P.Bãi cháy,, Thành phố Hạ Long	28/09/2011	04/02/2012	01882/11S14
115	S14-00697	QN-1401	Hải cường 01	Đặng Đình Thuý	P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	07/05/2010	07/11/2010	00599/10S14
116	S14-00702	QN-1126	Trường Giang 18	Vũ Bá Tiến	Phường Tân An, Thị xã Quảng Yên	11/03/2014	11/09/2014	00224/14S14
117	S14-00703	QN-1167	Hà Bình 02	Công ty TNHH 1TV Thương mại Hà Bình	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	29/04/2011	29/10/2011	00811/11S14
118	S14-00705	QN-1688	Hồng Long	Doanh Nghiệp Tư Nhân Huyền Việt	Tổ 1 khu 1- P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	22/10/2015	14/04/2016	01605/15S14
119	S14-00707	QN-1721	1721	Trung Bình Liên	Xã Bình ngọc, Thành phố Móng Cái	26/08/2015	26/08/2016	01285/15S14
120	S14-00710	QN-1723	1723	Nguyễn Tiến Dũng	Xã Bình ngọc, Thành phố Móng Cái	22/07/2008	22/07/2009	01364/08S14
121	S14-00714	QN-1738	1738	Vũ Viết Nguyên	Xã Vĩnh thực, Thành phố Móng Cái	30/03/2015	18/05/2015	00345/15S14
122	S14-00717	QN-1726	1726	Phạm Hồng Nghi	Xã Bình ngọc, Thành phố Móng Cái	22/07/2008	22/07/2009	01363/08S14
123	S14-00720	QN-1730	1730	Hoàng Văn An	Xã Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	07/09/2012	07/09/2013	01834/12S14
124	S14-00726	QN-1737	1737	Kiều Văn Đốc	Xã Vĩnh Thực, Thành phố Móng Cái	28/08/2012	28/08/2013	01763/12S14
125	S14-00735	QN-1764	Thanh Niên 16	Công ty TNHH Thanh Niên	P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	18/05/2010	18/11/2010	00697/10S14
126	S14-00736	QN-1760	Hoàng Phương - 08	Vũ Văn Tùng	Thôn 2B, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	08/08/2011	08/09/2011	01516/11S14
127	S14-00742	QN-2388	SAKURA	Công ty TNHH TAIHEIYO SHINJU - VN	Thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn	25/04/2013	09/11/2013	00593/13S14
128	S14-00749	QN-1414	Thiên Cung 18	Công ty TNHH Dịch vụ Thịnh Vượng	Tổ 6 Khu 4 - P.Yết kiêu, Thành phố Hạ Long	14/07/2016	18/12/2016	00960/16S14
129	S14-00752	QN-1250	Hải Ninh	Đặng Đình Hải	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	30/05/2012	30/06/2012	00735/12S14

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
130	S14-00754	QN-1134	Hải Anh 08	Đặng Đình Hải	P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	13/04/2016	13/10/2016	00461/16S14
131	S14-00760	QN-1303	ánh Dương 09	Dương Khắc Kim	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/04/2009	15/10/2009	00428/09S14
132	S14-00765	QN-2029	2029	Bùi Văn Vượng	Xã Quan lạn, Huyện Vân Đồn	29/08/2011	29/09/2011	01626/11S14
133	S14-00768	QN-1252	Thanh Phong 18	CôngTy TNHH 1TV TM & DL Hậu Thảo	Tổ 5B Khu 2- P. Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	24/03/2016	25/09/2016	00344/16S14
134	S14-00769	QN-2899	Huy Hoàng 09	Công ty TNHH Du lịch Huy Hoàng	P Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	22/12/2010	22/06/2011	02024/10S14
135	S14-00770	QN-2898	Huy Hoàng 08	Công ty TNHH Du lịch Huy hoàng	p Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	05/01/2011	05/07/2011	00037/11S14
136	S14-00774	QN-1439	Hoàng long 18	Công ty TNHH du lịch & thương mại Đại Sơn	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	28/09/2011	04/02/2012	01881/11S14
137	S14-00780	QN-2429	Hương hải 16	Công ty TNHH Hương Hải Hạ Long	P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	04/07/2016	30/12/2016	00894/16S14
138	S14-00784	QN-3368	Thuận Thành - 08	Công ty TNHH một Thành Viên Chi Thanh	Số 121, Tổ1 , Khu1,Phường Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	07/12/2009	07/06/2010	01762/09S14
139	S14-00786	QN-1387	Vân hải	C.ty TNHHmột thành viên viglacera Vân Hải	, Thành phố Hạ Long	14/01/2010	14/07/2010	00142/10S14
140	S14-00795	QN-3058	Phương Đông - 08	Đặng Thị Diệp	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	25/09/2015	30/10/2015	01449/15S14
141	S14-00800	QN-2287	SUN RISE	Công ty TNHH DL & TM Bình Minh	Tổ 43, K5, P.Hồng Gai, Thành phố Hạ Long	15/11/2013	17/05/2014	02038/13S14
142	S14-00804	QN-2068	Công nghĩa -01	Công ty TNHH du lịch Công Nghĩa	Tổ 11- khu 1- P. Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long	15/07/2010	15/01/2011	01151/10S14
143	S14-00808	QN-3066	3066	Công ty Cổ phần dịch vụ Vịnh Hạ Long	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	29/02/2012	28/02/2013	00259/12S14
144	S14-00815	QN-1137	Đông xá 01	Bùi văn Sinh	Khu 2.Xã Đông xá., Huyện Vân Đồn	27/05/2008	27/11/2008	00936/08S14
145	S14-00816	QN-2387	ECLIPSE -02	Công ty TNHH Du Lịch Minh Quang Quảng Ninh	Tổ 4, Khu1, P.Cao xanh., Thành phố Hạ Long	29/01/2010	29/04/2010	00224/10S14
146	S14-00818	QN-2412	Hải Long - 20	Doanh nghiệp tư nhân Nhất Ngợi	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	05/10/2010	05/04/2011	01482/10S14
147	S14-00824	QN-2155	Thăng Long 02	Lương Hữu Hạnh	Tổ 48C Khu Diêm Thủy-Cẩm đông, Thành phố Cẩm Phả	04/08/2016	04/02/2017	01084/16S14
148	S14-00831	QN-1386	Monkey island cruise	Chi nhánh công ty TNHH du lịch & TM Diệp Trân	Tổ 1 khu 3 -P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	13/03/2015	15/07/2015	00275/15S14
149	S14-00847	QN-3259	Thiên Minh 02	Công ty TNHH MTV Du thuyền Thiên Minh	Tổ 8 Khu 5 - P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	13/08/2014	13/09/2014	01042/14S14
150	S14-00854	QN-2375	Đường Sông- 36	Công ty Cổ phần quản lý đường sông số 3	P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	11/04/2012	11/10/2012	00456/12S14
151	S14-00858	QN-2566	Biển ngọc 08	Công ty TNHH Hạ long- Biển Ngọc .	P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	14/10/2014	15/04/2015	01370/14S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
152	S14-00861	QN-3129	Bài thơ 29	Công ty CP Đầu tư TM & DV Du lịch Bài Thơ	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	25/09/2013	03/03/2014	01674/13S14
153	S14-00865	QN-3159	Minh hải 09	Công ty TNHH dịch vụ du lịch Minh hải	P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	03/06/2008	03/12/2008	00957/08S14
154	S14-00869	QN-1233	Thịnh An-18	Vũ Văn Tuyên	Xã Hà An- Yên Hưng, Thị xã Quảng Yên	06/07/2010	06/10/2010	01110/10S14
155	S14-00870	QN-2399	Biển Mơ 2- 08	Lương Thị Ca	Tổ 3, Khu6, P. Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	13/10/2010	13/04/2011	01522/10S14
156	S14-00873	QN-2475	Bạch Đằng -01	Công ty kho vận Hòn Gai Vinacomin	P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	11/08/2016	11/02/2017	01097/16S14
157	S14-00874	QN-2477	Tùng Trang 12	Công Ty Cổ Phần Hồng Phong	P. Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long	11/03/2014	11/09/2014	00226/14S14
158	S14-00887	QN-3348	ASIA CRUISE - 02	CN CTy TNHH DV, Du Lịch, TM Diệp Trần	Tổ 1, K3, P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	12/08/2013	12/02/2014	01436/13S14
159	S14-00898	QN-3888	Huy hoàng 108	Công ty TNHH Du lịch Huy Hoàng	P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	31/08/2010	28/02/2011	01341/10S14
160	S14-00904	QN-3899	Phong Hải 08	Công ty TNHH Phương Hiến	Tổ 10 khu 6 - P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	29/03/2016	23/09/2016	00358/16S14
161	S14-00905	QN-2134	Hải Long Dream	Công ty TNHH Du thuyền khám phá Hạ Long	Tổ 3 Khu 7-P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	23/04/2015	23/10/2015	00525/15S14
162	S14-00909	QN-2318	Hải Long 22	Doanh nghiệp tư nhân Nhất Ngợi	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	25/10/2010	25/04/2011	01579/10S14
163	S14-00916	QN-3087	Thành Hưng 28	Doanh Nghiệp Tư Nhân Thành Hưng	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/01/2016	08/07/2016	00096/16S14
164	S14-00917	QN-3195	Hoà Bình -10	Công ty TNHH phát triển du lịch Hoà bình	P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	11/02/2015	11/08/2015	00206/15S14
165	S14-00920	QN-3248	Hương Hải - 45	Công ty TNHH Hương Hải	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	02/06/2010	02/12/2010	00871/10S14
166	S14-00922	QN-3239	Bài Thơ 38	Công ty cổ phần đầu tư TM DV DL Bài Thơ	Tổ 9, Khu 9, P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	10/05/2013	12/11/2013	00677/13S14
167	S14-00923	QN-3286	Yến Ngọc 02	DNTN- Khách Sạn Yến Ngọc	P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	23/12/2010	23/06/2011	02029/10S14
168	S14-00924	QN-3024	Hải long 16	Doanh nghiệp tư nhân Nhất Ngợi	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	04/01/2011	04/07/2011	00010/11S14
169	S14-00927	QN-2298	Hoàng Thanh 01	Hoàng Văn Thanh	Khu 1 thị trấn Cô tô, Huyện Cô Tô	11/09/2012	11/03/2013	01859/12S14
170	S14-00928	QN-2555	Phương đông Bắc 06	Công ty TNHH Phương đông Bắc	P Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long	23/04/2014	29/10/2014	00482/14S14
171	S14-00943	QN-3276	Hoàng phương 02	Vũ Đình San	Khu 6, P. Yên Hải, Thị xã Quảng Yên	16/12/2013	16/06/2014	02211/13S14
172	S14-00948	QN-3138	Hải Hà	Phạm Thị Vân Hải	Tổ 6 Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	28/06/2010	28/12/2010	01042/10S14
173	S14-00950	QN-1156	Hùng Long - 08	Vũ Thị Thu Hiền	Tổ 2 Khu 5B-P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	30/07/2015	28/01/2016	01169/15S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
174	S14-00951	QN-3269	Bái Tử Long 01	Công ty TNHH Bái Tử Long - Hưng Nguyên	P Cao xanh, Thành phố Hạ Long	18/10/2013	18/04/2014	01849/13S14
175	S14-00957	QN-3018	Minh Quang	Công ty TNHH Du lịch Minh Quang	P. Cao xanh, Thành phố Hạ Long	10/11/2010	10/05/2011	01692/10S14
176	S14-00965	QN-3329	Bình Minh 19	Lê Đức Tuyền	Tổ 3 Khu 3 -P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	25/09/2014	24/03/2015	01237/14S14
177	S14-00970	QN-3346	Xuồng máy 3346	CTy Cổ phần thương mại & dịch vụ Hảo Hà	Tổ 2, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	12/10/2015	12/10/2016	01528/15S14
178	S14-00979	QN-3498	Hải Ninh 88	Đặng Đình Hưng	Tổ 11, Khu 7- Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	12/07/2016	12/10/2016	00937/16S14
179	S14-00981	QN-3427	Hồng Long	Nguyễn Hồng Việt	Tổ 2,Khu 1.P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	20/06/2013	20/12/2013	01051/13S14
180	S14-00984	QN-3434	Vân đồn 04	Vũ Ngọc Khanh	Khu 8, thị trấn Cái rồng, Huyện Vân Đồn	12/12/2013	18/06/2014	02168/13S14
181	S14-00985	QN-3708	Phương Hằng - 02	Bùi Thọ Đài	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	08/04/2015	16/10/2015	00408/15S14
182	S14-01027	QN-3009	Hoàng Sơn	Đỗ Văn Mạnh	P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	13/10/2010	13/04/2011	01527/10S14
183	S14-01047	QN-3047	Đồ Bình Ngọc 3047	Nguyễn văn Thọ	Thôn 1, Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	22/05/2009	22/11/2009	00603/09S14
184	S14-01066	QN-3036	3036	Phạm Văn Hoà	Thôn I, xã Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	01001/13S14
185	S14-01071	QN-3147	Đồ Ka Long 3147	Nguyễn duy Hoàn	Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/12/2009	08/12/2010	01774/09S14
186	S14-01074	QN-3144	Đồ 3144	Trịnh Văn Chiểu	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	11/01/2011	11/01/2012	00112/11S14
187	S14-01155	QN-3162	Đồ 3162	Đỗ văn Tạo	Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	13/05/2011	13/05/2012	00921/11S14
188	S14-01163	QN-2254	Vân Đồn 01	Công ty Cổ Phần đầu tư Vân Đồn	Xã Bản Sen, Huyện Vân Đồn	09/04/2010	09/10/2010	00494/10S14
189	S14-01172	QN-3240	Đồ 3240	Đào Văn Lợi	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	20/12/2015	28/12/2016	01964/15S14
190	S14-01173	QN-3244	Đồ 3244	Bùi Xuân Tố	P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái	30/03/2015	01/10/2016	00344/15S14
191	S14-01176	QN-3231	Đồ 3231	Nguyễn thị Tâm	Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	02/11/2011	02/11/2012	02091/11S14
192	S14-01177	QN-3211	Đồ 3211	Đặng Minh Thu	P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái	20/12/2015	28/12/2016	01963/15S14
193	S14-01178	QN-3245	Đồ 3245	Bùi Xuân Quyền	P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái	09/12/2014	23/11/2015	01661/14S14
194	S14-01180	QN-3243	Đồ 3243	Vũ Văn Thành	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	14/01/2012	14/01/2013	00087/12S14
195	S14-01194	QN-3416	Đồ 3416	Hoàng ngọc Tuyên	P.Hoà lạc, Thành phố Móng Cái	18/01/2011	18/01/2012	00248/11S14

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
196	S14-01206	QN-3257	Xuồng 3257	CTy Cổ phần giải trí quốc tế Lợi Lai	P Ka long, Thành phố Móng Cái	23/03/2009	23/03/2010	00327/09S14
197	S14-01217	QN-3808	Minh Hằng	Công ty cổ phần dịch vụ du lịch quốc tế Minh Hằng	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	02/04/2015	31/05/2016	00384/15S14
198	S14-01218	QN-3809	HALSERCO- 02	Công ty cổ phần dịch vụ vịnh Hạ Long	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	28/10/2015	28/10/2016	01625/15S14
199	S14-01237	QN-3265	Thăng long 08	Lương Hữu Hạnh	Phường Cẩm đông, Thành phố Cẩm Phả	04/08/2016	04/02/2017	01083/16S14
200	S14-01310	QN-3806	Thắng lợi 02	Phạm văn Long	Thôn 4 xã Thắng lợi, Huyện Vân Đồn	01/08/2013	02/02/2014	01330/13S14
201	S14-01345	QN-3706	Hà Bình-38	Cty TNHH 1TV TM Hà Bình	25 Vườn Đào-Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	30/09/2015	30/03/2016	01468/15S14
202	S14-01391	QN-3807	Thuyền khách 3807	UBND xã Bằng Cả	Xã Bằng Cả, Huyện Hoàn Kiếm	05/09/2013	05/09/2014	01556/13S14
203	S14-01394	QN-3736	Cầu Long 18	Công ty TNHH Du thuyền Cầu Long	Tổ 4 Khu 5 - P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	22/11/2013	03/06/2014	02066/13S14
204	S14-01481	QN-3722	SƠN CA - 07	LUÔNG THI CA	P. Hồng hà, Thành phố Hạ Long	14/10/2010	14/04/2011	01534/10S14
205	S14-01494	QN-3733	NGUYỆT- NGA	Dương Văn Tịnh	Phường Hà an, Thị xã Quảng Yên	24/10/2013	24/04/2014	01886/13S14
206	S14-01495	QN-3735	BÌNH - LOAN	Dương Văn Bình	Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	09/01/2013	19/04/2013	00057/13S14
207	S14-01528	QN-3791	Xuồng Máy 3791	Đội Quản lý thị trường số 2	Thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn	23/03/2016	15/01/2017	00338/16S14
208	S14-01529	QN-3792	Xuồng Máy 3792	Đội quản lý thị trường số 2	Thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn	07/07/2009	07/09/2009	00855/09S14
209	S14-01577	QN-4059	Minh Hương 28	Công Ty Cổ Phần Đức Minh Hương	Tổ 4 khu 1- P. Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	01/06/2015	13/12/2015	00867/15S14
210	S14-01587	QN-1549	IMAGE	Công ty TNHH Du Thuyền Hình ảnh Hạ Long	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	16/05/2011	16/06/2011	00940/11S14
211	S14-01607	QN-4069	HALSERCO - 03	Công ty cổ phần dịch vụ vịnh Hạ Long	, Thành phố Hạ Long	17/01/2012	17/01/2013	00107/12S14
212	S14-01661	QN-4108	Huy Hoàng 108 II	Công ty TNHH du lịch Huy Hoàng	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	12/01/2011	12/07/2011	00116/11S14
213	S14-01663	QN-0999	Bái Tử Long 3	Công ty TNHH Bái Tử Long-Hưng Nguyên.	P. Cao xanh, Thành phố Hạ Long	19/01/2012	19/06/2012	00129/12S14
214	S14-01710	QN-0204	Đò 0204	Trần Văn Mỹ	Thôn 5 Xã Hải xuân, Thành phố Móng Cái	17/11/2012	17/11/2013	02823/12S14
215	S14-01716	QN-4588	Sao Biển 02	Công ty TNHH TM DVDL Yến Nguyễn	P Hồng hải, Thành phố Hạ Long	20/10/2011	20/10/2012	02008/11S14
216	S14-01758	QN-4337	Công Nghĩa 09	Công Ty TNHH Du lịch Công Nghĩa	Tổ 14-khu 3- Phường Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long	15/09/2015	15/03/2016	01367/15S14
217	S14-01767	QN-4055	TK10	Công ty cổ phần Hùng Thịnh	Tổ6, khu 6, P. Hồng Hà, Thành phố Uông Bí	29/12/2009	29/06/2010	01942/09S14

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
218	S14-01804	QN-0349	Đồ Huệ Hoan	Ngô Thị Hường	p Hà Tu, Thành phố Hạ Long	20/01/2010	20/07/2010	00170/10S14
219	S14-01805	QN-0352	Đồ Hải Sâm	Dương Cao Thường	p Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	03/06/2013	03/12/2013	00873/13S14
220	S14-01806	QN-0350	Đồ Tùng Quân	Vũ Văn Quân	P Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	04/05/2011	04/11/2011	00829/11S14
221	S14-01808	QN-0355	Đồ Hồng Đạm	Vũ Văn Hồng	P Hồng hà, Thành phố Hạ Long	15/08/2014	15/02/2015	01053/14S14
222	S14-01809	QN-0353	Đồ Thăng Long	Bùi Xuân Đức	p Hồng hà, Thành phố Hạ Long	20/01/2010	20/07/2010	00173/10S14
223	S14-01810	QN-0354	Đồ Âu Lạc	Hoàng hải Hưng	P Cao Thắng, Thành phố Hạ Long	19/04/2012	19/10/2012	00539/12S14
224	S14-01823	QN-2337	Tàu QLTT số 2	Đội Quản lý thị trường số 2	, Huyện Vân Đồn	02/06/2016	02/12/2016	00683/16S14
225	S14-01838	QN-4598	Hải Long DREAM	CTy TNHH Phát triển du lịch Hải Long	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	26/02/2013	26/02/2014	00246/13S14
226	S14-01894	QN-3716	Vân Hải - 26	Cty TNHH nhà nước 1TV VIGLACERA Vân Hải	P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long	03/06/2008	03/06/2009	00963/08S14
227	S14-02004	QN- 5429	Minh Quang 08	CTy TNHH Du Lịch Minh Quang	Tổ 4, khu1, P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/12/2009	15/06/2010	01840/09S14
228	S14-02034	QN- 5526	Biển Mơ 2 - 09	Lương Thị Ca	Số 19 - Tổ 28A- P. Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	13/10/2010	13/10/2011	01523/10S14
229	S14-02196	QN-4239	Hoa Phượng 02	Công ty TNHH Hoa Phượng Đỏ	Khu 7B- P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	03/07/2015	03/01/2016	01057/15S14
230	S14-02245	QN-4398	Thắng Lợi	Nguyễn Văn Trọng	Thôn Quyết Thắng, Xã Thắng Lợi, Huyện Vân Đồn	05/07/2016	05/01/2017	00908/16S14
231	S14-02383	QN-5095	ánh Dương 36	Hoàng Văn Sấn	Phường Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên	23/08/2016	23/02/2017	01119/16S14
232	S14-02455	QN-5268	CIAO -01	DNTN Du lịch Thái Bình Dương 2	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	23/11/2009	23/11/2010	01648/09S14
233	S14-02650	QN-4062	Bình Phương	Vũ Đình Bình	Tổ 34, Khu 4, P.Hồng Gai, Thành phố Hạ Long	30/06/2011	30/09/2011	01215/11S14
234	S14-02701	QN-5257	Hải Ninh 38	Công ty Cổ phần Thương mại Hải Ninh	Tổ 3 khu 8- Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	24/04/2015	07/10/2015	00533/15S14
235	S14-02702	QN-4627	3CT-32	Cty CP quản lý đường sông số 3	P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	25/08/2009	25/02/2010	01109/09S14
236	S14-02704	QN-4369	PHƯƠNG ĐỒNG 18	CTY TNHH THU HƯỞNG	88 Kênh Liêm-P.Cao Thắng, Thành phố Hạ Long	12/03/2008	12/09/2008	00361/08S14
237	S14-02851	QN-6228	Đồ Khách 6228	Vũ Văn Vịnh	Xã Diên Công, Thành phố Uông Bí	22/10/2015	22/04/2016	01610/15S14
238	S14-02865	QN-4122	Hương Giang	Dương Văn cãnh	P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	29/04/2008	29/10/2008	00686/08S14
239	S14-02886	QN-4636	Thịnh An 18	Đình Văn Hình	Tổ 8 Khu 6- P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	28/05/2015	28/11/2015	00816/15S14

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
240	S14-02905	QN-5470	5470	CTy TNHH đầu tư PTSX Hạ Long	Cái Dăm, P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/01/2010	15/07/2010	00154/10S14
241	S14-02907	QN-4887	SPICE JUNK	Doanh Nghiệp Tư Nhân Thành Hưng	Tổ 5 Khu 1 P.Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long	04/08/2016	21/01/2017	01080/16S14
242	S14-02925	QN-4894	White Dolphin	Công ty TNHH Bái Tử Long - Hưng Nguyên	P. Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	18/10/2013	18/04/2014	01851/13S14
243	S14-02942	QN-5198	Trường Hải 06	Công ty TNHH Trường Hải	Tổ 18 Khu 3A- P.Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long	29/10/2010	29/04/2011	01602/10S14
244	S14-03402	QN-5180	Diệp Trần 01	Chi Nhánh Cty TNHH DVDLTM Diệp Trần	Tổ 1 Khu 3 P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	12/08/2013	12/02/2014	01434/13S14
245	S14-03406	QN-5520	Đồ Hồng Quảng	CTy CP tư vấn & XD dân dụng Công nghiệp	266, Nguyễn văn Cừ, Thành phố Hạ Long	28/08/2009	28/02/2010	01154/09S14
246	S14-03420	QN-6256	Hoàng Vy	Nguyễn Đức Kết	Xã Quan Lạn, Huyện Vân Đồn	27/04/2016	11/11/2016	00555/16S14
247	S14-03436	QN-3903	Hạ Long Tackele - 02	Trần Thị Phụng	Số 123, Lê Thánh Tông, Thành phố Hạ Long	09/03/2016	09/09/2016	00295/16S14
248	S14-03437	QN-5150	Quân - Sen	Trần Văn Quân	K 12, P.Quang Trung, Thành phố Hạ Long	27/03/2009	27/09/2009	00342/09S14
249	S14-03443	QN-5152	Hàng Hải	Trần Thị Hằng	Tổ 69 B, P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	31/03/2009	30/09/2009	00370/09S14
250	S14-03447	QN-5181	Diệp Trần 02	Chi nhánh Công ty TNHH DVDLTM Diệp Trần	Tổ 1 Khu 3- P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/09/2014	15/03/2015	01169/14S14
251	S14-03449	QN-5585	Xuông 5585	Nguyễn Chính Bình	Tổ 8, K 5, P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long	27/04/2009	27/04/2010	00492/09S14
252	S14-03452	QN-5887	5887	CTy TNHH khoáng sản Minh Đạt	Tổ 8, K 10, P.Quang Hanh, Thành phố Cẩm Phả	05/07/2011	05/07/2012	01234/11S14
253	S14-03463	QN-4815	DISCOVERY-02	Công ty TNHH Du Lịch Khám Phá Phong Cảnh Đất Việt	tổ 19, khu 4, P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	17/09/2010	17/03/2011	01427/10S14
254	S14-03479	QN-5267	5267	CTy CP Thương mại & SX Quảng Long	75, P.Cẩm Tây, Thành phố Cẩm Phả	01/07/2010	01/01/2011	01055/10S14
255	S14-03481	QN-5225	DISCOVERY-01	Công ty TNHH Du lịch khám phá Phong Cảnh Đất Việt	tổ 19, khu 4, P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	22/06/2009	22/12/2009	00777/09S14
256	S14-03482	QN- -----	Hoàng Hà	Tổng cục hậu cần - Bộ Công An	Nhà nghỉ dưỡng 368 Bộ CA - Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	20/07/2009	20/01/2010	00579/09S15
257	S14-03487	QN-5272	Xuông 5272	Đội quản lý thị trường số 2	TT.Cái Rong, Huyện Vân Đồn	09/07/2009	09/09/2009	00863/09S14
258	S14-03492	QN-5380	5380	Trần Văn Dương	Xã Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	22/07/2009	22/01/2010	00946/09S14
259	S14-03494	QN-5605	5605	Lê Văn Cường	Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	22/07/2009	22/01/2010	00948/09S14
260	S14-03566	QN-5617	5617	Công ty quản lý đường thủy Quảng Ninh	Khu đô thị mới,P.Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	28/08/2014	13/02/2015	01127/14S14
261	S14-03577	QN-5970	5970	Công ty CP Tư vấn và XDDD Công nghiệp	Phường Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	19/04/2012	19/10/2012	00536/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
262	S14-03578	QN-5771	5771	Ngô Doãn Thận	793 - Lê Thánh Tông-P.Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long	23/10/2012	23/04/2013	02214/12S14
263	S14-03586	QN-5891	5891	Thái Đình Bản	Tổ 28,khu Hoà Lạc,P. Cẩm Bình, Thành phố Cẩm Phả	28/04/2010	28/10/2010	00578/10S14
264	S14-03596	QN-5794	Xuồng công tác HA-620	Công ty TNHH Hương Hải	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	14/11/2013	14/11/2014	02037/13S14
265	S14-03614	QN-6037	Hải Âu	Đỗ Văn Hùng	Tổ 61-Phường Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	25/10/2011	25/04/2012	02029/11S14
266	S14-03617	QN-6040	Đò 6040	Ban quản lý rừng phòng hộ Móng Cái	25 Võ Thị Sáu, P.Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01938/13S14
267	S14-03634	QN-6295	Tender-6295	Công ty CP du thuyền Đông Dương	73 Lê thánh Tông, Thành phố Hạ Long	19/10/2012	19/10/2013	02175/12S14
268	S14-03670	QN-6375	Tender- Minh Hải	Công ty TNHH DVDL Minh Hải	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	26/06/2014	26/12/2014	00827/14S14
269	S14-03678	QN- .	Ba Hang 01	Nguyễn Văn Hạnh	Tổ 1 Khu Ba Hang- P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	25/09/2012	25/03/2013	02011/12S14
270	S14-03679	QN-6359	Ngọc Long-01	Tô Văn Chương	Tổ 35, P. Cẩm Sơn, Thành phố Cẩm Phả	24/08/2016	24/02/2017	01126/16S14
271	S14-03697	QN-.....	Thuyền Cao Su	Công Ty TNHH Khu Nghỉ dưỡng Thuyền Nổi VHL	Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	01/02/2012	01/02/2013	00134/12S14
272	S14-03723	QN-6025	HLB-21	C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long	P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01033/13S14
273	S14-03724	QN-6023	HLB-12	C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long	P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01024/13S14
274	S14-03725	QN-6020	HLB-01	C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long	P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01023/13S14
275	S14-03726	QN-6022	HLB-03	C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long	P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01032/13S14
276	S14-03727	QN-6021	HLB-02	C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long	P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01022/13S14
277	S14-03728	QN-6024	HLB-13	C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long	P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01019/13S14
278	S14-03734	QN-6759	HLB-10	Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long	P.Tuần Châu , Tp Hạ Long , Quảng Ninh, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01027/13S14
279	S14-03737	QN-6754	HLB 4(KARLIJN)	Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long	P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01017/13S14
280	S14-03738	QN-6763	HBL 19 (HANNAH)	Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long	P.Tuần Châu , Tp Hạ Long , Quảng Ninh, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01034/13S14
281	S14-03744	QN-	Công Thành 01	Nguyễn Hùng Hợp	Tổ 6 Khu 1- P. Hồng Gai, Thành phố Hạ Long	13/08/2012	13/02/2013	01713/12S14
282	S14-03759	QN-6757	HLB-09 (Hy Thanh)	Cty TNHH Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long	P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01026/13S14
283	S14-03760	QN-6742	HLB-14	Cty TNHH Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ Long	P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01030/13S14

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
284	S14-03761	QN-6743	HLB-15	Cty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long	Phường Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01025/13S14
285	S14-03771	QN-3075	Minh Đạt 01	Diệp Văn Đoàn	Đông Thắng- Đông Xá, Huyện Vân Đồn	01/11/2012	01/05/2013	02237/12S14
286	S14-03778	QN-6741	HLB-6	Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long	P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01018/13S14
287	S14-03779	QN-6740	HLB-5	Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long	P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01031/13S14
288	S14-03780	QN-6746	HLB-22	Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long	P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01020/13S14
289	S14-03781	QN-6745	HLB-20	Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long	P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01021/13S14
290	S14-03782	QN-6744	HLB-17	Công ty TNHH MTV DT Thiên Minh	Tổ 8 khu 5-P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	24/12/2015	29/12/2016	01993/15S14
291	S14-03787	QN-	HALONG TACKLE 01	Công ty cổ phần Nam Long	Tổ 8, K 4, P.Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long	10/01/2013	10/01/2014	00066/13S14
292	S14-03789	QN-6362	Sao Mai 03	Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả Vinacomin	Phường Cửa Ông, Thành phố Cẩm Phả	16/08/2016	01/02/2017	01105/16S14
293	S14-03791	QN-6140	Nam Tùng 06	Công ty TNHH MTV Nam Tùng	Số 508 Vũ Văn Hiếu, Hà Tu, Thành phố Hạ Long	20/05/2016	15/02/2017	00748/16S14
294	S14-03793	QN-	Xuân Hưng 08	Lương Thị Ca	Số 19, tổ 18A, P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	25/02/2013	25/02/2014	00107/13V34
295	S14-03807	QN-6017	Đồ khách	Ngô Văn Chiến	Khu 9 - Phường Hà An, Thị xã Quảng Yên	28/11/2013	07/05/2014	02110/13S14
296	S14-03880	QN-6367	Hoàng Thanh 02	Hoàng Văn Thanh	Khu 1 Thị trấn Cô tô, Huyện Cô Tô	27/04/2016	27/10/2016	00557/16S14
297	S14-03900	QN-7289	Phương Anh 89	Công ty TNHH TMTH & DVDL Phương Anh	Số 269 Đường An Tiêm-P.Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long	22/08/2016	22/02/2017	01112/16S14
298	S14-03926	QN-7066	Đức Thuận 01	Công ty TNHH MTV Taxi Đức Thuận	Thôn Bắc, Phú Hải, Huyện Hải Hà	28/01/2016	18/01/2017	00139/16S14
299	S14-03941	QN- 7256	Đông Hiền	Công ty TNHH Hùng Linh Vũ	P. Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	02/06/2016	02/12/2016	00685/16S14
300	S14-03942	QN-8058	Monkey Island	CN công ty TNHH DVDL Thương mại Diệp Trân	Tổ 1 khu 3- P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	12/08/2016	12/02/2017	01101/16S14
301	S14-03944	QN-9100	Đồ chở khách	Nguyễn Trọng Hạnh	Thôn Bến Triều, Xã Hồng Phong, Huyện Đông Triều	06/11/2015	03/11/2016	01707/15S14
302	S14-04004	QN- 7007	Đông Hiền 08	Vũ Chí Đông	P. Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	01/08/2016	25/01/2017	01067/16S14
303	S14-04055	QN-.....	Đông Đô 36	Ngô Mạnh Đô	Tổ 9, Khu3.P. Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	19/01/2016	01/02/2017	00108/16S14
304	S14-04057	QN-	Đồ khách - hàng	Vũ Tống Khoa	Khu 7- Phường Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	15/12/2015	15/12/2016	01925/15S14
305	S14-04061	QN-8258	Vân Đồn 06	UBND Huyện Vân Đồn	Khu 5, Thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn	15/12/2015	15/12/2016	01924/15S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
306	S14-04063	QN-.....	NEW WORLD 58	Phan Thị Cúc	Tổ 2B, Khu9, P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	01/02/2016	01/02/2017	00168/16S14
307	S14-04064	QN-.....	Huy Hoàng 18	Lê Dương Minh	tổ 8, Khu 6, P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	25/01/2016	01/02/2017	00123/16S14